

TRẦN MẠNH HƯỜNG

---

**LUYỆN TẬP  
VỀ CẢM THỤ VĂN HỌC  
Ở TIỂU HỌC**

*Theo Chương trình và Sách giáo khoa mới*

*(Tái bản lần thứ nhất)*

**NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC**

TRẦN MÃNH HƯƠNG

LUYỆN TẬP  
VỀ CAM THƯ VĂN HỌC  
Ở TIỂU HỌC

Theo hướng trình và sách giáo khoa mới

Đã được biên tập kỹ lưỡng

Nhà xuất bản Giáo dục tại Hà Nội giữ quyền công bố tác phẩm.

Mọi tổ chức, cá nhân muốn sử dụng tác phẩm dưới mọi hình thức phải được sự đồng ý của chủ sở hữu quyền tác giả.

24-2009/CXB/173-2464/GD

Mã số : 8V655h9 - CPD

## *Cùng bạn đọc*

Để trau dồi năng lực cảm thụ văn học cho học sinh, nâng cao chất lượng dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông – cấp Tiểu học (Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), nhằm góp phần trực tiếp phục vụ yêu cầu bồi dưỡng học sinh khá, giỏi môn Tiếng Việt, Nhà xuất bản Giáo dục đã tạo điều kiện cho tác giả chỉnh sửa, bổ sung và in lại cuốn ***Luyện tập về cảm thụ văn học ở Tiểu học*** (in lần đầu năm 2001).

Cuốn sách gồm 3 phần :

*Phần một*

### **Một số yêu cầu rèn luyện về cảm thụ văn học ở Tiểu học**

Phần này giúp học sinh nắm được những yêu cầu và biện pháp rèn luyện cụ thể về cảm thụ văn học. Từ đó, các em biết tự xác định nội dung và phương pháp luyện tập về cảm thụ văn học cho bản thân.

*Phần hai*

### **Bài tập về cảm thụ văn học ở Tiểu học**

Đây là phần chính của cuốn sách, bao gồm **160** bài tập về cảm thụ văn học (tăng thêm 50 bài tập so với lần in đầu).

Dựa vào nội dung và mức độ yêu cầu đối với học sinh tiểu học, các bài tập được sắp xếp theo 5 loại : *Bài tập tìm hiểu tác dụng của cách dùng từ, đặt câu sinh động* – *Bài tập phát hiện những hình ảnh, chi tiết có tác dụng gợi tả* – *Bài tập tìm hiểu và vận dụng một số biện pháp tu từ gần gũi với học sinh tiểu học* – *Bài tập về đọc diễn cảm có sáng tạo* – *Bài tập về bộc lộ cảm thụ văn học qua một đoạn viết ngắn*.

Ngữ liệu sử dụng trong các bài tập chủ yếu được trích chọn từ những cuốn sách giáo khoa Tiếng Việt theo Chương trình Tiểu học mới (từ lớp 1 đến lớp 5), có chọn thêm từ những bài văn, bài thơ phù hợp lứa tuổi thiếu nhi. Các bài tập được biên soạn theo mức độ từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp ; từ yêu cầu nhận biết – phát hiện đến yêu cầu tập vận dụng và thực hành luyện đọc, luyện viết nhằm nâng cao năng lực cảm thụ văn học có sáng tạo cho học sinh.

### *Phần ba*

#### **Giải đáp – Gợi ý – Tham khảo**

Phần này nêu những nội dung giải đáp – gợi ý về các bài tập ở *Phần hai*, cung cấp một số đoạn viết về cảm thụ văn học theo yêu cầu của bài tập để các em học sinh tham khảo.

Luyện tập để nâng cao năng lực cảm thụ văn học là một yêu cầu cần thiết đối với học sinh tiểu học. Tuy nhiên, để thực hiện tốt yêu cầu này, bên cạnh sự giúp đỡ của giáo viên, mỗi học sinh còn phải kiên trì thực hành luyện tập về cả bốn kĩ năng đọc, nghe, nói, viết. Hi vọng các thầy giáo, cô giáo và các em học sinh sẽ sử dụng cuốn sách theo tinh thần nói trên. Tác giả mong nhận được những ý kiến đóng góp để cuốn sách ngày càng hoàn thiện, phục vụ các thầy giáo, cô giáo và các em học sinh được tốt hơn.

*Tác giả*

**TRẦN MẠNH HƯỜNG**

Từ những ngày đầu cấp sách tới trường, được nghe kể chuyện, được đọc những câu thơ, bài văn trong sách giáo khoa Tiếng Việt, các em học sinh đã được trau dồi từng bước về cảm thụ văn học. Tuy vậy, nhiều học sinh còn chưa hình dung được *thế nào là cảm thụ văn học*, chưa biết rõ những *yêu cầu rèn luyện về cảm thụ văn học ở Tiểu học*. Những hiểu biết sơ bộ được giới thiệu dưới đây chắc sẽ giúp các em bước đầu luyện tập về cảm thụ văn học tốt hơn, từ đó càng thêm yêu thích học môn Tiếng Việt – môn học đem đến biết bao vẻ đẹp, niềm vui và hứng thú.

## I – THẾ NÀO LÀ CẢM THỤ VĂN HỌC ?

Hiểu một cách đơn giản, cảm thụ văn học chính là *sự cảm nhận những giá trị nổi bật, những điều sâu sắc, tế nhị và đẹp đẽ của văn học thể hiện trong tác phẩm (cuốn truyện, bài văn, bài thơ,...) hay một bộ phận của tác phẩm (đoạn văn, đoạn thơ,... thậm chí một từ ngữ có giá trị trong câu văn, câu thơ)*.

Để hình dung rõ những điều trên, ta hãy tìm hiểu đôi dòng tâm sự của các nhà văn, nhà thơ khi tiếp xúc với văn học.

Hồi nhỏ, khi đọc những câu ca dao :

*Giã ơn cái cối cái chày,  
Nửa đêm gà gáy có mày có tao.  
Giã ơn cái cọc bờ ao,  
Nửa đêm gà gáy có tao có mày.*

Nhà thơ Hữu Thỉnh đã rất xúc động. Ông nhớ và kể lại : "Trái tim non nớt của tôi lảng máng nhận ra cái vị đắng của cuộc đời đi ở xưa kia. Khi đó, tôi chưa thể hiểu hết ý nghĩa của câu ca, nhưng tôi thấy nó thật gần gũi. Cái cối cái chày, cái cọc bờ ao, những thứ ấy quá quen thuộc với tôi nhưng cứ lạ mãi, tại sao nó lại trở thành tiếng nói buồn tủi, bắt ta phải thương xót, cảm thông ? Trí tưởng tượng của tôi phát ra một bóng người cô độc, bị vắt kiệt sức, bị ném xuống tận đáy, bị loại ra khỏi cái thế giới người, chỉ còn biết thui thủi một mình thổ lộ tâm tư cùng những vật vô tri vô giác."<sup>(1)</sup>

Như vậy, cảm thụ văn học có nghĩa là khi đọc (nghe) một câu chuyện, một bài thơ,... ta không những hiểu mà còn phải xúc cảm, tưởng tượng và thật sự gần gũi, "nhập thân" với những gì đã đọc...

Nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường cũng từng nhớ lại thuở ấu thơ và viết như sau : "*Dế Mèn phiêu lưu kí* giúp tôi phát hiện tình bạn như một sức mạnh kì diệu của tâm hồn,... Khi đói quá sắp chết thì Dế Trũi đã đưa cang cho Dế Mèn đề nghị bạn ăn lấy thịt mình để mà sống. Tôi nhận ra rằng chính Mèn và Trũi mới là nhân vật của tâm hồn tôi, đã làm tôi chảy nước mắt."<sup>(2)</sup>

Rõ ràng, đọc có suy ngẫm, tưởng tượng (hay liên tưởng) và rung cảm thật sự sẽ giúp ta cảm thụ văn học tốt. Đúng như nhà văn Anh Đức đã tâm sự : "Khi đọc, tôi không chỉ thấy dòng chữ, mà còn thấy cảnh tượng ở sau dòng chữ, trí tưởng tượng nhiều khi dẫn tôi đi rất xa, vẽ thêu ra lắm điều thú vị."<sup>(3)</sup>

Cũng cần nói thêm, cảm thụ văn học diễn ra ở mỗi em không hoàn toàn giống nhau do nhiều yếu tố quyết định như : vốn sống và hiểu biết, năng lực và trình độ kiến thức, tình cảm và thái độ khi tiếp xúc với văn học,... Ngay cả ở một người, sự cảm thụ về một bài văn, bài thơ trong những thời điểm khác nhau cũng có điều biến đổi. Chính nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường cũng đã từng bộc lộ : "*Riêng bài ca dao Con cò mà đi ăn đêm* thì ở mỗi độ tuổi của đời người, tôi lại cảm nhận một cái

---

(1), (2), (3) *Hồi nhớ các nhà văn học văn*. Nhiều tác giả. Sở Giáo dục Nghĩa Bình (cũ), 1986.

hay riêng của nó, và cho đến bây giờ, tôi cảm thấy rằng tôi vẫn chưa đi thấu tận cùng vẻ đẹp của bài học thuộc lòng thuở nhỏ ấy."<sup>(1)</sup>

Những điều nói trên về *cảm thụ văn học* cho thấy : *các em học sinh tiểu học tuy còn ít tuổi nhưng đều có thể rèn luyện, trau dồi để từng bước nâng cao trình độ cảm thụ văn học, giúp cho việc học tập môn Tiếng Việt ngày càng tốt hơn và trở thành học sinh giỏi.*

## II – YÊU CẦU RÈN LUYỆN VỀ CẢM THỤ VĂN HỌC Ở TIỂU HỌC

Chương trình môn Tiếng Việt ở Tiểu học luôn coi nhiệm vụ bồi dưỡng năng lực cảm thụ văn học cho học sinh là một nhiệm vụ quan trọng nhằm "Bồi dưỡng tình yêu tiếng Việt và hình thành thói quen giữ gìn sự trong sáng, giàu đẹp của tiếng Việt, góp phần hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa cho học sinh"<sup>(2)</sup>. Dưới sự dẫn dắt của thầy giáo, cô giáo, những bài thơ, bài văn hay trong sách giáo khoa sẽ đem đến cho các em biết bao điều kì thú và hấp dẫn. Tuy nhiên, muốn trở thành một học sinh có năng lực cảm thụ văn học tốt, mỗi em cần phải tự giác phấn đấu và rèn luyện về nhiều mặt. Kinh nghiệm của nhiều nhà văn, nhà thơ hồi nhỏ và của các bạn học sinh giỏi ở Tiểu học từ trước tới nay đều cho thấy : *để có được năng lực cảm thụ văn học sâu sắc và tinh tế, cần có sự say mê, hứng thú khi tiếp xúc với thơ văn ; chịu khó tích lũy vốn hiểu biết về thực tế cuộc sống và văn học ; nắm vững kiến thức cơ bản về tiếng Việt phục vụ cho cảm thụ văn học ; kiên trì rèn luyện kĩ năng viết đoạn văn về cảm thụ văn học.*

Do vậy, những yêu cầu rèn luyện về cảm thụ văn học dưới đây cần được mỗi học sinh cố gắng thực hiện tốt.

### 1. Trau dồi hứng thú khi tiếp xúc với thơ văn

Ngay từ khi còn nhỏ, hầu hết các em đều thích nghe ông bà, cha mẹ hoặc người thân kể chuyện, đọc thơ. Bước chân tới trường tiểu học, được tiếp xúc với những câu thơ, bài văn hay trong sách giáo khoa

---

(1) *Hồi nhỏ các nhà văn học văn*. Sách đã dẫn.

(2) *Chương trình Giáo dục phổ thông – cấp Tiểu học*. Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2006.

Tiếng Việt, nhiều em muốn đọc to lên một cách thích thú. Đó chính là những biểu hiện ban đầu của hứng thú, cần gìn giữ và nuôi dưỡng để nó phát triển liên tục, mạnh mẽ đến mức say mê.

Ta thử hình dung một học sinh chưa thích văn thơ, thiếu sự say mê cần thiết, nhất định em đó chưa thể đọc lưu loát và diễn cảm bài văn, bài thơ hay, chưa thể xúc động thật sự với những gì đẹp đẽ được tác giả diễn tả qua bài văn, bài thơ ấy. Chính vì thế, khi nhớ lại quãng đời học văn thuở nhỏ, giáo sư văn học Lê Trí Viễn đã rút ra một nhận xét quý báu : "Trong thơ văn hay, chữ nghĩa ngoài cái gọi là nội dung giao tế thông thường của nó, còn có vốn sống của cuộc đời nghìn năm bồi đắp lại. Nếu không "làm thân" với văn thơ thì không nghe được tiếng lòng chân thật của nó."<sup>(1)</sup> Muốn "làm thân" với văn thơ, chính ta cũng phải có tấm lòng chân thật, có tình cảm thiết tha yêu quý văn thơ.

Có hứng thú khi tiếp xúc với thơ văn, các em sẽ vượt qua được khó khăn trở ngại, cố gắng luyện tập để cảm thụ văn học tốt và học giỏi môn Tiếng Việt. Tập đọc diễn cảm một bài thơ, đoạn văn ; chăm chú quan sát, lắng nghe để tìm hiểu cái đẹp của thiên nhiên và cuộc sống quanh ta ; tập dùng từ ngữ cho đúng và hay, nói – viết thành câu cho rõ ý, sinh động và gợi cảm,... tất cả đều giúp em phát triển về năng lực cảm thụ văn học.

Trau dồi hứng thú khi tiếp xúc với thơ văn cũng chính là tự rèn luyện mình để có nhận thức đúng, tình cảm đẹp, từ đó đến với văn học một cách tự giác, say mê – yếu tố quan trọng của cảm thụ văn học.

## **2. Tích lũy vốn hiểu biết về thực tế cuộc sống và văn học**

Cảm thụ văn học là quá trình nhận thức có ảnh hưởng bởi "vốn sống" của mỗi người. Cái "vốn" ấy trước hết được tích lũy bằng những hiểu biết và cảm-xúc của bản thân qua sự hoạt động và quan sát hằng ngày trong cuộc sống.

Có những cảnh vật, con người, sự việc diễn ra quanh ta tưởng chừng như rất quen thuộc, nhưng nếu ta không chú ý quan sát,

---

(1) *Hồi nhớ các nhà văn học văn*. Sách đã dẫn.



nhận xét để có cảm xúc và ghi nhớ (hoặc ghi chép lại) thì chúng sẽ không thể làm giàu thêm vốn hiểu biết về cuộc sống của ta. Chính vì vậy, tập quan sát thường xuyên, quan sát bằng nhiều giác quan (mắt nhìn, tai nghe, tay sờ, mũi ngửi,...) là một thói quen rất cần thiết của người học sinh giỏi.

Nhưng, quan sát như thế nào mới có kết quả tốt và phục vụ cho việc tích lũy "vốn sống" ? Nhà văn Tô Hoài, người nổi tiếng về tài quan sát và miêu tả đã mách giùm các em kinh nghiệm như sau :

"Quan sát giỏi phải tìm ra nét chính, thấy được tính riêng, móc được những góc ngách của sự vật, của vấn đề. Nhiều khi chẳng cần dàn đủ sự việc, chỉ cần chép lại những đặc điểm mà mình cảm nhất như : một câu nói lột tả tính nết, những dáng người và hình bóng, tiếng động, ánh đèn, nét mặt, một trạng thái tư tưởng do mình đã khổ công ngắm, nghe, nghĩ mới bật lên và khi thấy bật lên được thì thích thú, hào hứng, không ghi không chịu được."<sup>(1)</sup>

Quan sát nhiều, quan sát kĩ chẳng những giúp cho các em viết được bài văn hay mà còn tạo điều kiện cho các em cảm nhận được vẻ đẹp của thơ văn một cách tinh tế và sâu sắc.

Đọc bài thơ *Hạt gạo làng ta* của nhà thơ Trần Đăng Khoa, nhờ có vốn hiểu biết về cuộc sống ở làng quê Việt Nam, bạn Nguyễn Thị Bích Đào (học sinh Thành phố Hồ Chí Minh) đã viết được một đoạn cảm thụ văn học khá xúc động trong bài thi chọn học sinh giỏi Toàn quốc năm học 1983 - 1984 :

"... Hạt gạo đã tích tụ biết bao chất phù sa màu mỡ đượm đầy sức sống của dòng sông Kinh Thầy. Vị phù sa như người mẹ hiền nuôi nấng, chăm sóc từng hạt gạo nhỏ bé. Lẫn trong phù sa là cả hương vị đài sen thơm bát ngát. Hạt gạo không những chứa đựng sức sống dẻo dai của dòng phù sa màu mỡ mà còn nhuốm cả hương thơm ngọt ngào, cả sự trong trắng tinh khiết của đoá hoa sen nữa. Hạt gạo quện lẫn tiếng hát ngọt bùi ấm êm của người mẹ hiền, của tiếng sáo vi vu, vi vu trên cánh đồng bát ngát trong những buổi chiều lộng gió. Hạt gạo thật đáng quý biết bao !"

---

(1) *Sổ tay viết văn*, Tô Hoài, NXB Tác phẩm mới, H., 1977.

Bên cạnh vốn hiểu biết về thực tế cuộc sống, các em còn cần tích lũy cả vốn hiểu biết về văn học thông qua việc đọc sách thường xuyên. Hầu hết các nhà văn hồi nhỏ, các bạn học sinh giỏi môn Tiếng Việt ở Tiểu học đều chăm đọc sách, đọc sách đến say mê. Mỗi cuốn sách có biết bao điều bổ ích và lí thú. Nó giúp ta mở rộng tầm nhìn cuộc sống, khơi sâu những suy nghĩ và cảm xúc, góp phần khơi dậy năng lực cảm thụ văn học ở mỗi chúng ta.

Song, muốn đọc sách có kết quả, các em cần tuân theo sự hướng dẫn của thầy giáo, cô giáo để chọn được những cuốn sách phù hợp với lứa tuổi, có ích cho việc học tập và tu dưỡng. Có sách tốt rồi, em cần đọc với thái độ ra sao, phương pháp thế nào? Đây cũng là vấn đề phải đặc biệt chú ý. Kinh nghiệm cho thấy: khi đọc sách, ta cần tập trung tư tưởng cao, luôn suy nghĩ về những điều đang đọc để thấy cái hay cái đẹp của tác phẩm (về cả nội dung và nghệ thuật). Đọc sách đến mức say mê cũng có nghĩa là "sống" cùng với nhân vật, biết vui – buồn – sướng – khổ hay yêu – ghét..., đồng thời cảm nhận được những hình ảnh đẹp, những câu văn hay, những chi tiết xúc động...

Bạn Phạm Thiếu Nga (học sinh Hà Nội, đạt Giải Nhất kì thi chọn học sinh giỏi Văn toàn miền Bắc năm học 1973 – 1974) đã kể lại tâm trạng của mình khi đọc truyện *Cái khánh đá* của nhà văn Hoài An như sau: "...Em rơm rớm nước mắt thương Sáo, thương Đuốc quá. Sáo mất mẹ rồi lại mất cả Đuốc. Đuốc ngã xuống vì viên đạn giặc. Sáo bay trên mộ Đuốc, buồn rầu gọi *Đuốc ơi! Đuốc ơi!* Sáo đau khổ vì mất anh Đuốc thì em cũng đau khổ khi anh Đuốc mất..."<sup>(1)</sup>

Đọc để rung cảm sâu sắc cùng tác phẩm là cần thiết, song các em còn cần phải chọn lọc, ghi chép công phu để thu nhận, tích lũy những điều bổ ích, làm giàu thêm "vốn sống". Hãy tập cho mình thói quen ghi vào "Sổ tay tiếng Việt và Văn học" những từ ngữ hay, hình ảnh đẹp, những câu thơ, đoạn văn thích thú, hoặc những điều cảm nhận được để trau dồi năng lực cảm thụ văn học cho bản thân. Nhà thơ Trần Đăng Khoa hồi nhỏ rất xúc động khi nghe bà ngoại đọc câu ca dao:

---

(1) *Mầm non văn học*, Sở Giáo dục Hà Nội, 1975.

*Hồi cô tát nước bên đàng*  
*Sao cô múc ánh trăng vàng đổ đi.*

Anh đã ghi lại những suy nghĩ và cảm nhận của mình trong cuốn sổ tay : "Gặp ở đâu nhỉ ? Hình như trong một đêm ngồi ánh trăng bên đường làng, giữa những tiếng múc nước của cái gàu dai. Đúng rồi ! Cô tát nước ấy là mẹ tôi !" <sup>(1)</sup>

Chăm đọc sách, đọc sách có phương pháp tốt sẽ giúp ta "tự học" được nhiều điều thú vị, từ đó mà "lớn lên" về cả trí tuệ lẫn tâm hồn. Càng hiểu biết sâu sắc về thực tế cuộc sống và văn học, trí tưởng tượng và cảm xúc của mỗi người càng thêm phong phú, chân thực. Đây chính là điều kiện quan trọng để cảm thụ văn học được sâu sắc và tinh tế.

Đọc bài *Tình quân dân* của nhà thơ Hoàng Trung Thông, bạn Phạm Hồng Quang (học sinh Hải Phòng) đã viết thư gửi người bạn thân và tưởng tượng ra một khung cảnh thật sinh động như sau : "Cảnh các anh bộ đội về làng vui vẻ biết bao. Các anh về, xóm làng ấm áp hẳn lên. Tiếng hát, tiếng cười rộn ràng vang lên trong xóm nhỏ... Minh như thấy hình ảnh các anh bộ đội hiện lên trong óc. Người các anh gầy, da đen xạm vì nắng gió. Các anh đã chịu bao gian khổ khó khăn để đi đánh giặc. Các anh về làng, trẻ em như chúng mình hớn hở chạy theo sau. Các bạn khoe với mọi người : "Anh bộ đội đi đánh giặc về qua làng ta đó !" Còn các bà mẹ thì bịn rịn trong chiếc áo nâu đã bạc màu. Các mẹ yêu quý anh bộ đội như con đẻ của mình. Ôi ! Tình quân dân thật là cao quý..." (Trích bài thi chọn Học sinh giỏi Văn cấp I toàn quốc, 1984).

### **3. Nắm vững kiến thức cơ bản về tiếng Việt**

Để trau dồi năng lực cảm thụ văn học, các em cần nắm vững những kiến thức cơ bản đã học trong sách giáo khoa Tiếng Việt ở Tiểu học. Có hiểu biết về *ngữ âm và chữ viết* tiếng Việt (âm, thanh – chữ ghi âm, dấu ghi thanh ; tiếng, các bộ phận của tiếng : âm đầu, vần, thanh...), ta mới dễ dàng cảm nhận được vẻ đẹp của câu thơ tả cảnh mùa hè trong *Truyện Kiều* của đại thi hào Nguyễn Du :

---

(1) Dẫn theo Lê Thường, *Một vài suy nghĩ về việc phát hiện học sinh có biểu hiện năng khiếu thơ văn*, Tập san Giáo dục cấp I, số 5, 1977.

*Dưới trăng quỳên đã gọi hè*  
*Đầu tường lửa lựu lập loè đâm bông.*

*Lửa lựu lập loè* – bốn phụ âm đầu *l* được lặp lại, các thanh điệu hài hoà, từ láy *lập loè* có một tiếng láy mang vần *áp* (thường gọi nét nghĩa : một trạng thái không ổn định, lúc mờ lúc tỏ, lúc mạnh lúc yếu, lúc cao lúc thấp,... tương tự các từ láy : gập ghềnh, nhấp nhô, thập thò, lấp ló,...). Những hiểu biết đó giúp ta thấy rõ hình ảnh hoa lựu đỏ như sắc lửa khi ẩn, khi hiện, báo hiệu không khí oi bức của mùa hạ đang tới gần.

Đọc đoạn văn tả cảnh làng quê ngày mùa dưới đây, nếu nắm vững kiến thức về *từ ngữ* đã học, các em sẽ chú ý ngay tới các sắc độ của màu vàng do nhà văn Tô Hoài sáng tạo ra bằng sự quan sát vô cùng tinh tế :

"Mùa đông, giữa ngày mùa, làng quê toàn màu vàng – những màu vàng rất khác nhau.

Có lẽ bắt đầu từ những đêm sương sa thì bóng tối đã hơi cứng và sáng ngày ra thì trông thấy màu trời có vàng hơn thường khi. Màu lúa chín dưới đồng vàng xuộm lại. Nắng nhạt ngả vàng hoe. Trong vườn, lắc lư những chùm quả xoan vàng lịm, không trông thấy cuống, như những chuỗi tràng hạt bồ đề treo lơ lửng. Từng chiếc lá mít vàng xẫm. Tàu đu đủ, chiếc lá sắn héo lại mở năm cánh vàng tươi. Buồng chuối quả chín vàng đóm. Những tàu lá chuối vàng ối xoã như những đuôi thất lưng, vạt áo. Nắng vườn chuối đương có gió lẫn với lá vàng như những vạt áo nắng, đuôi áo nắng, vẫy vẫy. Bụi mía vàng xọng, từng đốt ngằn phấn trắng. Dưới sân, rơm và thóc vàng giòn. Quanh đó, con gà, con chó cũng vàng mượt. Mái nhà phủ một màu rơm vàng mới... Tất cả, đượm một màu vàng trù phú, đầm ấm lạ lùng."<sup>(1)</sup>

Rõ ràng các *từ ghép* (có nghĩa phân loại) chỉ màu vàng khác nhau đã được nhà văn "biến hoá" khôn lường : *vàng xuộm, vàng hoe, vàng lịm, vàng xẫm, vàng tươi, vàng đóm, vàng ối, vàng xọng, vàng giòn, vàng mượt*,... Có cả những màu vàng không nhìn thấy được bằng mắt, mà chỉ có thể cảm nhận được bằng tâm hồn, bằng cảm xúc, qua cách

---

(1) Một số kinh nghiệm viết văn miêu tả, Tô Hoài, NXB Giáo dục, H., 1998.

diễn tả của nhà văn : *vàng hơn thường khi, vàng như những vạt áo nắng, ... màu vàng trừ phú, đậm ấm lạ lùng.*

Nắm vững kiến thức *ngữ pháp* tiếng Việt, các em sẽ không chỉ nói – viết tốt mà còn có thể cảm nhận được nét đẹp của nội dung qua những hình thức diễn đạt sinh động và sáng tạo. Đọc đoạn văn tả cảnh Sa Pa – "món quà tặng diệu kì thiên nhiên dành cho đất nước ta" – chắc các em sẽ chú ý đến cách đặt câu rất hay của nhà văn Nguyễn Phan Hách :

"Thoát cái, lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoát cái, trắng long lanh một cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoát cái, gió xuân hây hẩy nồng nàn với những bông hoa lay ơn màu đen nhung hiếm quý."

Nếu thiếu đi những trạng ngữ gây ấn tượng về thời gian (*thoát cái*), không dùng cách đảo vị ngữ (một cơn mưa tuyết *trắng long lanh* → *trắng long lanh* một cơn mưa tuyết), những câu văn trên sẽ không thể làm cho người đọc cảm nhận được vẻ đẹp nên thơ và huyền ảo của thắng cảnh Sa Pa.

Ngoài những kiến thức về *ngữ âm – chữ viết, từ ngữ, ngữ pháp*, qua các giờ Tập đọc, Kể chuyện, Tập làm văn ở Tiểu học, các em còn được làm quen và cảm nhận bước đầu về một số kiến thức liên quan đến cảm thụ văn học, như : *hình ảnh* (là toàn bộ đường nét, màu sắc hoặc đặc điểm của người, vật, cảnh bên ngoài được ghi lại trong tác phẩm, nhờ đó ta có thể tưởng tượng ra được người, vật hay cảnh đó) ; *chi tiết* (là điểm nhỏ, ý nhỏ, khía cạnh nhỏ trong nội dung sự việc hoặc câu chuyện) ; *bố cục* (là sự xếp đặt, trình bày các phần để tạo nên một nội dung hoàn chỉnh)... Khi học các bài Tập đọc trên lớp, để hiểu nội dung, ý nghĩa của bài văn, bài thơ và cảm thụ văn học được tốt hơn, các em thường được cô giáo, thầy giáo hướng dẫn về các biện pháp nghệ thuật tu từ thuộc yêu cầu của chương trình Tiểu học : *so sánh* (là đối chiếu hai sự vật, hiện tượng cùng có một dấu hiệu chung nào đó với nhau, nhằm làm cho việc diễn tả được sinh động, gợi cảm) ; *nhân hoá* (là biến sự vật thành con người bằng cách gán cho nó những đặc điểm mang tính cách của con người, làm cho nó trở nên sinh động, hấp dẫn). Ngoài ra, còn có một số biện pháp nghệ thuật tu từ đơn giản, dễ hiểu với các em, như : *điệp ngữ* (là sự nhắc đi nhắc lại một từ ngữ, nhằm

nhấn mạnh một ý nào đó, làm cho nó nổi bật và hấp dẫn người đọc) ; đảo ngữ (là sự thay đổi trật tự cấu tạo ngữ pháp thông thường của câu, nhằm nhấn mạnh và làm nổi bật ý cần diễn đạt),...

Những kiến thức và kĩ năng cơ bản về tiếng Việt được trau dồi qua các bài tập trong cuốn sách này vừa giúp các em nâng cao năng lực cảm thụ văn học vừa trực tiếp phục vụ cho việc học tập và phấn đấu trở thành học sinh giỏi môn Tiếng Việt.

#### 4. Rèn luyện kĩ năng viết đoạn văn về cảm thụ văn học

Rèn luyện để nâng cao năng lực cảm thụ văn học là một trong những nhiệm vụ cần thiết đối với mỗi học sinh tiểu học. Có năng lực cảm thụ văn học tốt, các em sẽ cảm nhận được nhiều nét đẹp của văn thơ, được phong phú thêm về tâm hồn, nói – viết tiếng Việt thêm trong sáng và sinh động. Chính vì vậy, để đánh giá kết quả học tập của học sinh giỏi môn Tiếng Việt ở Tiểu học, ngoài những bài tập về từ ngữ, ngữ pháp, làm văn, bài kiểm tra còn có một bài tập về cảm thụ văn học. Tuy nhiên, yêu cầu của loại bài tập này chỉ ở mức độ đơn giản, phù hợp với khả năng của học sinh tiểu học (tương tự các câu hỏi tìm hiểu bài trong giờ Tập đọc). Ví dụ :

*"... Lờ ru có gió mùa thu  
Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về.  
Những ngôi sao thức ngoài kia  
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con.  
Đêm nay con ngủ giấc tròn  
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.*

(Trích *Mẹ* – TRẦN QUỐC MINH)

Theo em, hình ảnh nào góp phần nhiều nhất làm nên cái hay của đoạn thơ trên. Vì sao ?"

Để làm được bài tập về cảm thụ văn học đạt kết quả tốt, các em cần thực hiện đầy đủ những việc sau :

(1). *Đọc kĩ đề bài, nắm chắc yêu cầu của bài tập.* (Phải trả lời được điều gì ? Cần nêu bật được ý gì ?...)

(2). *Đọc và tìm hiểu về câu thơ (câu văn) hoặc đoạn trích được nêu trong đề bài.* (Dựa vào yêu cầu cụ thể của bài tập để tìm hiểu, ví dụ : cách dùng từ, đặt câu ; cách dùng hình ảnh, chi tiết ; cách sử dụng biện pháp tu từ quen thuộc như so sánh, nhân hoá,... đã giúp em cảm nhận được nội dung, ý nghĩa gì đẹp đẽ, sâu sắc.)

(3). *Viết đoạn văn về cảm thụ văn học (khoảng 5 – 7 dòng) hướng vào yêu cầu của đề bài.* (Đoạn văn có thể bắt đầu bằng một câu "mở đoạn" để dẫn dắt người đọc hoặc trả lời thẳng vào câu hỏi chính ; tiếp đó, cần nêu rõ các ý theo yêu cầu của đề bài ; cuối cùng, có thể "kết đoạn" bằng một câu ngắn gọn để "gói" lại nội dung cảm thụ.)

Đoạn văn có nội dung về cảm thụ văn học ở Tiểu học cần được diễn đạt một cách hồn nhiên, trong sáng và bộc lộ cảm xúc ; cần tránh mắc các lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu ; tránh diễn giải dài dòng về nội dung đoạn thơ (hay đoạn văn) hoặc sa vào "phân tích" quá kĩ bằng giọng văn không phù hợp với lứa tuổi thiếu nhi. Ví dụ, với đề bài nêu trên, đoạn viết dưới đây của em Phạm Như Xuân (học sinh Trường Tiểu học Hùng Vương, tỉnh Vĩnh Long, năm học 1994 – 1995) xứng đáng được đánh giá ở thang điểm Giỏi :

"Theo em, hình ảnh "ngọn gió" trong câu "Mẹ là ngọn gió của con suốt đời" đã góp phần nhiều nhất làm nên cái hay của đoạn thơ trên. Hình ảnh đó cho ta thấy người mẹ giống như ngọn gió thổi cho con mát, ru cho con ngủ và đi vào giấc mơ. Ngọn gió ấy thổi cho con mát suốt cả cuộc đời, như là mẹ đã luôn làm việc cực nhọc để nuôi con khôn lớn, mong con sung sướng và hạnh phúc. Sự so sánh đẹp đẽ và sâu sắc đó cho ta thấy thấm thía hơn về tình mẹ con, làm cho đoạn thơ hay hơn."

Nắm vững yêu cầu về cảm thụ văn học ở Tiểu học, kiên trì rèn luyện từng bước (từ dễ đến khó), nhất định các em sẽ viết được những đoạn văn hay về cảm thụ văn học, sẽ có được năng lực cảm thụ văn học tốt để phát hiện biết bao điều đáng quý trong văn học và trong cuộc sống của chúng ta.

**I – BÀI TẬP TÌM HIỂU TÁC DỤNG CỦA CÁCH DÙNG TỪ, ĐẶT CÂU SINH ĐỘNG**

1. Đoạn thơ dưới đây có những từ nào là từ láy ? Hãy nêu rõ tác dụng gợi tả của mỗi từ láy đó.

*Quýt nhà ai chín đỏ cây,  
Hời em đi học hây hây má tròn  
Trường em mấy tổ trong thôn  
Ríu ra ríu rít chim non đầu mùa.*

TỐ HỮU

2. Hãy chỉ ra những màu xanh khác nhau được tả trong đoạn văn sau và nêu nhận xét về cảnh sắc ở vùng quê Bắc.

*Trước mặt chúng tôi, giữa hai dãy núi, là nhà Bác với cánh đồng quê Bắc. Nhìn xuống cánh đồng, có đủ các màu xanh : xanh pha vàng của ruộng lúa, xanh rất mượt mà của lúa chiêm đang thời con gái, xanh đậm của những rặng tre, đây đó một vài cây phi lao xanh biếc và rất nhiều màu xanh khác nữa...*

HOÀI THANH – THANH TỊNH

3. Trong đoạn văn dưới đây, tác giả dùng những từ ngữ nào để gợi tả hình dáng con chim gáy ? Cách dùng từ ngữ như vậy đã giúp em hình dung được con chim gáy như thế nào ?

*Con chim gáy hiền lành, béo nục. Đôi mắt nâu trầm ngâm ngơ ngác nhìn xa, cái bụng mịn mượt, cổ yếm quàng chiếc tạp dề công nhân đầy hạt cườm lấp lánh biêng biếc. Chàng chim gáy nào giọng càng trong, càng dài thì quanh cổ càng được đeo nhiều vòng cườm đẹp.*

TÔ HOÀI



4. Đọc đoạn thơ sau :

Tiếng chim lay động lá cành  
Tiếng chim đánh thức chồi xanh dậy cùng  
Tiếng chim vỗ cánh bầy ồng  
Tiếng chim tha nắng rải đồng vàng thơm  
Gọi bông lúa chín về thôn  
Tiếng chim nhuộm óng cây rơm trước nhà  
Tiếng chim cùng bé tưới hoa  
Mát trong từng giọt nước hoà tiếng chim...

ĐINH HẢI

Trong số các từ ngữ gọi tả tiếng chim buổi sáng nói trên, em thích nhất từ ngữ nào ? Vì sao ?

5. Đoạn văn dưới đây có thành công gì nổi bật trong cách dùng từ ? Điều đó đã góp phần miêu tả nội dung sinh động như thế nào ?

*Vai kiu kịt, tay vung vẩy, chân bước thoăn thoắt. Tiếng lợn eng éc, tiếng gà chíp chíp, tiếng vịt cạc cạc, tiếng người nói léo xéo. Thỉnh thoảng lại điểm những tiếng ăng ẳng của con chó bị lôi sau sợi dây xích sắt, mặt buồn rầu, sợ sệt...*

NGÔ TẤT TỐ

6. Hai đoạn văn dưới đây có ưu điểm gì giống nhau về cách dùng từ ngữ miêu tả cảnh vật ?

a) *Diệu kì thay, trong một ngày, Cửa Tùng có ba sắc màu nước biển. Bình minh, mặt trời như chiếc thau đồng đỏ ối chiếu xuống mặt biển, nước biển nhuộm màu hồng nhạt. Trưa, nước biển xanh lơ và khi chiều tà thì đổi sang màu xanh lục.*

THUY CHƯƠNG

b) *Những buổi bình minh, mặt trời còn bẽn lẽn núp sau sườn núi, phong cảnh nhuộm những màu sắc đẹp lạ lùng. Hòn núi từ màu xám xịt đổi ra màu tím sẫm ; từ màu tím sẫm đổi ra màu hồng ; rồi từ màu hồng dần dần đổi ra màu vàng nhạt. Cho đến lúc mặt trời chễm chệ ngự trị trên chòm mây, ngọn núi mới trở lại màu xanh biếc thường ngày của nó.*

Theo THẨM THỆ HÀ

7. Hãy cho biết : Mỗi câu văn dài (nhiều cụm từ cùng làm vị ngữ) dưới đây giúp em cảm nhận được một điều gì thú vị ?

a) *Những cơn gió sớm đẫm mùi hôi, từ các đôi trọc Lộc Bình xôn xao xuống, tràn vào cánh đồng Thất Khê, lùa lên những hang đá Văn Lãng trên biên giới, ào xuống Cao Lộc, Chi Lăng.*

TÔ HOÀI

b) *Gió tây lướt thướt bay qua rừng, quyến hương thảo quả đi, rải theo triền núi, đưa hương thảo quả ngọt lựng, thơm nồng vào những thôn xóm Chín San.*

MA VĂN KHÁNG

8. Đọc đoạn văn sau :

*Mưa rả rích đêm ngày. Mưa tối tăm mặt mũi. Mưa thổi đất thổi cát. Trận này chưa qua, trận khác đã tới, ráo riết hung tợn hơn. Tưởng như biển có bao nhiêu nước, trời hút lên, đổ hết xuống đất liền.*

MA VĂN KHÁNG

Hãy nhận xét :

- Ba câu ngắn (in đậm) ở đầu đoạn văn nhằm nhấn mạnh điều gì ?
  - Từ câu 1 đến câu 5, tính chất của những trận mưa được diễn tả như thế nào ?
9. Các câu hỏi trong những đoạn thơ dưới đây có điểm gì khác so với kiểu câu hỏi thông thường ? Hãy cho biết tác dụng của câu hỏi (in đậm) trong từng đoạn thơ.

- Trang thơ tôi dằm lại  
Giữa nhà tù Sơn La  
Tô Hiệu ơi ! Có phải  
Anh về cùng mùa hoa ?*

TẠ HỮU YÊN

- b) *Đáy rồi Hòn Én, Hòn Tre,  
Xa xa Hòn Khói, đi về thuyền ai ?  
Mặt trời vừa mọc ban mai,  
Mênh mông cát trắng hồng phai mịn màng.*

SÓNG HỒNG

- c) *Dừa ơi dừa, người bao nhiêu tuổi,  
Mà lá tươi xanh mãi đến giờ ?  
Tôi nghe gió ngàn xưa đang gọi,  
Xào xạc lá dừa hay tiếng gươm khua.*

LÊ ANH XUÂN

10. Tả mấy con ngựa đang ăn cỏ trên đường đi Sa Pa, nhà văn Nguyễn Phan Hách viết : "Con đen huyền, con trắng tuyết, con đỏ son, chân dẹt dẹt, chòm đuôi cong lướt thướt liễu rủ."

Em có nhận xét gì về cách dùng dấu phẩy trong câu văn trên ? Nếu thay những dấu phẩy đó bằng những dấu chấm, câu văn có còn hay như trước không ? Vì sao ?

## II – BÀI TẬP PHÁT HIỆN NHỮNG HÌNH ẢNH, CHI TIẾT CÓ TÁC DỤNG GỢI TẢ

11. Hãy nêu rõ những hình ảnh gợi tả vẻ đẹp của đất nước Việt Nam trong mỗi đoạn thơ sau :

- a) *Việt Nam đất nước ta ơi !  
Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn.  
Cánh cò bay lả dập dờn,  
Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.*

NGUYỄN ĐÌNH THI

- b) *Việt Nam đẹp khắp trăm miền,  
Bốn mùa một sắc trời riêng đất này.*

*Xóm làng, đồng ruộng, rừng cây  
Non cao gió dựng, sông đầy nắng chang.  
Sum sê xoài biếc, cam vàng,  
Dừa nghiêng, cau thẳng, hàng hàng nắng soi.*

LÊ ANH XUÂN

c) *Đẹp vô cùng Tổ quốc ta ơi !  
Rừng cọ đồi chè, đồng xanh ngào ngạt  
Nắng chói sông Lô, hò ô tiếng hát  
Chuyến phà dào dạt bến nước Bình Ca...*

TỐ HỮU

12. Trong đoạn văn sau, cây bàng ở mỗi mùa đều được gọi tả bằng hình ảnh tiêu biểu nào ? Em thích nhất hình ảnh cây bàng vào mùa nào ? Vì sao ?

*Mùa đông, cây vươn dài những cành khẳng khiu, trụi lá. Xuân sang, cành trên cành dưới chỉ chút những lộc non mơn mớn. Hè về, những tán lá xanh um che mát một khoảng sân trường. Thu đến, từng chùm quả chín vàng trong kẽ lá.*

HỮU TƯỜNG

13. Nhà thơ Tố Hữu nhớ đến những cảnh gì, nhớ những người nào ở Việt Bắc qua đoạn thơ sau :

*Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi  
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.  
Ngày xuân mơ nở trắng rừng  
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang.  
Ve kêu rừng phách đổ vàng  
Nhớ cô em gái hái măng một mình.*

Em có nhận xét gì về hình ảnh những người dân Việt Bắc được gọi tả qua đoạn thơ trên ?

14. Đọc đoạn văn dưới đây, những hình ảnh nào cho em biết được sự to lớn của cây đa quê hương ?

*Cây đa nghìn năm đã gắn liền với thời thơ ấu của chúng tôi. Đó là cả một toà cổ kính hơn là một thân cây. Chín, mười đứa bé chúng tôi bắt tay nhau ôm không xuể. Cành cây lớn hơn cột đình. Ngọn chót vót giữa trời xanh. Rễ cây nổi lên mặt đất thành những hình thù quái lạ, như những con rắn hổ mang giận dữ...*

NGUYỄN KHẮC VIỆN

15. Kết thúc bài thơ *Đàn gà mới nở*, nhà thơ Phạm Hồ viết :

*Vườn trưa gió mát  
Bướm bay dập dờn  
Quanh đôi chân mẹ  
Một rừng chân con.*

Em thích nhất hình ảnh nào trong khổ thơ trên ? Vì sao ?

16. Câu thơ sau có những hình ảnh nào đối lập nhau ? Sự đối lập đó gọi cho người đọc cảm nhận được điều gì ?

*Mồ hôi xuống, cây mọc lên  
Ăn no, đánh thắng, dân yên, nước giàu.*

THANH TỊNH

17. Ca ngợi cô Nguyễn Thị Mai, nữ dân quân hi sinh trong cuộc chiến đấu chống đế quốc Mĩ đánh phá miền Bắc nước ta bằng không quân, nhà văn Trần Nhật Thu có đoạn viết như sau :

*Những người già trong làng kể lại rằng : chiều nào, cô Mai cũng ra cồn cát đỏ với một khẩu súng trường. Và trên nền cát trắng tinh, nơi ngực cô Mai thì xuống đón đường bay của giặc, mọc lên những bông hoa tím. Ngày chiếc máy bay bốc cháy đâm đầu xuống biển cũng là ngày cô Mai hi sinh... Những bông hoa ấy vừa nở, mùi thơm bay về tận làng làm nôn nao cả lòng người những buổi chiều như chiều nay.*

Theo em, hình ảnh những bông hoa tím trong đoạn văn trên có ý nghĩa gì đẹp đẽ và sâu sắc ?

**18.** Đọc đoạn văn sau :

*Đang vào mùa rừng dầu trút lá. Tàn lá dầu liệng xuống như cánh diều, phủ vàng mặt đất. Mỗi khi có con hoẵng chạy qua, thảm lá khô vang động như có ai đang bẻ chiếc bánh đa. Những cây dầu con mới lớn, phiến lá đã to gần bằng lá già rụng xuống. Lá như cái quạt nan che lấp cả thân cây...*

CHU LAI

Chi tiết nào giúp em cảm nhận được không gian yên tĩnh của rừng dầu đầy lá rụng ?

**19.** Đọc truyện sau :

CHÁY NHÀ HÀNG XÓM

*Trong làng nọ có nhà bị cháy. Cả làng đổ ra, kẻ thùng, người chậu, ai nấy ra sức tìm cách dập đám cháy. Riêng có một người nhà ở ngay bên cạnh vẫn trùm chăn, bình chân như vại, nghĩ :*

*– Cháy nhà hàng xóm, chẳng việc gì mình phải bận tâm.*

*Nào ngờ, lửa mỗi lúc một to, gió thổi mạnh làm tàn lửa bay tứ tung, bén sang mái nhà ông ta. Lúc bấy giờ người kia mới chồm dậy, cuống cuồng tìm cách dập lửa. Nhưng không kịp nữa rồi. Nhà cửa, của cải của ông ta đã bị ngọn lửa thiêu sạch.*

TRUYỆN NGŨ NGÔN VIỆT NAM

Hãy nêu rõ bài học rút ra từ truyện trên. Những chi tiết nào trong truyện giúp em suy nghĩ và rút ra được lời khuyên đó ?

**20.** Đọc truyện dưới đây và cho biết : Chi tiết nào làm em xúc động nhất ? Vì sao ?

NGƯỜI ĐI SĂN VÀ CON VƯỜN

*Ngày xưa, có một người săn bắn rất tài. Nếu con thú rừng nào không may gặp bác ta thì hôm ấy coi như tận số.*

Một hôm, người đi săn xách nỏ vào rừng. Bác thấy một con vượn lông xám đang ngồi ôm con trên tảng đá. Bác nhẹ nhàng rút mũi tên bắn trúng vượn mẹ.

Vượn mẹ giật mình, hét nhìn mũi tên lại nhìn về phía người đi săn bằng đôi mắt căm giận, tay không rời con. Máu ở vết thương rỉ ra loang khắp ngực.

Người đi săn đứng im chờ kết quả...

Bỗng vượn mẹ nhẹ nhàng đặt con xuống, vợ vội nắm bù nhùi gói lên đầu con, rồi nó hái cái lá to, vắt sữa vào và đặt lên miệng con.

Sau đó, vượn mẹ nghiêng răng, giật phắt mũi tên ra, hét lên một tiếng thật to rồi ngã xuống.

Người đi săn đứng lặng. Hai giọt nước mắt từ từ lăn trên má. Bác cắn môi, bẻ gãy nỏ và lặng lẽ quay gót ra về.

Từ đấy, bác không bao giờ đi săn nữa.

Theo LÉP TÔN-XTÔI

### III – BÀI TẬP TÌM HIỂU VÀ VẬN DỤNG MỘT SỐ BIỆN PHÁP TU TỪ GẦN GŨI VỚI HỌC SINH TIỂU HỌC<sup>(1)</sup>

#### A – SO SÁNH

21. Trong mỗi khổ thơ, đoạn văn dưới đây, tác giả đã so sánh hai sự vật nào với nhau ? Dựa vào dấu hiệu chung nào để so sánh ? So sánh bằng từ gì ?

- a) *Khi mặt trời lên tỏ  
Nước xanh chuyển màu hồng  
Cờ trên tàu như lửa  
Sáng bừng cả mặt sông.*

NGUYỄN HỒNG KIÊN

---

(1) Một vài bài tập có yêu cầu vận dụng trong sách này chỉ nhằm mục đích củng cố những hiểu biết về biện pháp tu từ, không thiên về mục đích luyện tập kĩ năng viết văn.

- b) *Quyển vở này mở ra  
Bao nhiêu trang giấy trắng  
Từng dòng kẻ ngay ngắn  
Như chúng em xếp hàng.*

QUANG HUY

c) *Xa xa, máy chiếc thuyền nữa cũng đang chạy ra khơi, cánh buồm lòng vút cong thon thả. Mảnh buồm nhỏ xíu phía sau nom như một con chim đang đỗ sau lái, cổ rướn cao sắp cất lên tiếng hót.*

BÙI HIỂN

**22.** Đọc đoạn văn sau :

*Trời xuân chỉ hơi lạnh một chút vừa đủ để giữ một vệt sương mỏng như chiếc khăn voan vắt hồ hững trên sườn đồi. Rừng hôm nay như một ngày hội của màu xanh, màu xanh với nhiều sắc độ đậm nhạt, dày mỏng khác nhau. Những mầm cây bụi bẫm còn đang ở màu nâu hồng chưa có đủ chất diệp lục để chuyển sang màu xanh. Những lá còi non mới thoáng một chút xanh vừa ra khỏi màu nâu vàng. Những lá sưa mỏng tang và xanh rờn như một thứ lụa xanh màu ngọc thạch với những chùm hoa nhỏ li ti và trắng như những hạt mưa bay. Những chiếc lá ngoã non to như cái quạt lọc ánh sáng xanh mờ mờ. Tất cả những sắc xanh non tơ ấy in trên nền xanh sẫm đậm đặc của những tán lá già của những cây quèo, cây vải, cây dâu da, cây đa, cây chùm bao...*

NGÔ QUÂN MIỆN

- a) Tìm những câu văn có hình ảnh so sánh trong đoạn văn trên.  
b) Nhận xét về tác dụng của biện pháp so sánh trong những câu văn đó.

(Giúp em hình dung sự vật được miêu tả như thế nào ? Giúp em cảm nhận được điều gì về cánh rừng mùa xuân ?...)

**23.** Hãy chỉ ra cái đúng và hay của sự so sánh trong mỗi câu thơ sau :

- a) *Trẻ em như búp trên cành  
Biết ăn, ngủ, biết học hành là ngoan.*

HỒ CHÍ MINH



- b) *Bà như quả ngọt chín rồi  
Càng thêm tuổi tác, càng tươi lòng vàng.*

VÕ THANH AN

24. Trong mỗi khổ thơ, đoạn văn dưới đây, hình ảnh so sánh đã góp phần diễn tả nội dung thêm sinh động, gợi cảm như thế nào ?

- a) *Mùa thu của em  
Là vàng hoa cúc  
Như nghìn con mắt  
Mở nhìn trời êm.*

QUANG HUY

- b) *Bản em trên chóp núi  
Sớm bông bành trong mây  
Sương rơi như mưa giội,  
Trưa mới thấy mặt trời.*

*Cây pơ-mu đầu dốc  
Im như người lính canh  
Ngựa tuần tra biên giới  
Dừng đỉnh đèo hí vang.*

NGUYỄN THÁI VẬN

c) *Trái bầu nậm còn tươi lủng lẳng dưới giàn như một cái bình  
rượu tạc bằng khối ngọc bích đều sắc, nhẵn và bóng.*

NGUYỄN TUÂN

d) *Cồng cộc đứng trong tổ vượn cánh như tượng những người vũ  
nữ bằng đồng đen đang vượn tay múa. Chim già dầy, đầu hói như  
những ông thầy tu mặc áo xám, trầm tư rụt cổ nhìn xuống chân.  
Nhiều con chim rất lạ to như con ngỗng đậu đến quần nhánh cây.*

ĐOÀN GIỚI

e) *Xuồng con đậu quanh thuyền lớn giống như đàn con nằm  
quanh bụng mẹ. Khi có gió, thuyền mẹ cót két rên rỉ, đám xuồng con  
lại húc húc vào mạn thuyền mẹ như đòi bú tí.*

VÕ QUẢNG

25. Ngoài từ *như*, các tác giả còn dùng những từ ngữ nào để so sánh trong những đoạn thơ, đoạn văn dưới đây. Hãy gạch dưới những từ ngữ đó.

a) *Này em mở cửa ra  
Một trời xanh vẫn đợi  
Cánh buồm là tiếng gọi  
Mặt biển và dòng sông*

*Nắng vườn trưa mênh mông  
Bướm bay như lời hát  
Con tàu là đất nước  
Đưa ta tới bến xa...*

XUÂN QUỲNH

b) *Thuyền chồm lên hụp xuống như nô giỡn. Sóng đập vào vòm mũi thùm thùm, chiếc thuyền tựa hồ một tay võ sĩ can trường giờ ỨC ra chịu đấm, vẫn lao mình tới.*

BÙI HIẾN

c) *Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi. Hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến trong xanh. Tất cả đều lóng lánh, lung linh trong nắng.*

VŨ TÚ NAM

d) *Bầm ra ruộng cấy bầm run  
Chân lội dưới bùn, tay cấy mạ non  
Mạ non bầm cấy mấy đon  
Ruột gan bầm lại thương con mấy lần.  
Mưa phùn ướt áo tứ thân  
Mưa bao nhiêu hạt, thương bầm bấy nhiêu !*

TỐ HỮU

26. Đọc hai đoạn thơ sau :

a) *Thân dừa bạc phéch tháng năm,  
Quả dừa – đàn lợn con nằm trên cao.  
Đêm hè hoa nở cùng sao,  
Tàu dừa – chiếc lược chải vào mây xanh.*

TRẦN ĐĂNG KHOA

b) *Đầu trời ngất đỉnh Hà Giang,  
Cà Mau mũi đất mỡ màng phù sa  
Trường Sơn : chí lớn ông cha  
Cửu Long : lòng mẹ bao la sóng trào.*

LÊ ANH XUÂN

Hãy nhận xét : Ở mỗi đoạn thơ trên, tác giả so sánh sự vật nào với sự vật nào (hoặc điều gì) ? Cách so sánh như vậy giúp em cảm nhận được điều gì mới mẻ về sự vật ? Có thể thay dấu gạch ngang (-), dấu hai chấm (:) bằng từ ngữ nào để chỉ sự so sánh ?

27. Theo em, cách so sánh ở câu ca dao và ở câu thơ sau có điểm gì khác nhau (chú ý về so sánh – từ ngữ in đậm) ? Nêu tác dụng của mỗi cách so sánh đó.

a) *Công cha như núi Thái Sơn  
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.*

CA DAO

b) *Trường Sơn : chí lớn ông cha  
Cửu Long : lòng mẹ bao la sóng trào.*

LÊ ANH XUÂN

28. Tìm từ thích hợp với chỗ trống để tạo thành những câu văn có hình ảnh so sánh gọi tả :

a) Con thuyền bơi trong sương ... bơi trong mây.

b) Dòng sông ... một tấm gương tráng thủy ngân xanh, soi rõ trời cao và những cánh cò trắng muốt bay qua.

c) *Một dải mây mỏng, mềm mại ... một dải lụa trắng dài vô tận.*

d) *Trên trời xanh biếc có vài đám mây trắng đủng đỉnh bay ...  
những chiếc thuyền buồm khoan thai lướt trên mặt biển.*

**29.** Hãy thêm vế câu có hình ảnh so sánh thích hợp vào chỗ trống để mỗi dòng dưới đây trở thành một câu văn có ý mới mẻ, sinh động :

a) *Lá cọ tròn xoè ra nhiều phiến nhọn dài, trông xa như ...*

b) *Hoa "phải bông" treo lủng là lủng lẳng từng chùm trên cây như ...*

c) *Những con ngựa lao nhanh trên đường đua tựa như ...*

d) *Đôi cánh gà mẹ xoè ra như ... che chở cho các chú gà con.*

e) *Bé chập chững đi mấy bước rồi sà vào lòng mẹ như ...*

g) *Ánh mắt dịu hiền của mẹ là ...*

**30.** Viết lại những câu văn dưới đây cho sinh động, gợi cảm bằng cách sử dụng biện pháp so sánh.

a) *Cây phượng vĩ ở cổng trường đã nở hoa đỏ.*

b) *Xe cộ chạy nhanh vun vút trên con đường nhựa.*

c) *Những em nhỏ quần áo đủ màu sắc sẽ đang nô đùa trên sân trường.*

d) *Bé có đôi mắt đen tròn, hai má ửng đỏ.*

## B – NHÂN HOÁ

**31.** Gạch dưới những từ ngữ cho biết tác giả đã dùng biện pháp nhân hoá khi nói về sự vật trong đoạn thơ, đoạn văn dưới đây :

a) *Bé ngủ ngon quá*

*Đầy cả giấc trưa*

*Cái võng thương bé*

*Thức hoài đưa đưa.*

ĐÌNH HẢI

- b) *Mùa thu nay khác rồi,  
Tôi đứng vui nghe giữa núi đồi,  
Gió thổi rừng tre phấp phới  
Trời thu thay áo mới  
Trong biếc nói cười thiết tha.*

NGUYỄN ĐÌNH THI

- c) *Lúc ấy  
Cả công trường say ngủ cạnh dòng sông  
Những tháp khoan nhô lên trời ngẫm nghĩ  
Những xe ủi, xe ben sóng vai nhau nằm nghỉ  
Chỉ còn tiếng đàn ngân nga  
Với một dòng trăng lấp lánh sông Đà.*

QUANG HUY

d) *Múa bủa vây lấy những gốc cọ, dường như cọ sợ múa tấn công,  
ngọn cọ nào cũng cố vút lên cao tít. Có khi đến hàng chục cây số,  
múa chen chúc nhau không một khe nào hở.*

THÉP MỚI

e) *"Rì rào, rì rào, con mèo nào mới về thế?" Cây cau lắc lư chòm  
lá trên cao tít hỏi xuống. "Rì rào, rì rào, chú bé leo lên đây nào!"  
Mèo con ôm lấy thân cau, trèo nhanh thoăn thoắt. "Rì rào, rì rào, ừ  
chú trèo khá đấy!" Mèo con ngứa vuốt, cào cào thân cau sồn sột.  
"Ấy, ấy! Chú làm xước cả mình tôi rồi, để vuốt sắc mà bắt chuột chứ!"  
Mèo con tiu nghỉu cúp tai lại, tụt xuống đất. Rì rào, rì rào,  
chòm cau vẫn lắc lư trên cao. Mèo con lại nằm dài sưởi nắng và  
ngẫm nghĩ.*

NGUYỄN ĐÌNH THI

**32.** Đọc hai đoạn văn dưới đây :

... Con gà của ông Bảy Hoá hay bơi bậy. Nó có bộ mã khá đẹp,  
lông trắng, mỏ búp chuối, mào cờ, hai cánh như hai vỏ trai úp,  
nhưng lại hay tán tỉnh láo khoét. Nó đến chỗ bờ tre mời bọn gà  
mái theo nó để nó đãi giun. Bơi được con giun nào, nó lấy mỏ kẹp

bỏ ra giữa đất, kêu tục tục mời bọn gà mái đến xoi. Bọn này vừa xô tới, nó đã nuốt chửng con giun vào bụng...

... Gà bà Kiên là gà trống tơ, lông đen, chân chì, có bộ giò cao, cổ ngắn. Nó nhảy tót lên cây rơm thật cao, phóng tầm mắt nhìn quanh như muốn mọi người hãy chú ý, nó sẽ gáy một hồi thật to, thật dài. Nó xoè cánh, nghênh cổ, chuẩn bị chu đáo, nhưng rốt cục chỉ rặn được ba tiếng éc, e, e cụt ngủn. Nó ngưng quá, đỏ chín mặt, háp tấp nhảy xuống đất...

VÕ QUẢNG

Hãy nhận xét : Những từ ngữ in đậm trong hai đoạn văn trên đã giúp cho người đọc thấy rõ được điều gì ở mỗi chú gà ?

33. Trong bài thơ sau, nhà thơ Trần Đăng Khoa đã sử dụng biện pháp nhân hoá bằng cách dùng từ xưng hô với các sự vật như thế nào ? Biện pháp nhân hoá đã giúp người đọc cảm nhận được bức tranh cảnh vật buổi sáng ra sao ?

BUỔI SÁNG NHÀ EM

Ông trời nổi lửa đằng đông  
Bà sân vấn chiếc khăn hồng đẹp thay  
Bố em xách điếu đi cày  
Mẹ em tát nước, nắng đầy trong khau<sup>(1)</sup>  
Cậu mèo đã dậy từ lâu  
Cái tay rửa mặt, cái đầu nghiêng nghiêng  
Mụ gà cục tác như điên  
Làm thằng gà trống huyền thuyên một hồi  
Cái na đã tỉnh giấc rồi  
Đàn chuối đứng võ tay cười vui sao !  
Chị tre chải tóc bên ao  
Nàng mây áo trắng ghé vào soi gương  
Bác nôi đồng hát bùng boong  
Bà chổi loẹt quẹt lom khom trong nhà.

---

(1) Khau (gàu) : tiếng địa phương.

34. Trong đoạn văn dưới đây, sự vật nào đã được nhân hoá ? Những từ ngữ nào giúp em nhận ra điều đó ? Biện pháp nhân hoá đã góp phần nhấn mạnh được điều gì ?

... Mưa mùa xuân xôn xao, phơi phới. Những hạt mưa bé nhỏ, mềm mại, rơi mà như nhảy nhót. Hạt nọ tiếp hạt kia đậu xuống lá cây ỏi cồng mọc lả xuống mặt ao. Mùa đông xám xịt và khô héo đã qua. Mặt đất đã kiệt sức bừng thức dậy, âu yếm đón lấy những giọt mưa ấm áp, trong lành. Đất trở lại dịu mềm, lại cần mẫn tiếp nhựa cho cây cỏ. Mưa mùa xuân đã mang lại cho chúng cái sức sống ứ đầy, tràn trên các nhánh lá, mầm non. Và, cây trả nghĩa cho mưa bằng cả mùa hoa thơm, trái ngọt...

NGUYỄN THỊ NHƯ TRANG

35. Đọc mẫu truyện sau :

### BÚP BÊ VÀ DẾ MÈN

Búp Bê làm rất nhiều việc : quét nhà, rửa bát, nấu cơm. Lúc ngồi nghỉ, Búp Bê bỗng nghe tiếng hát.

Búp Bê hỏi :

– Ai hát đấy ?

Có tiếng trả lời :

– Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn bận rộn, vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy.

Búp Bê nói :

– Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn đã làm tôi hết mệt.

NGUYỄN KIÊN

Trả lời câu hỏi :

a) Tác giả dùng biện pháp nhân hoá để nói về điều gì ở Búp Bê và Dế Mèn ?

b) Theo em, nhờ sử dụng biện pháp nhân hoá, tác giả đã giúp cho người đọc cảm nhận được ý nghĩa gì ?

**36.** Đọc bài thơ sau :

CHIẾC XE LU

Tớ là chiếc xe lu  
Người tớ to lù lù  
Con đường nào mới đắp  
Tớ lăn bằng tấm tấp  
Con đường nào rải nhựa  
Tớ là phẳng như lụa  
Trời nóng như lửa thiêu  
Tớ vẫn lăn đều đều  
Trời lạnh như ướp đá  
Tớ càng lăn vội vã.  
Mong chóng xong đường này  
Cho các bạn trồng cây  
Xe cộ bon bon chạy  
Rộn rịp người qua lại.  
Rồi tớ lại ra đi  
Cái bụng sôi âm ỉ  
Người thấy mùi đất mới  
Quãng đường xa đang đợi...  
Tớ là chiếc xe lu  
Đừng chê tớ lù lù.

TRẦN NGUYỄN ĐÀO

Trả lời câu hỏi :

- Bài thơ nói được những điều gì đáng quý ở chiếc xe lu ?
  - Qua lời tự kể, em thấy "xe lu" có tính tình như thế nào ?
  - Hình ảnh chiếc xe lu được nhân hoá gọi cho em nghĩ đến ai ?
- 37.** Đọc bài thơ dưới đây, em hãy cho biết : Nhờ sử dụng biện pháp nhân hoá, tác giả đã giúp em cảm nhận được những nét gì đáng yêu ở chú bò ? Đó cũng chính là những nét đáng yêu của ai ?



## CHÚ BÒ TÌM BẠN

Mặt trời rúc bụi tre  
Buổi chiều về nghe mát  
Bò ra sông uống nước  
Thấy bóng mình, ngỡ ai  
Bò chào : "Kìa anh bạn !  
Lại gặp anh ở đây !"

Nước đang nằm nhìn mây  
Nghe bò cười toét miệng  
Bóng bò, chợt tan biến  
Bò tưởng bạn đi đâu  
Cứ ngoái trước nhìn sau  
"Âm ò..." tìm gọi mãi.

PHẠM HỒ

- 38.** Tìm từ ngữ chỉ đặc điểm, dấu hiệu của con người điền vào chỗ trống cho thích hợp nhằm diễn tả sự vật bằng cách nhân hoá.
- a) Vàng trắng ... (Ví dụ : Vàng trắng hiền dịu...)
  - b) Mặt trời ...
  - c) Bông hoa ...
  - d) Chiếc bảng đen ...
  - e) Cổng trường ...
- 39.** Hãy sử dụng biện pháp nhân hoá để diễn đạt lại những câu văn dưới đây cho sinh động, gợi cảm.
- a) Những bông hoa nở trong nắng sớm.
  - b) Máy con chim đang hót ríu rít trên vòm cây.
  - c) Mùa xuân, sân trường mướt xanh màu lá.
  - d) Mặt trời mọc từ phía đông, chiếu những tia nắng xuống cánh đồng lúa xanh rờn.
  - e) Những cơn gió thổi nhẹ nhàng trên mặt hồ nước trong xanh.

40. Viết đoạn văn (khoảng 4 – 5 câu) có sử dụng biện pháp nhân hoá theo từng cách sau :

a) Dùng từ xưng hô của người để gọi sự vật. (Ví dụ : *Bác Gấu Đen...*)

b) Dùng từ ngữ chỉ đặc điểm của người để tả sự vật. (Ví dụ : Bài tập 38)

c) Dùng các câu hội thoại để diễn tả sự trao đổi của sự vật.

(Ví dụ : *Ong Vàng hỏi hổ khoe với chị : "Chị ơi ! Em tìm thấy một bông hoa đẹp lắm !..."*)

### C – ĐIỆP NGỮ

41. Chỉ rõ từng *điệp ngữ* (từ ngữ được lặp lại) trong đoạn thơ, đoạn văn dưới đây và cho biết tác dụng của nó. (Nhằm nhấn mạnh ý gì, hoặc gợi cảm xúc gì cho người đọc ?)

a) *Ai dậy sớm  
Đi ra đồng,  
Có vừng đông  
Đang chờ đón.*

*Ai dậy sớm  
Chạy lên đồi,  
Cả đất trời  
Đang chờ đón.*

VÕ QUẢNG

b) *Mồ hôi mà đổ xuống đồng,  
Lúa mọc trùng trùng sáng cả đồi nương.  
Mồ hôi mà đổ xuống vườn,  
Dâu xanh lá tốt vấn vương tơ tằm.  
Mồ hôi mà đổ xuống đầm,  
Cá lội phía dưới, rau nằm phía trên.*

THANH TỊNH

c) Thoắt cái, lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoắt cái, trắng long lanh một cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoắt cái, gió xuân hây hây nồng nàn với những bông hoa lay ơn màu đen nhung hiếm quý.

NGUYỄN PHAN HÁCH

d) Ở mảnh đất ấy, tháng giêng, tôi đi đốt bãi, đào ổ chuột ; tháng tám nước lên, tôi đánh giậm, úp cá, đơm tép ; tháng chín, tháng mười, đi móc con da dưới vệ sông. Ở mảnh đất ấy, những ngày chợ phiên, đi tôi lại mua cho vài cái bánh rọm ; đêm nằm với chú, chú gác chân lên tôi mà lấy Kiều ngâm thơ ; những tối liên hoan xã, nghe cái Tì hát chèo và đôi lúc lại được ngồi nói chuyện với Cún Con, nhắc lại những kỉ niệm đẹp đẽ thời thơ ấu.

Theo NGUYỄN KHÁI

42. Trong đoạn thơ sau, từ *Việt Nam* được nhắc lại ba lần (điệp ngữ) nhằm nhấn mạnh tình cảm gì của tác giả ?

Bốn ngàn năm dựng cơ đồ,  
Vạn năm từ thuở ấu thơ loài người.  
Ơi Việt Nam ! Việt Nam ơi !  
Việt Nam ! Ta gọi tên Người thiết tha.

LÊ ANH XUÂN

43. Theo em, điệp ngữ *trông* trong bài ca dao *Đi cấy* đã có tác dụng nhấn mạnh được ý nghĩa gì sâu sắc ?

Người ta đi cấy lấy công  
Tôi nay đi cấy còn trông nhiều bề.  
Trông trời, trông đất, trông mây  
Trông mưa, trông nắng, trông ngày, trông đêm.  
Trông cho chân cứng đá mềm  
Trời êm bể lặng mới yên tâm lòng.

44. Hãy nêu tác dụng nhấn mạnh ý và bộc lộ tình cảm của tác giả qua cách dùng các điệp ngữ ở câu văn sau :

*Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành.*

HỒ CHÍ MINH

45. Trong đoạn thơ dưới đây, tác giả đã dùng những điệp ngữ nào ? Những điệp ngữ đó đã có tác dụng gây ấn tượng và gợi cảm xúc gì sâu sắc trong lòng người đọc ?

*– Mình về với Bác đường xuôi  
Thưa giùm Việt Bắc không nguôi nhớ Người.  
Nhớ Ông Cụ mắt sáng ngời  
Áo nâu túi vải, đẹp tươi lạ thường.  
Nhớ Người những sáng tinh sương  
Ung dung yên ngựa trên đường suối reo.  
Nhớ chân Người bước lên đèo  
Người đi, rừng núi trông theo bóng Người...*

TỔ HỮU

46. Hãy chỉ ra những điệp ngữ trong đoạn thơ sau và nêu rõ tác dụng của nó đối với người đọc.

*Trời xanh đây là của chúng ta  
Núi rừng đây là của chúng ta  
Những cánh đồng thơm mát  
Những ngả đường bát ngát  
Những dòng sông đỏ nặng phù sa.*

NGUYỄN ĐÌNH THI

47. Đọc bài thơ sau :

BÀI HÁT TRỒNG CÂY

*Ai trồng cây  
Người đó có tiếng hát  
Trên vòm cây  
Chim hót lời mê say.*

*Ai trồng cây  
Người đó có ngọn gió  
Rung cành cây  
Hoa lá đùa lay lay.*

*Ai trồng cây  
Người đó có bóng mát  
Trong vòm cây  
Quên nắng xa đường dài.*

*Ai trồng cây  
Người đó có hạnh phúc  
Mong chờ cây  
Mau lớn lên từng ngày.*

*Ai trồng cây...  
Em trồng cây...  
Em trồng cây...*

BẾ KIẾN QUỐC

Nhận xét :

- a) Những điệp ngữ đi liền với nhau (*Ai trồng cây – Người đó có*) đã giúp em cảm nhận được điều gì ?
- b) Điệp ngữ *Em trồng cây...* nhằm nhấn mạnh ý gì ? Ở vị trí cuối bài, điệp ngữ này còn có tác dụng gì về âm điệu câu thơ ?

48. Đọc bài thơ sau :

KHI MẸ VẮNG NHÀ

*Khi mẹ vắng nhà, em luộc khoai  
Khi mẹ vắng nhà, em cùng chị giã gạo  
Khi mẹ vắng nhà, em thổi cơm  
Khi mẹ vắng nhà, em nhổ cỏ vườn  
Khi mẹ vắng nhà, em quét sân và quét cống.*

*Sớm mẹ về, thấy khoai đã chín  
Buổi mẹ về, gạo đã trắng tinh  
Trưa mẹ về, cơm dẻo và ngon  
Chiều mẹ về, cỏ đã quang vườn  
Tối mẹ về, cổng nhà sạch sẽ.  
Mẹ bảo em : Đạo này ngoan thế !  
– Không, mẹ ơi ! Con đã ngoan đâu !  
Áo mẹ mưa bạc màu  
Đầu mẹ nắng cháy tóc  
Mẹ ngày đêm khó nhọc  
Con chưa ngoan, chưa ngoan !*

TRẦN ĐĂNG KHOA

Nhận xét :

- Những điệp ngữ nào nhằm nhấn mạnh ý cần diễn tả trong bài thơ ? Sự kết hợp của những điệp ngữ đó nêu bật được điều gì ?
- Điệp ngữ nào trong bài nhằm gợi cảm xúc trong lòng người đọc ? Hãy nêu cảm xúc của em khi đọc câu thơ có điệp ngữ đó.

49. Viết lại những câu văn sau có dùng điệp ngữ nhằm nhấn mạnh màu sắc hoặc hương thơm được miêu tả :

a) *Làng quê tôi tràn ngập màu xanh của đồng lúa, bãi ngô, thảm cỏ.*

b) *Hoa hồng, hoa huệ, hoa nhài đều thơm, hương toả lan khắp vườn.*

50. Viết lại những câu văn sau có dùng điệp ngữ nhằm nhấn mạnh ý và gợi cảm xúc cho người đọc :

a) Tôi yêu căn nhà đơn sơ, khu vườn đầy hoa thơm trái ngọt và cả lũy tre thân mật của làng tôi.

b) Bức tranh buổi sớm trên quê hương tôi đẹp quá !

c) Tôi lớn lên bằng tình thương của mẹ, của bố, của bà con xóm giềng nơi tôi ở.

## D – ĐẢO NGỮ

51. Những câu nào trong đoạn thơ, đoạn văn dưới đây có chủ định diễn đạt ngược với trật tự bình thường của các bộ phận trong câu (đảo ngữ – ví dụ : bộ phận vị ngữ đặt trước bộ phận chủ ngữ) ? Tác giả diễn đạt như vậy nhằm nhấn mạnh ý gì ?

a) *Đã tan tác những bóng thù hắc ám  
Đã sáng lại trời thu tháng Tám  
Trên đường ta về lại Thủ đô  
Cờ đỏ bay quanh tóc bạc Bác Hồ !*

TỐ HỮU

b) *Trong xanh ánh mắt  
Trong vắt nhãn lồng  
Chim ăn nhãn ngọt  
Bồi hồi nhớ ông !*

TRẦN KIM DŨNG

c) *Mỗi mùa xuân thơm lừng hoa bưởi  
Rắc trắng vườn nhà những cánh hoa vương  
...  
Đẹp lắm anh ơi ! Con sông Ngân Phố !  
Sáng cả đôi bờ hoa bưởi trắng phau !*

TÔ HÙNG

d) *Đã qua rồi cái thời túp lều nửa sàn nửa đất, xiêu vẹo dựa vào lưng núi. Ngày nay, bốn mươi ngôi nhà, cột gỗ kê đá tảng, nằm giữa các vườn hoa quả.*

ĐẶNG QUANG TÌNH

52. Hãy chỉ rõ các từ được dùng theo biện pháp đảo ngữ trong đoạn thơ dưới đây và nêu tác dụng gợi tả, gợi cảm của chúng.

*Dừng chân nghỉ lại Nha Trang,  
Hiu hiu gió thổi, trời quang tuyệt vời.  
Xanh xanh mặt biển da trời,  
Cảnh sao quyến rũ lòng người khó quên.*

SÓNG HỒNG

53. Đọc đoạn thơ sau :

*Chất trong vị ngọt mùi hương  
Lặng thầm thay những con đường ong bay.  
Trải qua mưa nắng với đầy  
Men trời đất đủ làm say đất trời.*

NGUYỄN ĐỨC MẬU

Hãy cho biết :

- a) Cách diễn đạt (trật tự các bộ phận chủ ngữ và vị ngữ trong câu) của dòng thơ thứ hai và dòng thơ thứ tư có gì khác nhau ?
- b) Dòng thơ có sử dụng biện pháp đảo ngữ đã góp phần nhấn mạnh được ý nghĩa gì đẹp đẽ ?
54. Trong hai câu văn dưới đây, câu nào có dùng biện pháp đảo ngữ ? Hãy chỉ rõ tác dụng gợi tả và nhấn mạnh ý của câu văn có đảo ngữ.

a) *Đằng xa, trong mưa mờ, bóng những nhịp cầu sắt uốn cong, vắt qua dòng sông lạnh đã hiện ra.*

b) *Đằng xa trong mưa mờ, đã hiện ra bóng những nhịp cầu sắt uốn cong, vắt qua dòng sông lạnh.*



55. Hãy chỉ ra biện pháp đảo ngữ được dùng trong đoạn thơ dưới đây. Thử so sánh với cách diễn đạt thông thường (không đảo ngữ) để thấy rõ tác dụng của biện pháp đảo ngữ.

*Em à, Cu-ba ngọt lịm đường  
Mía xanh đồng bãi, biếc đồi nương  
Cam ngon, xoài ngọt vàng nông trại  
Ong lạc đường hoa, rộn bốn phương...*

TỐ HỮU

56. Đọc câu văn sau :

*Trắng tròn như hạt nếp hạt tẻ đầu mùa, hoa sáu kéo dài  
con đường hoa nhiều quăng cộm hẳn lên như cót gạo nào của khu  
phố bung vãi ra.*

NGUYỄN TUÂN

Nhận xét :

- Những từ ngữ in đậm được hiểu là bộ phận làm rõ nghĩa cho danh từ nào trong câu văn trên ?
- Cách viết câu văn theo lối đảo ngữ như trên giúp nhà văn diễn tả được điều gì ?

57. Nêu tác dụng của biện pháp đảo ngữ được sử dụng trong bài thơ sau :

QUÊ EM

*Bên này là núi uy nghiêm  
Bên kia là cánh đồng liền chân mây  
Xóm làng xanh mát bóng cây  
Sông xa trắng cánh buồm bay lưng trời.*

TRẦN ĐĂNG KHOA

58. Đọc bài thơ sau :

QUA ĐÈO NGANG

Bước tới Đèo Ngang bóng xế tà  
Cỏ cây chen đá, lá chen hoa  
Lom khom dưới núi, tiều vài chú<sup>(1)</sup>  
Lác đác bên sông chợ mấy nhà.  
Nhớ nước đau lòng con quốc quốc<sup>(2)</sup>  
Thương nhà mỏi miệng cái gia gia<sup>(3)</sup>  
Dừng chân đứng lại trời non nước  
Một mảnh tình riêng ta với ta.

BÀ HUYỆN THANH QUAN

Trả lời câu hỏi :

a) Bài thơ sử dụng biện pháp nghệ thuật gì nổi bật ? Nêu những câu thơ thể hiện biện pháp nghệ thuật đó.

b) Em cảm nhận được những gì về cảnh Đèo Ngang và tâm trạng của tác giả qua những câu thơ có sử dụng biện pháp nghệ thuật nói trên ?

59. Đảo ngược vị trí hai bộ phận chính (chủ ngữ, vị ngữ) của từng câu dưới đây để nhấn mạnh ý cần miêu tả.

a) Một thế giới ban trắng trời, trắng núi.

b) Dòng sông quê tôi đáng yêu biết bao.

c) Những cánh cò trắng muốt tung tăng trên đồng lúa chín.

d) Những chuyến xe qua tấp nập trên đường.

---

(1) *Tiều* : người kiếm củi.

(2) Cách chơi chữ : *Quốc* (là nước) đồng âm với *cuốc* (là chim cuốc, còn gọi là chim *Đỗ Vũ*. Tương truyền vua nước Thục tên là *Đỗ Vũ* mất nước, khi chết hoá thành chim, luôn nhớ nước, cứ kêu “quốc, quốc”).

(3) Cũng là cách chơi chữ : *Gia* (là nhà) gần đồng âm với *đa*, là loại chim rừng *đa đa* thuộc giống gà gô.

**60.** Dùng biện pháp đảo ngữ để diễn đạt lại những câu văn dưới đây cho sinh động, gợi cảm.

a) *Nước sông Hương xanh biêng biếc, màu hoa phượng vĩ đỏ rực hai bên bờ.*

b) *Giữa trời khuya tĩnh mịch, một vầng trăng vằng vặc trên sông, một giọng hò mái đẩy thiết tha dịu dàng.*

c) *Một biển lúa vàng vây quanh em, hương lúa chín thoang thoảng đâu đây.*

d) *Xa xa, những ngọn núi nhấp nhô, mấy ngôi nhà thấp thoáng, vài cánh chim chiều bay lững thững về tổ.*

#### **IV – BÀI TẬP VỀ ĐỌC DIỄN CẢM CÓ SÁNG TẠO**

**61.** Đọc diễn cảm bài thơ :

CÁI TRỐNG TRƯỜNG EM

*Cái trống trường em  
Mùa hè cũng nghỉ  
Suốt ba tháng liền  
Trống nằm ngấm nghỉ.*

*Buồn không hả trống  
Trong những ngày hè  
Bọn mình đi vắng  
Chỉ còn tiếng ve ?*

*Cái trống lặng im  
Nghiêng đầu trên giá  
Chắc thấy chúng em  
Nó mừng vui quá !*

*Kìa trống đang gọi :  
Tùng ! Tùng ! Tùng ! Tùng !  
Vào năm học mới  
Giọng vang tung bùng.*

THANH HÀO

## ***Yêu cầu luyện tập***

a) Đọc thầm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

– Hãy cho biết : Bài thơ bộc lộ điều gì sâu sắc và đẹp đẽ ? Biện pháp nghệ thuật nổi bật nào đã góp phần gây xúc động cho người đọc và khắc sâu nội dung trên ?

– *Khổ thơ 1* có những từ ngữ nào thể hiện sự chờ đợi của cái trống trong mùa hè ? Nên đọc nhấn giọng ở từ ngữ nào để bộc lộ sự cảm thông của em với sự chờ đợi của cái trống ?

– *Khổ thơ 2* là lời của ai nói với ai ? Em cần đọc những lời đó với thái độ thế nào ? (Hơi nhấn giọng hay kéo dài từ ngữ nào ?)

– *Khổ thơ 3* tả cái trống vẫn "lặng im" nhưng tâm trạng có gì khác trước (so sánh với câu "Trống nằm ngẫm nghĩ" ở khổ thơ 1) ? Câu "Nó mừng vui quá !" cần đọc thế nào để bộc lộ được tình cảm của trống ?

– *Khổ thơ 4* cần đọc thế nào để biểu lộ niềm vui sôi nổi của cái trống trong ngày khai giảng ? Em thích đọc câu thơ nào nhất ? Vì sao ?

b) Ghi kí hiệu và lời chỉ dẫn đọc diễn cảm đối với từng khổ thơ trước khi luyện đọc :

– ***Ghi kí hiệu đọc*** trong bài : *ngắt nhịp thơ* (|), *ngỉ hơi* (//), *nhấn giọng* hoặc *kéo dài* (–), *cao giọng* (↗), *thấp giọng* (↘) ...

– ***Ghi lời chỉ dẫn đọc*** ở cột dọc, cạnh từng khổ thơ : chú ý về cả *cách đọc* (nhanh, chậm, vừa phải...) và *cảm xúc khi đọc* (bình thường, buồn, vui, tự hào...). Ví dụ :

Cái trống trường em /

Mùa hè cũng ngỉ //

Suốt ba tháng liền /

Trống nằm ngẫm nghĩ. //

– Đọc liên hơi ở từng dòng thơ.

– Giọng đọc vừa phải ; bộc lộ sự cảm thông ở hai dòng thơ cuối.

62. Đọc diễn cảm bài thơ :

Ồ... Ó... O...  
Ồ... ó... o...  
Ồ... ó... o...  
Tiếng gà  
Tiếng gà  
Giục quả na  
Mở mắt  
Tròn xoe,  
Giục hàng tre  
Đâm măng  
Nhọn hoắt,  
Giục buồng chuối  
Thơm lừng  
Trứng cuốc,  
Giục hạt đậu  
Nảy mầm,  
Giục bông lúa  
Uốn câu,  
Giục con trâu  
Ra đồng,  
Giục đàn sao  
Trên trời  
Chạy trốn,  
Gọi ông trời  
Nhô lên  
Rửa mặt,  
Ôi bốn bề  
Bát ngát  
Tiếng gà  
Ồ... ó... o...  
Ồ... ó... o...

TRẦN DẰNG KHOA

### *Yêu cầu luyện tập*

a) Đọc thầm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

- Nội dung bài thơ nói gì ? Theo em, bài thơ hay ở những điểm nào ?
- Hai dòng thơ đầu nên đọc thế nào để diễn tả rõ tiếng gà gáy sáng ? (Đọc nhanh hay chậm ? Đọc kéo dài ở tiếng nào ? Nhằm diễn tả điều gì ?)
- Hai dòng thơ tiếp nên đọc thế nào (so với cách đọc hai dòng đầu) ?
- Những dòng thơ sau ("Giục quả na... Tiếng gà") nên đọc liền mạch và ngắt nhịp, nghỉ hơi thế nào cho hợp lí ? Cần nhấn giọng ở những từ ngữ nào để làm nổi bật các ý ?
- Hai dòng thơ cuối có đọc giống hai dòng thơ đầu hay không ? Vì sao ? Em sẽ đọc hai dòng đó thế nào ?

b) Ghi kí hiệu và lời chỉ dẫn đọc diễn cảm bài thơ ; sau đó tiến hành luyện đọc. (Tương tự Bài tập 61.)

**63.** Đọc diễn cảm bài thơ :

#### CHÚ BÒ TÌM BẠN

*Mặt trời rúc bụi tre  
Buổi chiều về nghe mát  
Bò ra sông uống nước  
Thấy bóng mình, ngỡ ai  
Bò chào : "Kìa anh bạn !  
Lại gặp anh ở đây !"*

*Nước đang nằm nhìn mây  
Nghe bò, cười toét miệng  
Bóng bò, chợt tan biến  
Bò tưởng bạn đi đâu  
Cứ ngoái trước nhìn sau  
"Âm ò..." tìm gọi mãi.*

PHẠM HỒ

## *Yêu cầu luyện tập*

a) Đọc thầm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

- Những câu thơ nào cho thấy "chú bò" là một nhân vật rất ngây thơ và hồn nhiên ? Cần đọc bài thơ với giọng thế nào cho thích hợp ?

- Dòng thơ thứ năm và thứ sáu ("Bò chào... ở đây !") cần ngắt hơi ở chỗ nào ? Những từ nào cần đọc nhấn giọng ? Nhấn giọng để thể hiện thái độ gì của "chú bò" ?

- Đọc khổ thơ thứ hai, cần chú ý ngắt hơi ở những dòng nào ? Tiếng nào đọc chậm, tiếng nào đọc kéo dài ở dòng thơ cuối ("Âm ò..." tìm gọi mãi) ?

b) Ghi kí hiệu và lời chỉ dẫn đọc diễn cảm bài thơ ; sau đó tiến hành luyện đọc. (Tương tự Bài tập 61.)

64. Đọc diễn cảm bài thơ :

### VÀM CỎ ĐÔNG

*Ở tận sông Hồng, em có biết  
Quê hương anh cũng có dòng sông  
Anh mãi gọi với lòng tha thiết :  
Vàm Cỏ Đông ! Ơi Vàm Cỏ Đông !*

*Đây con sông xuôi dòng nước chảy  
Bốn mùa soi từng mảnh mây trời  
Từng ngọn dừa gió đưa phe phẩy  
Bóng lồng trên sóng nước chơi vơi.*

*Đây con sông như dòng sữa mẹ  
Nước về xanh ruộng lúa, vườn cây  
Và ấm áp như lòng người mẹ  
Chở tình thương trang trải đêm ngày.*

HOÀI VŨ

### *Yêu cầu luyện tập*

a) Đọc thầm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

– Vì sao nói bài thơ bộc lộ tình cảm sâu sắc của tác giả với dòng sông quê hương ? (Nhận xét về hình ảnh dòng sông và lời thơ gợi tả, gợi cảm.)

– Em xác định cách ngắt nhịp ở từng dòng thơ như thế nào cho phù hợp với nội dung và tình cảm khi đọc ? Cần nghỉ hơi thật rõ ở cuối những dòng thơ nào ? Vì sao ?

– Bài thơ cần đọc nhanh hay chậm rãi ? Cần nhấn giọng ở những từ ngữ nào ? Đọc hơi kéo dài ở những tiếng nào ? Vì sao cần đọc như vậy ?

b) Ghi kí hiệu và lời chỉ dẫn đọc diễn cảm bài thơ ; sau đó tiến hành luyện đọc. (Tương tự Bài tập 61.)

### **65.** Đọc diễn cảm bài thơ :

#### TIẾNG ĐÀN BA-LA-LAI-CA TRÊN SÔNG ĐÀ

*Trên sông Đà*

*Một đêm trăng chơi vơi*

*Tôi đã nghe tiếng ba-la-lai-ca*

*Một cô gái Nga mái tóc màu hạt dẻ*

*Ngón tay đàn trên những sợi dây đồng.*

*Lúc ấy*

*Cả công trường say ngủ cạnh dòng sông*

*Những tháp khoan nhô lên trời ngẫm nghĩ*

*Những xe ủi, xe ben sóng vai nhau nằm nghỉ*

*Chỉ còn tiếng đàn ngân nga*

*Với một dòng trăng lấp lánh sông Đà.*

*Ngày mai*

*Chiếc đập lớn nối liền hai khối núi*

*Biển sẽ nằm bờ ngõ giữa cao nguyên*

*Sông Đà chia ánh sáng đi muôn ngả*

*Từ công trình thuỷ điện lớn đầu tiên.*

QUANG HUY



## *Yêu cầu luyện tập*

a) Đọc thâm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

– *Đoạn 1* ("Trên sông Đà... sợi dây đồng") tả đêm trăng và hình ảnh cô gái Nga có những nét gì đẹp ? Cần đọc nhấn giọng những từ ngữ nào để diễn cảm ?

– *Đoạn 2* ("Lúc ấy... lấp lánh sông Đà") có những từ ngữ gợi tả nào cần đọc nhấn giọng ? Những tiếng nào cần đọc hơi kéo dài để diễn tả rõ nội dung ? Nên ngắt nhịp các câu thơ và đọc với giọng điệu thế nào cho phù hợp (nhẹ nhàng chậm rãi hay mạnh mẽ dồn dập ; vui hay buồn...)?

– *Đoạn 3* ("Ngày mai... đầu tiên") cần lưu ý những điểm gì về cách đọc (ngắt hơi, nhấn giọng, biểu lộ cảm xúc...) để diễn tả rõ sự đổi thay của sông Đà trong tương lai ?

b) Ghi kí hiệu và lời chỉ dẫn đọc diễn cảm bài thơ ; sau đó tiến hành luyện đọc. (Tương tự Bài tập 61.)

**66.** Đọc diễn cảm bài thơ :

### TIẾNG HÁT MÙA GẶT

*Đồng chiêm phủ nắng lên không,  
Cánh cò dẫn gió qua thung lúa vàng.  
Gió nâng tiếng hát chói chang,  
Long lanh lưỡi hái liếm ngang chân trời.*

*Tay nhè nhẹ chút, người ơi,  
Trông đôi hạt rụng, hạt rơi xót lòng.  
Để rơi là hạt đầu bông,  
Công một nén, của một đồng là đây.*

*Mảnh sân trắng lúa chất đầy,  
Vàng tuôn trong tiếng máy quay xập xình.  
Rơm vò từng búi rối tinh,  
Thân rơm rách để hạt lành lúa ơi !*

*Nắng non mâm mứt mất thôi,  
Vì đời lúa đỏ mà phơi cho giòn.  
Nắng già hạt gạo thêm ngon,  
Bụng lưng cơm trắng nắng còn thơm tho.*

NGUYỄN DUY

### ***Yêu cầu luyện tập***

a) Đọc thầm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

– *Đoạn 1* ("Đồng chiêm... chân trời") : Cần chú ý nhấn giọng khi đọc những từ ngữ nào ? Nhấn giọng để gọi tả điều gì ? Nên ngắt nhịp, nghỉ hơi khi đọc từng câu thơ ra sao ?

– *Đoạn 2* ("Tay nhè nhẹ... là đây") : Cần chú ý biểu lộ tình cảm gì qua giọng đọc ? Vì sao như vậy ? Cách ngắt nhịp ở từng câu thơ ra sao ? Nên nhấn giọng biểu cảm ở những từ ngữ nào ?

– *Đoạn 3* ("Mảnh sân... lúa ơi !") : Nên đọc hơi nhanh ở những câu thơ nào, đọc hơi chậm ở câu thơ nào ? Vì sao như vậy ? Nêu cách ngắt nhịp ở từng dòng thơ và từ ngữ cần nhấn giọng ; sau đó hãy giải thích lí do ngắt nhịp, nhấn giọng theo sự cảm nhận của em.

– *Đoạn cuối* ("Nắng non... thơm tho") : Giọng đọc cần bộc lộ tình cảm gì ? Hai dòng thơ cuối nên ngắt nhịp và nhấn giọng ra sao (chú ý các tiếng có vần giống nhau) ?

b) Ghi kí hiệu và lời chỉ dẫn đọc diễn cảm bài thơ ; sau đó tiến hành luyện đọc. (Tương tự Bài tập 61.)

**67.** Đọc diễn cảm bài thơ :

CHÚ BÉ KÔ-LI-A

*Tuổi mười hai đuổi bướm bắt chim.*

– *Em ở đây, bên Bác Lê-nin*

*Người làm việc. Cần em canh gác.*

– *Cha em đâu ?*

– *Cha làm súng và đi liên lạc.*

– *Và mẹ em ?*

– *Mẹ cùng anh nướng bánh, đưa đường.*

*Thuyền qua về, hôm sớm, trong sương...*

Vui lắm nhé. Ở đây rất thích  
Em yêu nhất trên đời : I-lích<sup>(1)</sup>  
Người với em đi cất vó chiều chiều  
Và đêm đêm, Bác cháu ngủ chung lều  
Em cứ thương... Người trở mình thao thức  
Kéo chăn mỏng đắp cho em ấm ngực  
Rồi lặng yên, nghe dậy nước triều xa  
Người nghĩ suy  
Đến khi rừng bình sáng tiếng chim ca...

Thoảng trong gió mùi thơm cỏ dại  
Câu chuyện cũ. Hôm nay sống lại  
Giữa lòng ta, tươi đẹp vô cùng.  
Kô-li-a, chú bé anh hùng  
Lều con hỡi, nhớ chẳng người bạn nhỏ ?

TỔ HỮU

### ***Yêu cầu luyện tập***

a) Đọc thầm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

– Đoạn đối thoại tưởng tượng ở đầu bài thơ "Tuổi mười hai... hôm sớm, trong sương..." là lời của ai nói với ai ? Giọng đọc những lời đối thoại đó có giống nhau không ? Cần chú ý phân biệt giọng đọc thế nào ? Những dòng thơ nào cần ngắt nhịp, nghỉ hơi rõ ràng ?

– Đọc đoạn "Vui lắm nhé... chim ca...", những câu thơ nào cần đặc biệt chú ý cách nghỉ hơi và nhấn giọng ? Những câu thơ nào cần đọc thật chậm rãi và bộc lộ tình cảm yêu thương sâu nặng ?

– Đoạn cuối ("Thoảng trong gió... người bạn nhỏ ?") bộc lộ cảm xúc gì của tác giả ? Cách ngắt nhịp ở từng dòng thơ thế nào ? Những từ ngữ nào cần đọc nhấn mạnh để làm nổi bật ý chính ? Câu hỏi cuối bài có cần đọc cao giọng hay không ? Vì sao ?

---

(1) *I-lích* : tên gọi thân mật của Lê-nin, lãnh tụ vĩ đại của nước Nga và giai cấp công nhân thế giới.

b) Ghi kí hiệu và lời chỉ dẫn đọc diễn cảm bài thơ ; sau đó tiến hành luyện đọc. (Tương tự Bài tập 61.)

68. Đọc diễn cảm bài thơ :

### TRE VIỆT NAM

Tre xanh,  
Xanh tự bao giờ ?  
Chuyện ngày xưa... đã có bờ tre xanh.

Thân gầy guộc, lá mong manh  
Mà sao nên luỹ nên thành tre ơi ?

Ở đâu tre cũng xanh tươi  
Cho dù đất sỏi đất vôi bạc màu ?  
Có gì đâu, có gì đâu  
Mỡ màu ít, chất dòn lâu hoá nhiều  
Rễ siêng không ngại đất nghèo  
Tre bao nhiêu rễ bấy nhiêu cần cù.

Vườn mình trong gió tre đu  
Cây kham khổ vẫn hát ru lá cành.  
Yêu nhiều nắng nỏ trời xanh  
Tre xanh không đứng khuất mình bóng râm.  
Bão bùng thân bọc lấy thân  
Tay ôm, tay níu tre gần nhau thêm.  
Thương nhau, tre chẳng ở riêng  
Luỹ thành từ đó mà nên hỡi người.  
Chẳng may thân gãy cành rơi  
Vẫn nguyên cái gốc truyền đời cho măng.  
Nòi tre đâu chịu mọc cong  
Chưa lên đã nhọn như chông lạ thường.  
Lưng trần phơi nắng phơi sương  
Có manh áo cộc, tre nhường cho con.

Măng non là búp măng non  
Đã mang dáng thẳng thân tròn của tre.  
Năm qua đi, tháng qua đi  
Tre già măng mọc có gì lạ đâu.

Mai sau,  
Mai sau,  
Mai sau,  
Đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh.

NGUYỄN DUY

### ***Yêu cầu luyện tập***

a) Đọc thầm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

- Đoạn "Tre xanh... bạc màu ?" : Các câu hỏi được dùng với mục đích gì ? Cách đọc các câu hỏi đó ra sao (có giống cách đọc câu hỏi trong văn hội thoại hay không) ? Xác định nhịp thơ và chỗ nghỉ hơi khi đọc diễn cảm.

- Đoạn "Có gì đâu... hát ru lá cành." : Nội dung có ý trả lời cho câu hỏi nào ở đoạn 1 ? Cần đọc ngắt nhịp từng dòng thơ ra sao ? Cần nhấn mạnh hay đọc hơi kéo dài những từ ngữ nào để làm rõ nội dung ?

- Đoạn "Yêu nhiều... thân tròn của tre" : Nội dung có ý trả lời cho câu hỏi nào ở đoạn 1 ? Cần nhấn mạnh khi đọc những từ ngữ nào để làm rõ nội dung ? Các dòng 6 tiếng thường ngắt nhịp thế nào ? Các dòng 8 tiếng thường ngắt nhịp ra sao ? Khi đọc diễn cảm, những tiếng vẫn với nhau trong câu thơ lục bát thường hơi nhấn giọng để gợi điều gì ?

-- Đoạn "Năm qua đi,... xanh màu tre xanh" : Cách ngắt nhịp, nghỉ hơi ở đoạn này có gì đặc biệt ? Cần đọc nhấn giọng ở những từ ngữ nào để làm nổi bật ý thơ ?

b) Ghi kí hiệu và lời chỉ dẫn đọc diễn cảm bài thơ ; sau đó tiến hành luyện đọc. (Tương tự Bài tập 61.)

69. Đọc diễn cảm bài thơ :

LÀNG QUAN HỌ<sup>(1)</sup>

Sông Cầu làm bao xanh  
Ngang lưng làng quan họ  
Những cánh buồm nhớ thương  
Câu ca đầu ngọn gió.

Mẹ giặt yếm<sup>(2)</sup> bên sông  
Đêm trăng thanh hát gọi  
Con nước chảy lơ thơ  
Con cò đi lặn lội.

Tháng giêng mùa hát hội  
Áo nâu ướp hương trầm<sup>(3)</sup>  
Nón thúng quai thao rủ  
Buông dài nếp xống<sup>(4)</sup> thâm...

Làng quan họ quê tôi  
Những ngày bom Mĩ thả  
Quán đở dưới gốc đa  
Chín nhịp cầu trần trở...

Em tiễn anh lên đường  
Đứng bên bờ em hát  
Muốn gửi đi theo anh  
Cả dòng sông trong mắt.

NGUYỄN PHAN HÁCH

---

(1) *Quan họ* : dân ca có nguồn gốc ở vùng Bắc Ninh.

(2) *Yếm* : áo trong của phụ nữ thời xưa.

(3) *Hương trầm* : hương của loại gỗ có mùi rất thơm.

(4) *Xống* : váy của phụ nữ thời xưa.

## ***Yêu cầu luyện tập***

a) Đọc thầm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

– Bài thơ giúp em cảm nhận được những điều gì về cảnh vật và con người ở làng quan họ Bắc Ninh ? Theo em, cần bộc lộ được tình cảm gì khi đọc bài thơ ?

– Ở từng khổ thơ, những từ ngữ nào cần được đọc nhấn giọng ? Nhấn giọng như vậy nhằm gợi tả điều gì, gợi cảm xúc gì cho người nghe ?

– Nêu cách ngắt nhịp phổ biến và các tiếng vần với nhau có tác dụng tạo nên nhạc điệu của bài thơ.

b) Ghi kí hiệu và lời chỉ dẫn đọc diễn cảm bài thơ ; sau đó tiến hành luyện đọc. (Tương tự Bài tập 61.)

**70.** Đọc diễn cảm bài thơ :

### GIẾNG NƯỚC BÁC HỒ

*Làng con nghèo ở ngoại ô  
Một chiều vui được Bác Hồ về thăm  
Bác xem chỗ ở, chỗ ăn  
Đến bên giếng nước, bắn khoản Bác buồn :  
– Làng ta rồi phải sạch hơn  
Giữ cho đôi mắt như gương trong ngần.*

*Bác về, gửi gạch tặng dân  
Giếng đâu của Bác ở sân đình làng  
Tròn xoe dưới một tán bàng  
Mỗi gàu nước – một đầy tràn thương yêu.  
Lòng Cha chia khắp xóm nghèo  
Ai đo mực nước trong veo giếng này ?*

*Cả làng đau mắt xưa nay  
Bác về, như có bàn tay thần kì  
Tình thương lòng Bác chở che  
Giếng khơi trong vắt bốn bề mọc lên*

Bác cho con gái mắt huyền  
Cụ già mắt sáng, trẻ em mắt tròn...

Tin đâu sét đánh làng con  
Bác không còn ?

Bác không còn !

Bác ơi !

Cả làng không hẹn, không mời  
Bước chân tụ lại một nơi – giếng đình

Cúi đầu, tay nắm vòng quanh  
Đỏ hoe bờ giếng ân tình – Bác ơi !

Giếng đầy còn có khi vơi  
Lòng con nhớ Bác khôn nguôi bao giờ.

PHAN THỊ THANH NHÀN

### ***Yêu cầu luyện tập***

a) Đọc thâm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

– Câu chuyện về "Giếng nước Bác Hồ" được tác giả kể lại bằng những câu thơ chứa đựng tình cảm gì ? Đoạn thơ nào gây xúc động nhất đối với em ? Vì sao ?

– Đoạn 1 và đoạn 2 được đọc ngắt nhịp như thế nào ? Cần chú ý gì về cách nhấn giọng (từ gọi tả, gọi cảm ; tiếng vần với nhau tạo nhạc điệu câu thơ) ?

– Đoạn 3 cần đọc với giọng vui hay buồn ? Các câu thơ được ngắt nhịp ra sao ? Nên nhấn mạnh những từ ngữ nào để thể hiện rõ nội dung ?

– Đoạn 4 cần đọc với tình cảm gì ? Câu thơ nào có cách ngắt đặc biệt ? Cách ngắt đó góp phần nhấn mạnh được điều gì ? Cần đọc câu thơ ấy như thế nào ?

b) Ghi kí hiệu và lời chỉ dẫn đọc diễn cảm bài thơ ; sau đó tiến hành luyện đọc. (Tương tự Bài tập 61.)



71. Đọc diễn cảm bài văn :

BÉ VÀ CHIM CHÍCH BÔNG

*Buổi sáng, Bé dậy sớm, ngồi học bài. Dậy sớm học bài là một thói quen tốt. Nhưng phải cố gắng lắm mới có được thói quen ấy. Rét ghê. Thế mà Bé vùng dậy, chui ra được khỏi cái chăn ấm. Bé ngồi học bài.*

*Rồi trời ấm dần. Phải rồi, khi chim sâu ra ăn đàn, thế là trời nắng ấm.*

*Chim sâu nhiều thế. Nó bay tràn qua vườn cải. Cả đàn ủa xuống, lúu tíu trên những luống rau trồng muộn.*

*Bé hỏi :*

*– Chích bông ơi chích bông, làm gì thế ?*

*Chim trả lời :*

*– Chúng em bắt sâu.*

*Chim lại hỏi Bé :*

*– Chị Bé làm gì thế ?*

*Bé ngẩn ra, rồi nói :*

*– À... Bé học bài.*

TÔ HOÀI

**Yêu cầu luyện tập**

a) Đọc thầm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

– Những câu kể ở đoạn đầu ("Buổi sáng... học bài.") nhằm nêu bật ý gì ? Cần đọc nhấn giọng, diễn cảm ở những từ ngữ nào để diễn tả ý đó ?

– Đoạn tả cảnh trời ấm, chim sâu ra ăn đàn rất đông ("Rồi trời ấm... trồng muộn.") cần đọc diễn cảm rõ ở những từ ngữ nào ?

– Đoạn cuối ("Bé hỏi... Bé học bài.") cần đọc phân biệt lời tác giả và lời của Bé, của chích bông như thế nào ? (Nêu cụ thể những câu cần đọc giọng hơi thấp và bình thường, những câu cần đọc cao giọng, những câu đọc có nhấn giọng ở từ ngữ nêu ý chính.)

b) Ghi kí hiệu đọc cụ thể vào bài văn (*ngắt hơi, nghỉ hơi, nhấn giọng – kéo dài, cao giọng, thấp giọng...*) ; sau đó tiến hành luyện đọc.

**72. Đọc diễn cảm bài văn :**

**CỎ NON**

*Đêm ấy trời mưa phùn. Đêm hôm sau lại mưa tiếp... Cỏ mọc tua tủa. Một màu xanh non ngọt ngào, thơm mát trải ra mênh mông trên khắp các sườn đồi...*

*Nhấn lừa đàn bò ra đi. Cả đàn bò rống lên sung sướng. "Ồ ồ" đàn bò reo lên. Chúng nhảy cẫng lên, xô nhau chạy.*

*Nhấn cặp chiếc hèo vào nách, bắc loa tay lên miệng, rướn cao người hô vang động cả núi rừng :*

*– Đứng lại ! Gặm cỏ... gặm !*

*Con Nâu đứng lại, cả đàn đứng theo. Tiếng gặm cỏ bắt đầu trào lên như một nông tằm ăn rỗi khổng lồ. Con Ba Bóp vẫn phàm ăn tục uống nhất, cứ thúc mãi mõm xuống, ủi cả đất lên mà gặm. Bọt mép nó trào ra ; nom nó ăn đến ngon lành. Con Hoa ở gần đấy cũng hùng hục ăn không kém... Mẹ con chị Vàng ăn riêng một chỗ. Cu Tũn dờ hơi chốc chốc lại chạy tới ăn tranh mẩu cỏ của mẹ. Chị Vàng lại dịu dàng nhường cho nó và đi kiếm một bụi khác.*

*Đàn bò tràn lên phủ vàng rục cả sườn đồi. Nom những cái mõm ngoạm cỏ sao mà ngon thế ! Nhấn như cảm thấy rõ rệt mùi rế non thơm phảng phất, mùi lá non ngan ngát cay cay xen lẫn vị ngọt ngào nồng nồng của nhựa mới.*

**HỒ PHƯƠNG**

***Yêu cầu luyện tập***

a) Đọc thầm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

– *Đoạn 1* ("Đêm ấy... sườn đồi...") tả cảnh gì ? Cần đọc nhấn giọng ở những tính từ, động từ nào để gọi tả cảnh đó ?

– *Đoạn 2* ("Nhấn lừa đàn bò... gặm !") tả đàn bò thế nào ? Cần đọc nhấn giọng ở những từ ngữ nào để diễn tả rõ thái độ của đàn bò ? Tiếng bò kêu ("Ồ ồ") và tiếng hô của anh Nhấn ("– Đứng lại ! Gặm cỏ... gặm !") cần đọc thế nào (ngắt hơi, nhấn giọng, cao giọng, kéo dài giọng) cho đúng và hay ?

– *Đoạn 3* ("Con Nâu đứng lại... một bụi khác.") cần đọc như thế nào để diễn tả được cảnh sôi động của đàn bò được ăn cỏ non ? (Chú ý những từ ngữ gọi tả hành động và đặc điểm tính cách của từng con bò ; cách ngắt nghỉ hơi và nhịp đọc.)

– *Đoạn 4* ("Đàn bò tràn lên... nhựa mới.") gọi tả tâm trạng của anh Nhấn như thế nào ? Cần đọc nhấn giọng và kéo dài ở những từ ngữ nào để bộc lộ được điều đó ?

b) Ghi kí hiệu đọc cụ thể vào bài văn (*ngắt hơi, nghỉ hơi, nhấn giọng – kéo dài, cao giọng, thấp giọng...*) ; sau đó tiến hành luyện đọc.

### 73. Đọc diễn cảm bài văn :

#### VỀ THĂM BÀ

*Thanh bước lên thêm, nhìn vào trong nhà. Cảnh tượng gian nhà cũ không có gì thay đổi. Sự yên lặng làm Thanh mãi mới cất được tiếng gọi khê :*

*– Bà ơi !*

*Thanh bước xuống dưới giàn thiên lí. Có tiếng người đi, rồi bà mái tóc bạc phơ, chống gậy trúc ở ngoài vườn vào. Thanh cảm động và mừng rỡ, chạy lại gần.*

*– Cháu đã về đấy ư ?*

*Bà thôi nhai trầu, đôi mắt hiền từ dưới làn tóc trắng nhìn cháu, âu yếm và mến thương :*

*– Đi vào trong nhà kéo nằng, cháu !*

*Thanh đi, người thẳng, mạnh, cạnh bà lưng đã còng. Tuy vậy, Thanh cảm thấy chính bà che chở cho mình như những ngày còn nhỏ.*

*Bà nhìn cháu, giục :*

*– Cháu rửa mặt rồi đi nghỉ đi !*

*Lần nào trở về với bà, Thanh cũng thấy bình yên và thông thả như thế. Căn nhà, thửa vườn này như một nơi mát mẻ và hiền lành. Ở đấy, bà lúc nào cũng sẵn sàng chờ đợi để mến yêu Thanh.*

Theo THẠCH LAM

## *Yêu cầu luyện tập*

a) Đọc thầm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

– Bài văn giúp em cảm nhận được điều gì đẹp đẽ ở người bà và người cháu (Thanh) ? Cần đọc diễn cảm toàn bài với giọng như thế nào ?

– Những câu nói của người bà thể hiện thái độ gì đối với cháu ? Đọc những câu nói đó, em cần nhấn giọng hay kéo dài những từ nào để diễn tả thái độ đó ?

– Những câu văn nào trong bài có 2 – 3 dấu phẩy cần chú ý ngắt hơi khi đọc ? Cần nhấn giọng những từ ngữ nào để gợi tả và gợi cảm xúc ?

b) Ghi kí hiệu đọc cụ thể vào bài văn (*ngắt hơi, nghỉ hơi, nhấn giọng – kéo dài, cao giọng, thấp giọng...*) ; sau đó tiến hành luyện đọc.

74. Đọc diễn cảm bài văn :

### HOA HỌC TRÒ

*Phượng không phải là một đoá, không phải vài cành, phượng đây là cả một loạt, cả một vùng, cả một góc trời đỏ rực. Mỗi hoa chỉ là một phần tử của cả xã hội thắm tươi ; người ta quên đoá hoa, chỉ nghĩ đến cây, đến hàng, đến những tán hoa lớn xoè ra như muôn ngàn con bướm thắm đậu khít nhau.*

*Nhưng hoa càng đỏ, lá lại càng xanh. Vừa buồn mà lại vừa vui mới thực là nỗi niềm bông phượng. Hoa phượng là hoa học trò. Mùa xuân, phượng ra lá. Lá xanh um, mát rượi, ngon lành như lá me non. Lá ban đầu xếp lại, còn e ấp, dần dần xoè ra cho gió đưa đẩy. Lòng cậu học trò phơi phới làm sao ! Cậu chăm lo học hành, rồi lâu cũng vô tâm quên mất màu lá phượng. Một hôm, bỗng đâu trên những cành cây báo một tin thắm : Mùa hoa phượng bắt đầu. Đến giờ chơi, cậu học trò ngạc nhiên trông lên : Hoa nở lúc nào mà bất ngờ vậy ?*

*Bình minh của hoa phượng là màu đỏ còn non, nếu có mưa, lại càng tươi dịu. Ngày xuân dần hết, số hoa tăng lên, màu cũng đậm dần. Rồi hoà nhịp với mặt trời chói lọi, màu phượng mạnh mẽ kêu vang : Hè đến rồi ! Khắp thành phố bỗng rực lên như đến Tết nhà nhà đều dán câu đối đỏ.*

Theo XUÂN DIỆU

## ***Yêu cầu luyện tập***

a) Đọc thầm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

– *Đoạn 1* ("Phượng không phải là... con bướm thắm đậu khít nhau.") diễn tả ý gì nổi bật ? Cần chú ý đến cách ngắt hơi và nhịp đọc (nhANH hay chậm) hai câu dài ở đoạn này ra sao ? Những từ nào cần đọc nhấn giọng ?

– *Đoạn 2* ("Nhưng hoa càng đỏ,... bất ngờ vậy ?") cần đọc nhấn giọng ở những từ ngữ nào để gợi vẻ đẹp của lá phượng ? Hai cụm từ sau đọc diễn cảm khác nhau thế nào : *Mùa hoa phượng bắt đầu. – Hoa nở lúc nào mà bất ngờ vậy ?*

– *Đoạn 3* ("Bình minh... dán câu đối đỏ.") gợi tả vẻ đẹp gì ? Đọc nhấn giọng ở những từ ngữ nào để gợi vẻ đẹp đó ? Chú ý thể hiện tình cảm gì khi đọc diễn cảm đoạn này ?

b) Ghi kí hiệu đọc cụ thể vào bài văn (*ngắt hơi, nghỉ hơi, nhấn giọng – kéo dài, cao giọng, thấp giọng...*) ; sau đó tiến hành luyện đọc.

**75.** Đọc diễn cảm câu chuyện :

### **BÀI HỌC QUÝ**

*Trong khu rừng kia, chú Sẻ và chú Chích chơi với nhau rất thân. Một hôm, Sẻ nhận được món quà bà ngoại gửi đến. Đó là một chiếc hộp đựng toàn hạt kê. Sẻ không hề nói với bạn một lời nào về món quà lớn ấy cả. "Nếu cho cả Chích nữa thì chẳng còn lại là bao !", Sẻ thầm nghĩ. Thế là hằng ngày, Sẻ ở trong tổ ăn hạt kê một mình. Ăn hết, chú ta quăng hộp đi. Những hạt kê còn sót lại văng ra khỏi hộp. Cô Gió đưa chúng đến một đám cỏ xanh dưới một góc cây xa lạ.*

*Chích đi kiếm mồi, tìm được những hạt kê ngon lành ấy, bèn gói lại thật cẩn thận vào chiếc lá, rồi mừng rỡ chạy đi tìm người bạn thân thiết của mình. Vừa gặp Sẻ, Chích đã reo lên :*

– *Chào bạn Sẻ thân mến ! Minh vừa kiếm được mười hạt kê rất ngon ! Đây này, chúng mình chia đôi : cậu năm hạt, mình năm hạt.*

– *Chia làm gì cơ chứ ? Không cần đâu ! – Sẻ lắc lắc chiếc mỏ xinh xắn của mình, tỏ ý không thích – Ai kiếm được thì người ấy ăn !*

– Nhưng mình với cậu là bạn thân của nhau cơ mà. Đã là bạn thì bất cứ cái gì kiếm được cũng phải chia cho nhau. Lẽ nào cậu không nghĩ như thế?

Nghe Chích nói, Sẻ rất xấu hổ. Thế mà chính Sẻ đã ăn hết cả một hộp kê đây.

Sẻ cầm nắm hạt kê Chích đưa, ngượng ngịu nói :

– Mình rất cảm ơn cậu, cậu đã cho mình những hạt kê ngon lành này, còn cho mình một bài học quý về tình bạn.

MI-KHAI-IN PLA-CỐP-XKI

(Nguyễn Thị Xuyên dịch)

### ***Yêu cầu luyện tập***

a) Đọc thầm nhiều lượt để tìm hiểu nội dung và cách đọc :

– Theo em, bài học quý của Chích dành cho Sẻ trong câu chuyện trên là gì ? Hãy cho biết : Tính cách của từng nhân vật (*Sẻ, Chích*) có những điểm gì nổi bật ?

– Hãy xác định những từ ngữ cần nhấn mạnh khi đọc diễn cảm *đoạn 1* ("Trong khu rừng kia... gốc cây xa lạ.") nhằm thể hiện rõ ý chính.

– Câu văn thể hiện ý nghĩ của Sẻ (lời tự nói với mình) và những câu nói của Sẻ với Chích cần đọc khác nhau thế nào ? Câu nói của Sẻ lúc đầu ("– Chia làm gì cơ chứ?... thì người ấy ăn !") và lúc sau ("– Mình rất cảm ơn cậu... về tình bạn.") cũng cần đọc với thái độ khác nhau ra sao ? Đọc những câu nói của Sẻ, em cần diễn tả được tính cách gì ? (Nêu cách đọc cụ thể hai câu nói của Chích – *ngắt hơi, nhấn giọng, kéo dài giọng, cao giọng...*)

– Có gì khác nhau khi đọc lời người dẫn chuyện và lời nhân vật trong câu chuyện (về độ cao, thấp hay bình thường của giọng ; về cách thể hiện thái độ, tình cảm khi đọc...)?

b) Ghi kí hiệu đọc cụ thể vào câu chuyện (*ngắt hơi, nghỉ hơi, nhấn giọng – kéo dài, cao giọng, thấp giọng...*) ; sau đó tiến hành luyện đọc. Nếu có điều kiện, có thể luyện đọc theo lối phân vai để diễn tả nội dung câu chuyện cho sinh động (1 người đọc lời dẫn chuyện, 1 người đọc lời Sẻ, 1 người đọc lời Chích).

## V – BÀI TẬP VỀ BỘT LỘ CẢM THỤ VĂN HỌC QUA MỘT ĐOẠN VIẾT NGẮN

76. Trong bài *Cái trống trường em*, nhà thơ Thanh Hào có viết :

*Cái trống trường em  
Mùa hè cũng nghỉ  
Suốt ba tháng liền  
Trống nằm ngấm ngấm.*

*Buồn không hả trống  
Trong những ngày hè  
Bọn mình đi vắng  
Chỉ còn tiếng ve ?*

Dựa vào các câu hỏi gợi ý dưới đây, hãy nêu những suy nghĩ của em khi đọc đoạn thơ trên.

- Đoạn thơ nói về tình cảm của bạn học sinh đối với đồ vật gì ?
  - Bạn học sinh nghĩ về đồ vật đó ra sao (khổ thơ 1) ? Lời trò chuyện của bạn ấy với đồ vật (khổ thơ 2) thể hiện thái độ gì ?
  - Qua đoạn thơ, em thấy bạn học sinh gắn bó với ngôi trường của mình như thế nào ?
77. Trong bài *Ngôi trường mới*, nhà văn Ngô Quân Miện tả cảm xúc của bạn học sinh trong lớp học như sau :

*Dưới mái trường mới, sao tiếng trống rung động kéo dài ! Tiếng cô giáo trang nghiêm mà ấm áp. Tiếng đọc bài của em cũng vang vang đến lạ ! Em nhìn ai cũng thấy thân thương. Cả đến chiếc thước kẻ, chiếc bút chì sao cũng đáng yêu đến thế !*

Em hãy cho biết : Ngôi trong lớp học của ngôi trường mới, bạn học sinh cảm thấy những âm thanh và sự vật có gì khác lạ ? Vì sao bạn lại có những cảm xúc ấy ?

78. Trong bài *Cô giáo với mùa thu*, nhà thơ Vũ Hạnh Thắm có viết :

*Cô giáo đưa mùa thu  
Đến với những quả vàng chín mọng.  
Một mùa thu hi vọng  
Tiếng chim ca ríu rít sân trường.*

Hãy ghi lại một vài dòng suy nghĩ của em về hình ảnh *cô giáo* và *mùa thu* được gợi ra từ đoạn thơ trên.

79. Trong bài *Ngày em vào Đội* (Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh), nhà thơ Xuân Quỳnh có viết :

*Màu khăn tuổi thiếu niên  
Suốt đời tươi thắm mãi  
Như lời ru vời vợi  
Chẳng bao giờ cách xa.*

Qua đoạn thơ trên, tác giả muốn nói với các em đội viên *Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh* điều gì ?

80. Trong *Thư gửi các học sinh* nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam độc lập (1945), Bác Hồ viết :

*Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em.*

Lời dạy của Bác Hồ kính yêu đã giúp em hiểu được trách nhiệm của người học sinh đối với việc học tập như thế nào ?

81. Trong bài *Mùa thu mới*, nhà thơ Tố Hữu viết :

*Yêu biết mấy, những dòng sông bát ngát  
Giữa đôi bờ dào dạt lúa ngô non  
Yêu biết mấy, những con đường ca hát  
Qua công trường mới dựng mái nhà son !*

Theo em, khổ thơ trên đã bộc lộ cảm xúc của tác giả trước những vẻ đẹp gì trên đất nước chúng ta ?



82. Trong bài *Lời chào*, nhà thơ Nguyễn Hoàng Sơn có viết :

*Đi đến nơi nào  
Lời chào đi trước  
Lời chào dẫn bước  
Chẳng sợ lạc nhà  
Lời chào kết bạn  
Con đường bớt xa.*

Đoạn thơ đã giúp em cảm nhận được ý nghĩa của lời chào trong cuộc sống của chúng ta như thế nào ?

83. Hãy nêu cảm nhận của em về đoạn thơ dưới đây của Mai Thị Bích Ngọc :

*Em mơ làm mây trắng  
Bay khắp nẻo trời cao  
Nhìn non sông gấm vóc  
Quê mình đẹp biết bao !*

*Em mơ làm nắng ấm  
Đánh thức bao mầm xanh  
Vươn lên từ đất mới  
Mang cơm no áo lành.*

84. Đọc đoạn văn sau trong bài *Cánh diều tuổi thơ* của nhà văn Tạ Duy Anh :

*Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh diều.*

*Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả diều thi. Cánh diều mềm mại như cánh bướm. Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. Sáo đơn, rồi sáo kép, sáo bè,... như gọi thấp xuống những vì sao sớm.*

Em hãy cho biết : Tác giả tả trò chơi thả diều hấp dẫn qua những từ ngữ, hình ảnh nào ? Vì sao tác giả nghĩ rằng "Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh diều" ?

85. Đọc những khổ thơ sau trong bài *Ngưỡng cửa* của nhà thơ Vũ Quần Phương :

*Nơi này ai cũng quen  
Ngay từ thời tằm bé  
Khi tay bà, tay mẹ  
Còn dắt vòng đi men.*

*Nơi bố mẹ ngày đêm  
Lúc nào qua cũng vội,  
Nơi bạn bè chạy tới  
Thường lúc nào cũng vui.*

*Nơi này đã đưa tôi  
Buổi đầu tiên đến lớp  
Nay con đường xa tấp,  
Vẫn đang chờ tôi đi.*

Hình ảnh *ngưỡng cửa* của ngôi nhà trong mỗi khổ thơ trên gợi cho em nghĩ đến những điều gì đẹp đẽ và sâu sắc ?

86. Viết về cửa sổ của ngôi nhà thân thương, nhà thơ Phan Thị Thanh Nhàn có những câu thơ sau :

*Cửa sổ là mắt của nhà  
Nhìn lên trời rộng, nhìn ra sông dài.  
Cửa sổ là bạn của người  
Giơ lưng che cả khoảng trời gió mưa.*

Hãy cho biết : Đoạn thơ đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì nổi bật ? Biện pháp nghệ thuật đó đã giúp em cảm nhận được điều gì ?

87. Trong bài *Sang năm con lên bảy*, nhà thơ Vũ Đình Minh có viết :

*Đi qua thời ấu thơ  
Bao điều bay đi mất  
Chỉ còn trong đời thật  
Tiếng người nói với con*

*Hạnh phúc khó khăn hơn  
Mọi điều con đã thấy  
Nhưng là con giành lấy  
Từ hai bàn tay con.*

Qua đoạn thơ, người cha muốn nói với con điều gì khi con lớn lên và từ giã thời ấu thơ ?

88. Trong bài *Cô Tấm của mẹ*, nhà thơ Lê Lam Sơn viết :

*Bao nhiêu công việc lặng thầm  
Bàn tay của bé đỡ dần mẹ cha.  
Bé học giỏi, bé nét na  
Bé là cô Tấm, bé là con ngoan.*

Đoạn thơ giúp em thấy được những điều gì đẹp đẽ ở cô bé đáng yêu ?

89. Đọc bài thơ sau của tác giả Cao Xuân Sơn :

#### CẢ NHÀ ĐI HỌC

*Đưa con đến lớp mỗi ngày  
Như con, mẹ cũng "thưa thầy", "chào cô"  
Chiều qua bố đón, tình cờ  
Con nghe bố cũng "chào cô", "thưa thầy"...*

*Cả nhà đi học, vui thay !  
Hèn chi điếm xấu buồn lây cả nhà  
Hèn chi mười điếm hôm qua  
Nhà mình như thể được... ba điếm mười.*

Em cảm nhận được niềm vui đi học của cả nhà qua khổ thơ thứ hai trong bài thơ trên như thế nào ?

90. Trong bài thơ *Lượm*, nhà thơ Tố Hữu viết về chú bé liên lạc trong kháng chiến chống Pháp như sau :

*Chú bé loắt choắt  
Cái xác xinh xinh  
Cái chân thoăn thoắt  
Cái đầu nghênh nghênh.*

*Ca lô đội lệch  
Mồm huýt sáo vang  
Như con chim chích  
Nhảy trên đường vàng...*

Em hãy cho biết : Đoạn thơ đã sử dụng những từ láy và hình ảnh so sánh nào để miêu tả chú bé Lượm ? Những từ láy và hình ảnh so sánh đó đã giúp em thấy được những điểm gì đáng yêu ở chú bé liên lạc ?

91. Trong bài *Tiếng chim buổi sáng*, nhà thơ Định Hải viết :

*Tiếng chim lay động lá cành  
Tiếng chim đánh thức chồi xanh dậy cùng  
Tiếng chim vỗ cánh bầy ong  
Tiếng chim tha nắng rải đồng vàng thơm...*

Theo em, nhà thơ đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì để miêu tả tiếng chim buổi sáng ? Biện pháp nghệ thuật đó giúp em cảm nhận được tiếng chim buổi sáng có ý nghĩa như thế nào ?

92. Tả cảnh vườn cây khi mùa xuân đến, nhà văn Nguyễn Kiên viết :

*Rồi vườn cây ra hoa. Hoa bưởi nồng nàn. Hoa nhãn ngọt.  
Hoa cau thoảng qua. Vườn cây lại đầy tiếng chim và bóng chim bay nháy. Những thím chích choè nhanh nhẩu. Những chú khướu lăm điệu. Những anh chào mào đom đóm. Những bác cu gáy trầm ngâm...*

Hãy nhận xét về cách dùng từ, đặt câu và sử dụng biện pháp nhân hoá trong đoạn văn trên.

93. Trong bài *Con chim chiền chiện*, nhà thơ Huy Cận có viết :

*Chim bay, chim sà  
Lúa tròn bụng sữa  
Đồng quê chan chứa  
Những lời chim ca*

*Bay cao, cao vút  
Chim biến mất rồi  
Chỉ còn tiếng hót  
Làm xanh da trời...*

Hãy nêu những nét đẹp của đồng quê Việt Nam được tác giả miêu tả qua hai khổ thơ trên.

94. Tả bãi ngô đến kì thu hoạch, nhà văn Nguyễn Hồng viết :

*Trời nắng chang chang, tiếng tu hú gần xa ran ran. Hoa ngô xơ xác như cỏ may. Lá ngô quắt lại rủ xuống. Những bắp ngô đã mập và chắc, chỉ còn chờ tay người đến bẻ mang về.*

Theo em, cách dùng từ ngữ, hình ảnh của tác giả trong đoạn văn trên có những điểm gì nổi bật ?

95. Trong bài *Bài hát trông cây*, nhà thơ Bế Kiến Quốc có viết :

*Ai trông cây  
Người đó có tiếng hát  
Trên vòm cây  
Chim hót lời mê say.*

*Ai trông cây  
Người đó có ngọn gió  
Rung cành cây  
Hoa lá đùa lay lay.*

Theo em, qua hai khổ thơ trên, tác giả muốn nói với chúng ta điều gì ?

96. Nghĩ về người bà yêu quý của mình, nhà thơ Nguyễn Thụy Kha đã viết :

*Tóc bà trắng tựa mây bông  
Chuyện bà như giếng cạn xong lại đầy.*

Hãy cho biết : phép so sánh được sử dụng trong hai dòng thơ trên giúp em thấy được hình ảnh người bà như thế nào ?

97. Miêu tả hình ảnh người cháu về thăm bà ở quê, nhà văn Thạch Lam viết như sau :

*Thanh đi, người thẳng, mạnh, cạnh bà lưng đã còng. Tuy vậy,  
Thanh cảm thấy chính bà che chở cho mình như những ngày còn nhỏ.*

Em cảm nhận được ý nghĩa gì đẹp đẽ qua đoạn văn trên ?

98. Trong bài *Ông và cháu*, nhà thơ Phạm Cúc có viết :

*Ông vật thi với cháu*

*Keo nào ông cũng thua*

*Cháu vỗ tay hoan hô :*

*"Ông thua cháu, ông nhỉ !"*

*Bé cháu, ông thủ thủ :*

*"Cháu khoẻ hơn ông nhiều !*

*Ông là buổi trời chiều*

*Cháu là ngày rạng sáng."*

Theo em, bằng cách sử dụng các hình ảnh so sánh (khổ thơ 2), người ông muốn nói với cháu những điều gì sâu sắc ?

99. Đọc hai khổ thơ sau trong bài *Hương nhĩn* của tác giả Trần Kim Dũng :

*Ngày ông trồng nhĩn*

*Cháu còn bé thơ*

*Vâng lời ông dặn*

*Cháu tưới cháu che.*

...

*Nay mùa quả chín*

*Thơm hương nhĩn lồng*

*Cháu ăn nhĩn ngọt*

*Nhớ ông vun trồng.*

Em có nhận xét gì về hình ảnh người cháu qua hai khổ thơ trên.

## BÓNG MÂY

Hôm nay trời nắng như nung  
 Mẹ em đi cấy phơi lưng cả ngày  
 Ước gì em hoá đám mây  
 Em che cho mẹ suốt ngày bóng râm.

THANH HÀO

Đọc bài thơ trên, em thấy được những nét gì đẹp về tình cảm của người con đối với mẹ ?

101. Đọc đoạn thơ dưới đây trong bài *Khi mẹ vắng nhà* của nhà thơ Trần Đăng Khoa, em có những suy nghĩ gì về câu trả lời của tác giả đối với mẹ ?

Mẹ bảo em : *Dạo này ngoan thế !*  
 – *Không, mẹ ơi ! Con đã ngoan đâu !*  
 Áo mẹ mưa bạc màu  
 Đầu mẹ nắng cháy tóc  
 Mẹ ngày đêm khó nhọc  
 Con chưa ngoan, chưa ngoan !

102. Trong bài *Con cò*, nhà thơ Chế Lan Viên có viết :

*Con dù lớn vẫn là con của mẹ,  
 Đi hết đời, lòng mẹ vẫn theo con.*

Hai dòng thơ trên đã giúp em cảm nhận được điều gì đẹp đẽ và sâu sắc ?

103. Trong bài *Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ*, nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm có viết :

*Lưng núi thì to mà lưng mẹ nhỏ  
 Em ngủ ngoan em đừng làm mẹ mỏi  
 Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi  
 Mặt trời của mẹ, em nằm trên lưng.*

Hãy nêu những suy nghĩ của em về hình ảnh *mặt trời* được diễn tả trong hai câu cuối của đoạn thơ trên.

- 104.** Bài thơ *Trong lời mẹ hát* của nhà thơ Trương Nam Hương có những câu viết về người mẹ như sau :

*Thời gian chạy qua tóc mẹ  
Một màu trắng đến nôn nao  
Lưng mẹ cứ còng dần xuống  
Cho con ngày một thêm cao.*

*Mẹ ơi, trong lời mẹ hát  
Có cả cuộc đời hiện ra  
Lời ru chấp con đôi cánh  
Lớn rồi con sẽ bay xa.*

Theo em, đoạn thơ trên đã bộc lộ những cảm xúc và suy nghĩ gì của tác giả ?

- 105.** Trong bài *Tuổi Ngựa*, nhà thơ Xuân Quỳnh có viết :

*Tuổi con là tuổi Ngựa  
Nhưng mẹ ơi, đừng buồn  
Dẫu cách núi cách rừng  
Dẫu cách sông cách biển  
Con tìm về với mẹ  
Ngựa con vẫn nhớ đường.*

Hãy cho biết : Người con muốn nói với mẹ điều gì ? Điều đó cho ta thấy tình cảm của người con đối với mẹ như thế nào ?

- 106.** Trong bài *Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ*, nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm viết về lời hát ru cất lên từ trái tim yêu thương của người mẹ như sau :

*- Ngủ ngoan a-kay ơi, ngủ ngoan a-kay hỡi  
Mẹ thương a-kay, mẹ thương bộ đội  
Con mơ cho mẹ hạt gạo trắng ngần  
Mai sau con lớn vung chày lún sân...*

Theo em, lời hát ru của người mẹ đã bộc lộ những điều gì đẹp đẽ và sâu sắc ?



107. Đọc đoạn thơ trích trong bài *Cháu dắt tay bà qua đường* dưới đây, em hãy nêu những suy nghĩ của mình về bạn học sinh giúp bà cụ qua đường.

*Tan học về giữa trưa  
Nắng rất nhiều mà bà chẳng thấy  
Qua đường lấm xe, bà dò theo cái gậy  
Cái gậy tre run run.*

*Bà ơi, cháu tên là Hương  
Cháu dắt tay bà qua đường...  
Bà qua rồi lại đi cùng gậy  
Cháu trở về, cháu vẫn còn thương.*

MAI HƯƠNG

108. Ca ngợi tình thương của con người, thầy giáo Nguyễn Ngọc Ký viết bài thơ *Em thương* như sau :

*Em thương làn gió mờ cô  
Không tìm thấy bạn, vào ngôi trong cây  
Em thương sợi nắng đông gầy  
Run run ngã giữa vườn cây cải ngồng.*

Hình ảnh làn gió mờ cô và sợi nắng đông gầy gợi cho em nghĩ đến những con người như thế nào ? Qua đó, em cảm nhận được điều gì ?

109. Đọc bài ca dao sau :

*Con cò mà đi ăn đêm  
Đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao  
Ông ơi, ông vớt tôi nao  
Tôi có lòng nào ông hãy xáo măng  
Có xáo thì xáo nước trong  
Chớ xáo nước đục đau lòng cò con.*

Em hãy cho biết : Con cò gặp chuyện rủi ro như thế nào ? Cò chỉ mong muốn điều gì ? Điều mong muốn của cò con có ý nghĩa ra sao ?

110. Bằng cách nhân hoá, nhà thơ Võ Quảng đã viết về *Anh Đom Đóm* như sau :

*Mặt trời gác núi  
Bóng tối lan dần,  
Anh Đóm chuyên cần  
Lên đèn đi gác.*

*Theo làn gió mát  
Đóm đi rất êm  
Đi suốt một đêm  
Lo cho người ngủ.*

Đọc đoạn thơ trên, em có suy nghĩ gì về công việc của *anh Đom Đóm* ?

111. Trong bài thơ *Chú đi tuần* của Trần Ngọc, hình ảnh người chiến sĩ đi tuần trong đêm khuya thành phố được tả như sau :

*Trong đêm khuya vắng vẻ,  
Chú đi tuần đêm nay  
Nép mình dưới bóng hàng cây  
Gió đông lạnh buốt đôi tay chú rồi !  
Rét thì mặc rét cháu ơi !  
Chú đi giữ mãi ấm nơi cháu nằm.*

Đoạn thơ nói về người chiến sĩ đi tuần trong hoàn cảnh thế nào ? Hai dòng thơ cuối cho ta thấy ý nghĩa gì sâu sắc và đẹp đẽ ?

112. Đọc đoạn thơ sau trong bài *Tiếng chổi tre* của nhà thơ Tố Hữu :

*Nhớ em nghe  
Tiếng chổi tre  
Chị quét  
Những đêm hè  
Đêm đông gió rét  
Tiếng chổi tre  
Sớm tối*

*Đi về*

*Giữ sạch lề*

*Đẹp lối*

*Em nghe !*

Em hiểu vì sao tác giả muốn nhắc nhở chúng ta nhớ đến "tiếng chổi tre" ?

**113.** Trong bài *Thợ rèn*, nhà thơ Khánh Nguyên viết :

*Làm thợ rèn mùa hè có nước*

*Quai một trận, nước tu ừng ực*

*Hai vai trần bóng nhẫy mồ hôi*

*Cũng có khi thấy thở qua tai.*

*Làm thợ rèn vui như diễn kịch*

*Râu bằng than mọc lên bằng thích*

*Nghịch ở đây già trẻ như nhau*

*Nên nụ cười nào có tắt đâu.*

Đoạn thơ giúp em hiểu về người thợ rèn và công việc của họ ra sao ?

**114.** Trong bài *Nghệ nhân Bát Tràng*, nhà thơ Hồ Minh Hà tả nét bút vẽ của cô gái làm đồ gốm như sau :

*Bút nghiêng lát phát hạt mưa*

*Bút chao gợn nước Tây Hồ lăn tăn*

*Hài hoà đường nét hoa văn*

*Dáng em, dáng của nghệ nhân Bát Tràng.*

Đoạn thơ giúp em cảm nhận được những gì về nét bút tài hoa của người nghệ nhân Bát Tràng ?

**115.** Đọc đoạn văn tả hồ Tơ-nưng ở Tây Nguyên :

*Hàng trăm thứ cá sinh sôi nảy nở ở đây. Cá đi từng đàn, khi thì tung tăng bơi lội, khi thì lao vun vút như những con thoi. Cá nhảy cả lên thuyền, lướt trên mặt sóng. Cá tràn cả lên bờ lúc mưa to, gió lớn.*

Em hãy cho biết : Trong đoạn văn, ba câu 2, 3, 4 tả đàn cá theo các mức độ như thế nào ? Cách miêu tả như vậy giúp em cảm nhận được điều gì ?

**116.** Trong bài *Trên hồ Ba Bể*, nhà thơ Hoàng Trung Thông viết :

*Thuyền ta lướt nhẹ trên Ba Bể  
Trên cả mây trời trên núi xanh  
Mây trắng bỗng bênh trôi lặng lẽ  
Mái chèo khua bóng núi rung rinh.*

Theo em, đoạn thơ trên đã bộc lộ những cảm xúc và suy nghĩ gì của tác giả khi đi thuyền trên hồ Ba Bể ?

**117.** Nghĩ về nơi dòng sông chảy ra biển, trong bài *Cửa sông*, nhà thơ Quang Huy viết :

*Dù giáp mặt cùng biển rộng  
Cửa sông chẳng dứt cội nguồn  
Lá xanh mỗi lần trôi xuống  
Bỗng... nhớ một vùng núi non.*

Em hãy chỉ rõ những hình ảnh nhân hoá được tác giả sử dụng trong khổ thơ trên và nêu ý nghĩa của những hình ảnh đó.

**118.** Trong bài *Mùa thảo quả*, nhà văn Ma Văn Kháng tả hương thơm trong rừng thảo quả như sau :

*Gió tây lướt thướt bay qua rừng, quấy hương thảo quả đi, rải theo triền núi, đưa hương thảo quả ngọt lựng, thơm nồng vào những thôn xóm Chín San. Gió thơm. Cây cỏ thơm. Đất trời thơm. Người đi từ rừng thảo quả về, hương thơm đậm ủ ấp trong từng nếp áo, nếp khăn.*

Hãy nêu nhận xét về cách dùng từ, đặt câu nhằm nhấn mạnh hương thơm của thảo quả chín trong đoạn văn trên.

**119.** Tả cảnh rừng thảo quả chín ở vùng miền núi phía Bắc, nhà văn Ma Văn Kháng có viết như sau :

*Thảo quả chín dần. Dưới đáy rừng, tựa như đột ngột, bỗng rục lên những chùm thảo quả đỏ chon chót, như chứa lửa, chứa nắng. Rừng ngập hương thơm. Rừng sáng như có lửa hắt lên từ dưới đáy rừng.*

Em có nhận xét gì về cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh so sánh trong đoạn văn trên ?

**120.** Trong bài *Mặt trời xanh của tôi*, nhà thơ Nguyễn Viết Bình có viết :

*Rừng cọ ơi ! Rừng cọ !  
Lá đẹp, lá ngời ngời  
Tôi yêu thường vẫn gọi  
Mặt trời xanh của tôi.*

Theo em, khổ thơ trên đã bộc lộ tình cảm của tác giả đối với rừng cọ của quê hương như thế nào ?

**121.** Trong bài *Bè xuôi sông La*, nhà thơ Vũ Duy Thông có viết :

*Sông La ơi sông La  
Trong veo như ánh mắt  
Bờ tre xanh im mát  
Mươn mướt đôi hàng mi.*

Đoạn thơ trên giúp em cảm nhận được vẻ đẹp của dòng sông La như thế nào ?

**122.** Trong bài *Dòng sông mặc áo*, nhà thơ Nguyễn Trọng Tạo viết như sau :

*Sáng ra thơm đến gần ngõ  
Dòng sông đã mặc bao giờ áo hoa  
Ngước lên bông gập la đà  
Ngàn hoa bưởi đã nở nhòa áo ai.*

Những câu thơ trên đã giúp em phát hiện ra vẻ đẹp gì của dòng sông quê hương tác giả ?

**123.** Kết thúc bài thơ *Mẹ vắng nhà ngày bão*, nhà thơ Đặng Hiến viết :

*Thế rồi cơn bão qua  
Bầu trời xanh trở lại.  
Mẹ về như nắng mới  
Sáng ấm cả gian nhà.*

Theo em, hình ảnh nào đã làm nên vẻ đẹp của đoạn thơ trên ? Vì sao ?

124. Đọc bài ca dao sau :

*Cày đồng đang buổi ban trưa  
Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày  
Ai ơi ! Bưng bát cơm đầy  
Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần.*

Em hiểu người nông dân muốn nói với ta điều gì ? Cách diễn tả hình ảnh có sự đối lập ở câu cuối bài ca dao đã nhấn mạnh được ý gì ?

125. Đọc hai câu ca dao :

*- Ai ơi, đừng bỏ ruộng hoang  
Bao nhiêu tấc đất, tấc vàng bấy nhiêu.  
- Rủ nhau đi cấy đi cày  
Bây giờ khó nhọc, có ngày phong lưu.*

Em hiểu được điều gì có ý nghĩa đẹp đẽ trong cuộc sống của con người ?

126. Trong bài *Trên đường thiên lí*, nhà thơ Tố Hữu đã ghi lại cảm xúc của mình trước cảnh mùa xuân về trên đất nước như sau :

*Ta đứng vậy, ngẩn ngơ mà ngắm mãi  
Quê hương ta. Nghe pháp phối trong lòng  
Đôi cánh cò trắng vẫy mênh mông  
Ôi Tổ quốc ! Đơn sơ mà lộng lẫy !*

Đoạn thơ trên giúp em cảm nhận được vẻ đẹp gì của đất nước Việt Nam thân yêu ?

127. Phong cảnh vùng Hòn Đất ở miền Nam yêu quý được nhà văn Anh Đức miêu tả trong tác phẩm *Hòn Đất* như sau :

*Xa quá khỏi Hòn một đôi là bãi Tre. Tháp thoảng những cây tre đặng ngà cao vút, vàng óng, những cây tre lâu nay vẫn đứng đấy, bình yên và thanh thản, mặc cho bao nhiêu năm tháng đã đi qua, mặc cho bao nhiêu gió mưa đã thổi tới. Sau rặng tre ấy, biển cả còn lâu đời hơn, vẫn đang giỡn sóng, mang một màu xanh lục.*

Theo em, ngoài vẻ đẹp của cảnh vật (tre đặng ngà, biển cả), đoạn văn còn cho ta thấy vẻ đẹp gì của cuộc sống quê hương ? Biện pháp nghệ thuật nào đã giúp em nhận biết được điều đó ?

*Quê hương là con diều biếc  
Tuổi thơ con thả trên đồng  
Quê hương là con đò nhỏ  
Êm đềm khua nước ven sông.*

*Quê hương* – ĐỖ TRUNG QUÂN

Đọc đoạn thơ trên, em thấy được những ý nghĩ và tình cảm của nhà thơ đối với quê hương như thế nào ?

- 129.** Nói về nhân vật chị Sứ (người phụ nữ anh hùng trong kháng chiến chống Mĩ), trong tác phẩm *Hòn Đất* của nhà văn Anh Đức có đoạn viết :

*Chị Sứ yêu biết bao nhiêu cái chốn này, nơi chị oa oa cất tiếng khóc đầu tiên, nơi quả ngọt, trái sai đã thấm hồng da dẻ chị. Chính tại nơi này, mẹ chị đã hát ru chị ngủ. Và đến lúc làm mẹ, chị lại hát ru con những câu hát ngày xưa...*

Đọc đoạn văn trên, em hiểu được vì sao chị Sứ rất yêu quý và gắn bó với quê hương ?

- 130.** Trong bài *Nghe thầy đọc thơ*, nhà thơ Trần Đăng Khoa viết như sau :

*Em nghe thầy đọc bao ngày  
Tiếng thơ đỏ nắng xanh cây quanh nhà.  
Mái chèo nghe vọng sông xa  
Êm êm nghe tiếng của bà năm xưa.  
Nghe trăng thả động tàu dừa  
Rào rào nghe chuyển cơn mưa giữa trời.*

Đoạn thơ trên có những hình ảnh nào đẹp ? Em hiểu cái hay, cái đẹp của mỗi hình ảnh đó như thế nào ?

- 131.** Trong bài *Quê hương*, nhà thơ Đỗ Trung Quân có viết :

*Quê hương mỗi người chỉ một  
Như là chỉ một mẹ thôi  
Quê hương nếu ai không nhớ  
Sẽ không lớn nổi thành người.*

Đoạn thơ đã gợi cho em nghĩ đến những điều gì đẹp đẽ và sâu sắc ?

**132.** Cảnh buổi sáng mùa hè trong thung lũng ở vùng trung du phía Bắc được nhà văn Hoàng Hữu Bội miêu tả sinh động qua đoạn văn sau :

*Bỗng một con gà trống vỗ cánh phành phạch và cất tiếng gáy lanh lảnh ở đầu bản. Tiếp đó, rải rác trong thung lũng, tiếng gà gáy râm rân. Máy con gà rừng trên núi cũng thức dậy gáy te te. Trên mấy cây cao cạnh nhà, ve đua nhau kêu ra rả. Ngoài suối, tiếng chim cuốc vọng vào đều đều... Bản làng đã thức giấc. Đó đây, ánh lửa hồng bập bùng trên các bếp. Ngoài bờ ruộng đã có bước chân người đi, tiếng nói chuyện rì rầm, tiếng gọi nhau í ới.*

Thành công nổi bật về cách dùng từ ở đoạn văn trên là gì ? Hãy chỉ rõ tác dụng của nó đối với việc miêu tả cảnh buổi sáng nói trên.

**133.** Trong bài *Ngày hôm qua đâu rồi ?* (Tiếng Việt 2, 2003), nhà thơ Bế Kiến Quốc có viết :

*– Ngày hôm qua ở lại  
Trong hạt lúa mẹ trồng  
Cánh đồng chờ gặt hái  
Chín vàng màu ước mong.*

*– Ngày hôm qua ở lại  
Trong vở hồng của con  
Con học hành chăm chỉ  
Là ngày qua vẫn còn.*

Qua đoạn thơ trên, tác giả muốn nói với em điều gì đẹp đẽ và có ý nghĩa trong cuộc sống ?

**134.** Kết thúc bài thơ *Tiếng Vọng*, nhà thơ Nguyễn Quang Thiều viết :

*Đêm đêm tôi vừa chợp mắt  
Cánh cửa lại rung lên tiếng đập cánh  
Những quả trứng lại lặn vào giấc ngủ  
Tiếng lặn như đá lở trên ngàn.*

Đoạn thơ cho thấy những hình ảnh nào đã để lại ấn tượng sâu sắc trong tâm trí tác giả ? Vì sao như vậy ?



135. Trong bài *Tiếng ru*, nhà thơ Tố Hữu có viết như sau :

*Một ngôi sao chẳng sáng đêm  
Một thân lúa chín chẳng nên mùa vàng  
Một người – đâu phải nhân gian ?  
Sống chẳng, một đóm lửa tàn mà thôi !*

Từ cách diễn đạt giàu hình ảnh trong đoạn thơ trên, em hiểu được nhà thơ muốn nói với ta điều gì ?

136. Hãy ghi lại cảm nhận của em về hình ảnh *cây rau khúc* và *chiếc bánh khúc* được miêu tả qua hai đoạn văn dưới đây của nhà văn Ngô Văn Phú.

(1) *Cây rau khúc rất nhỏ, chỉ bằng một mâm cỏ non mới nhú. Lá rau như mạ bạc, trông như được phủ một lượt tuyết cực mỏng. Những hạt sương sớm đọng trên lá long lanh như những bóng đèn pha lê.*

(2) *Những chiếc bánh màu rêu xanh lấp ló trong áo xôi nếp trắng được đặt vào những miếng lá chuối hơi qua lửa thật mềm, trông đẹp như những bông hoa. Nhân bánh là một viên đậu xanh già nhỏ vàng ươm, xen một thỏi mỡ xinh xắn, pha hạt tiêu. Cắn một miếng bánh thì như thấy cả hương đồng, cỏ nội gói vào trong đó.*

137.

*Nồi tre đâu chịu mọc cong  
Chưa lên đã nhọn như chông lạ thường.  
Lưng trần phơi nắng phơi sương  
Có manh áo cộc tre nhường cho con.*

*Tre Việt Nam* – NGUYỄN DUY

Em thấy đoạn thơ trên có những hình ảnh nào đẹp ? Hãy nêu ý nghĩa đẹp đẽ và sâu sắc của những hình ảnh đó.

138. Kết thúc bài *Tre Việt Nam*, nhà thơ Nguyễn Duy viết :

*Mai sau,  
Mai sau,  
Mai sau,  
Đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh.*

Em hãy cho biết : những câu thơ trên nhằm khẳng định điều gì ?  
Cách diễn đạt của nhà thơ có những gì độc đáo, góp phần khẳng định điều đó ?

139.

*Nước chúng ta,  
Nước những người chưa bao giờ khuất,  
Đêm đêm rì rầm trong tiếng đất.  
Những buổi ngày xưa vọng nói về.*

*Đất nước* - NGUYỄN ĐÌNH THI

Em hiểu hai dòng thơ cuối của đoạn thơ trên như thế nào ?

140. Trong bài *Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà*, nhà thơ Quang Huy đã miêu tả một đêm trăng vừa tĩnh mịch vừa sinh động trên công trường sông Đà như sau :

*Lúc ấy  
Cả công trường say ngủ cạnh dòng sông  
Những tháp khoan nhô lên trời ngẫm nghĩ  
Những xe ủi, xe ben sóng vai nhau nằm nghỉ  
Chỉ còn tiếng đàn ngân nga  
Với một dòng trăng lấp lánh sông Đà.*

Khổ thơ trên có hình ảnh nào đẹp nhất ? Hình ảnh đó cho ta thấy ý nghĩa gì sâu sắc ?

141. Trong bài *Bài ca về trái đất*, nhà thơ Định Hải có viết :

*Trái đất này là của chúng mình  
Quả bóng xanh bay giữa trời xanh  
Bồ câu ơi, tiếng chim gù thương mến  
Hải âu ơi, cánh chim vờn sóng biển  
Cùng bay nào, cho trái đất quay !  
Cùng bay nào, cho trái đất quay !*

Đoạn thơ trên giúp em cảm nhận được những điều gì về trái đất thân yêu.

**142.** Tả buổi chiều trên sông Hương, nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường có đoạn viết :

*Phía bên sông, xóm Cồn Hến nấu cơm chiều sớm nhất trong thành phố, thả khói nghi ngút cả một vùng tre trúc trên mặt nước. Đâu đó, từ sau khúc quanh vắng lặng của dòng sông, tiếng lanh canh của thuyền chài gõ những mẻ cá cuối cùng, khiến mặt sông nghe như rộng hơn.*

Em hãy cho biết : Đoạn văn trên có những hình ảnh và âm thanh nào có sức gợi tả sinh động ? Gợi tả được điều gì ?

**143.** Trong bài *Hạt gạo làng ta*, nhà thơ Trần Đăng Khoa có viết :

*Hạt gạo làng ta  
Có bão tháng bảy  
Có mưa tháng ba  
Giọt mồ hôi sa  
Những trưa tháng sáu  
Nước như ai nấu  
Chết cả cá cờ  
Cua ngoi lên bờ  
Mẹ em xuống cấy...*

Đoạn thơ giúp em hiểu được ý nghĩa gì của hạt gạo ? Hãy nêu rõ tác dụng của hình ảnh đối lập được sử dụng ở hai dòng thơ cuối.

**144.** Trong bài *Hành trình của bầy ong*, nhà thơ Nguyễn Đức Mậu viết :

*Chất trong vị ngọt mùi hương  
Lặng thầm thay những con đường ong bay.  
Trải qua mưa nắng vơi đây  
Men trời đất đủ làm say đất trời.  
Bầy ong giữ hộ cho người  
Những mùa hoa đã tàn phai tháng ngày.*

Em hiểu nội dung bốn dòng thơ đầu nói gì ? Hai dòng thơ cuối giúp em cảm nhận được ý nghĩa gì sâu sắc và đẹp đẽ ?

**145.** Trong đoạn văn dưới đây, tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì nổi bật để tả cảnh một phân xưởng cơ khí đang làm việc ? Cách miêu tả đó giúp em cảm nhận được điều gì ?

*Tiếng máy cưa thép rít lên rào rào như thác nước từ trên núi đổ xuống. Tiếng rầm rập của đầu máy vừa ra xưởng, tiếng máy phay, máy tiện âm vang ; tất cả hoà vào nhau như gió rít thổi qua rừng núi, như tiếng gào thét của sóng biển đập vào bờ núi đá. Khắp nơi quanh tôi, ánh lửa hàn loé sáng rực như ánh chớp. Ánh sáng xanh chói mắt chiếu lên thân hình vạm vỡ của anh thợ hàn trông như một bức tượng đồng, mồ hôi ướt đầm vai áo...*

BÙI BÌNH THI

**146.** Đọc bài thơ sau :

VÕ THỊ SÁU

*Người con gái trẻ măng  
Giặc đem ra bãi bắn  
Đi giữa hai hàng lính  
Vẫn ung dung mỉm cười  
Ngắt một đoá hoa tươi  
Chị cài lên mái tóc  
Đầu ngẩng cao bất khuất  
Ngay trong phút hi sinh  
Bây giờ dưới gốc dương  
Chị nằm nghe biển hát.*

PHAN THỊ THANH NHÀN

Theo em, nhà thơ muốn ca ngợi điều gì ở người nữ anh hùng trẻ tuổi Võ Thị Sáu ? Những từ ngữ, hình ảnh nào trong bài thơ cho em biết điều đó ?

147. Trong bài *Bộ đội về làng*, nhà thơ Hoàng Trung Thông có viết :

Các anh về  
Mái ấm nhà vui,  
Tiếng hát câu cười  
Rộn ràng xóm nhỏ.

Các anh về  
Tưng bừng trước ngõ,  
Lốp lốp đàn em hớn hở chạy theo sau.  
Mẹ già bịn rịn áo nâu  
Vui đàn con ở rừng sâu mới về.

Em hãy cho biết : Những hình ảnh nào thể hiện niềm vui của xóm nhỏ khi bộ đội về ? Vì sao các anh bộ đội được mọi người mừng rỡ đón chào như vậy ?

148. Hình ảnh người mẹ chiến sĩ trong kháng chiến chống Mĩ được nhà thơ Bằng Việt gọi tả qua những câu thơ trong bài *Mẹ* như sau :

Con bị thương, nằm lại một mùa mưa  
Nhớ dáng mẹ ân cần mà lặng lẽ  
Nhà yên ắng. Tiếng chân đi rất nhẹ  
Gió từng hồi trên mái lá ùa qua.

...

Con xót lòng, mẹ hái trái bưởi đào  
Con nhạt miệng có canh tôm nấu khế  
Khoai nướng, ngô bung ngọt lòng đến thế  
Mỗi ban mai toả khói ấm trong nhà.

Hãy nêu cảm nhận của em về hình ảnh người mẹ chiến sĩ qua hai khổ thơ trên.

149. Viết về những cây dừa trên quê hương miền Nam trong kháng chiến chống Mĩ, nhà thơ Lê Anh Xuân đã ca ngợi như sau :

Dừa vẫn đứng hiên ngang cao vút,  
Lá vẫn xanh rất mực dịu dàng.  
Rễ dừa bám sâu vào lòng đất,  
Như dân làng bám chặt quê hương.

Em hãy cho biết : Hình ảnh cây dừa trong đoạn thơ trên nói lên những điều gì đẹp đẽ về người dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước ?

150.

*Trong đầm gì đẹp bằng sen  
Lá xanh, bông trắng, lại chen nhị vàng  
Nhị vàng, bông trắng, lá xanh  
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.*

Đọc bài ca dao trên, em hãy cho biết : Dòng thơ thứ hai và dòng thơ thứ ba có gì đặc biệt ? Cách diễn đạt như vậy giúp người đọc thấy rõ ý nghĩa gì của bài ca dao ?

151. Trong bài *Tiếng hát mùa gặt*, nhà thơ Nguyễn Duy có viết :

*Gió nâng tiếng hát chói chang,  
Long lanh lưỡi hái liếm ngang chân trời.*

Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì nổi bật ở hai câu thơ trên ? Nhờ biện pháp nghệ thuật nổi bật đó, em cảm nhận được nội dung, ý nghĩa gì đẹp đẽ ?

152. Hãy ghi lại vài dòng cảm nhận của em về vẻ đẹp của rừng mơ Hương Sơn được gợi tả qua đoạn thơ sau :

*Rừng mơ ôm lấy núi  
Mây trắng đọng thành hoa  
Gió chiều đông gợn gợn  
Hương bay gần bay xa...*

*Rừng mơ - TRẦN LÊ VĂN*

153. Trong bài *Sầu riêng*, nhà văn Mai Văn Tạo tả cây sầu riêng ở đất Nam Bộ như sau :

*Đứng ngắm cây sầu riêng, tôi cứ nghĩ mãi về cái dáng cây kì lạ này. Thân nó khẳng khiu, cao vút, cành ngang thẳng đuột, thiếu cái dáng cong, dáng nghiêng, chiều quần, chiều lượn của cây xoài, cây nhãn. Lá nhỏ xanh vàng, hơi khép lại, tưởng như lá héo. Vậy mà khi trái chín, hương tỏa ngọt ngào, vị ngọt đến đằm mê.*

Hãy cho biết : Cách miêu tả của nhà văn có điểm gì lạ ? Cách miêu tả như vậy đã giúp em nhận ra được vẻ đẹp gì đáng trân trọng ở cây sầu riêng ?

**154.** Trong bài *Về thăm nhà Bác*, nhà thơ Nguyễn Đức Mậu viết :

*Ngôi nhà thuở Bác thiếu thời  
Nghiêng nghiêng mái lợp bao đời nắng mưa  
Chiếc giường tre quá đơn sơ  
Võng gai ru mát những trưa nắng hè.*

Em hãy cho biết : Đoạn thơ giúp ta cảm nhận được điều gì đẹp đẽ, thân thương ?

**155.** Vào thăm ngôi nhà sàn của Bác ở Phủ Chủ tịch, trong bài thơ *Theo chân Bác*, nhà thơ Tố Hữu có viết :

*Ô vẫn còn đây, của các em  
Chồng thư mới mở, Bác đang xem  
Chắc Người thương lắm lòng con trẻ  
Nên để băng khuâng gió động rèm.*

Đọc những dòng thơ trên, em cảm nhận được điều gì ?

**156.** Trong bài *Viếng lăng Bác*, nhà thơ Viễn Phương có viết :

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng  
Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ  
Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ  
Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân.*

Em hãy nhận xét về cách dùng từ "mặt trời" và tác dụng của nó trong đoạn thơ trên.

**157.** Ca ngợi cuộc sống cao đẹp của Bác Hồ, trong bài thơ *Bác ơi !*, nhà thơ Tố Hữu có viết :

*Bác sống như trời đất của ta  
Yêu từng ngọn lúa, mỗi cành hoa  
Tự do cho mỗi đời nô lệ  
Sữa để em thơ, lụa tặng già.*

Đoạn thơ trên đã giúp em hiểu được những nét đẹp gì trong cuộc sống của Bác Hồ kính yêu ?

158. Trong bài *Theo chân Bác* của nhà thơ Tố Hữu, có đoạn viết :

*Ôi lòng Bác vậy, cứ thương ta  
Thương cuộc đời chung, thương cỏ hoa  
Chỉ biết quên mình cho hết thảy  
Như dòng sông chảy, nặng phù sa.*

Đoạn thơ có hình ảnh nào đẹp và gây xúc động nhất đối với em ? Vì sao ?

159. Nghĩ về Bác Hồ kính yêu, trong bài *Việt Nam có Bác*, nhà thơ Lê Anh Xuân đã viết :

*Bác là non nước trời mây,  
Việt Nam có Bác mỗi ngày đẹp hơn.  
Còn cao hơn đỉnh Trường Sơn,  
Nghìn năm chung đúc tâm hồn ông cha.  
Điệu lục bát, khúc dân ca,  
Việt Nam là Bác, Bác là Việt Nam.*

Em hiểu cách nói có ý so sánh của câu thơ cuối (*Việt Nam là Bác, Bác là Việt Nam*) trong đoạn thơ trên như thế nào ?

160. Trong bài *Hoa quanh lăng Bác*, nhà thơ Nguyễn Bao có viết :

*Mùa đông đẹp hoa mai  
Cúc mùa thu thơm mát  
Xuân tươi sắc hoa đào  
Hè về sen toả ngát*

*Như các chú đứng gác  
Thay phiên nhau đêm ngày  
Hoa nở quanh lăng Bác  
Suốt bốn mùa hương bay.*

Đoạn thơ đã giúp em cảm nhận được điều gì về hoa quanh lăng Bác ?



**I – BÀI TẬP TÌM HIỂU TÁC DỤNG CỦA CÁCH DÙNG TỪ, ĐẶT CÂU SINH ĐỘNG**

1. – Từ láy trong đoạn thơ : *hây hây, riu ra riu rít*.  
– Tác dụng gợi tả :
  - + *hây hây* (má tròn) : màu da đỏ phơn phớt trên má, tươi tắn và đầy sức sống.
  - + *riu ra riu rít* : nhiều tiếng chim kêu hay tiếng cười nói trong và cao, vang lên liên tiếp và vui vẻ.
2. – Những màu xanh khắc nhau được tả trong đoạn văn : *xanh pha vàng, xanh mượt mà, xanh đậm, xanh biếc*.  
– Nhận xét về cảnh sắc ở vùng quê Bắc : rất đẹp đẽ, giàu sức sống (những màu xanh vừa gợi cảnh đồng quê trù phú, vừa hứa hẹn sự phát triển mạnh mẽ).
3. – Những từ ngữ gợi tả hình dáng con chim gáy : *béo nục, đôi mắt nâu trầm ngâm ngơ ngác nhìn xa, cái bụng mịn mượt, cổ yếm quàng chiếc tạp dề công nhân đầy hạt cườm lấp lánh biêng biếc*.  
– Cách dùng từ ngữ của tác giả đã giúp ta hình dung được con chim gáy rất cụ thể và sinh động ; nó có vẻ đẹp thật hiền lành, phúc hậu và đáng yêu.
4. Đoạn thơ có nhiều từ ngữ gợi tả tiếng chim buổi sáng sớm rất sinh động, gợi cảm xúc mới mẻ :

*Tiếng chim* → *lay động lá cành*

*đánh thức chồi xanh dậy cùng*

*vỗ cánh bầy ong*

*tha nắng rải đồng vàng thơm  
gọi bông lúa chín về thôn  
nhuộm óng cây rơm trước nhà  
cùng bé tưới hoa  
hoà (vào) từng giọt nước mát trong*

Học sinh tự chọn từ ngữ gọi tả tiếng chim buổi sáng (trong số các từ ngữ nói trên) và cho biết lí do vì sao em thích nhất. Ví dụ : ... thích nhất từ ngữ "nhuộm óng cây rơm trước nhà", vì giúp em thêm yêu vẻ đẹp của tiếng chim buổi sớm ; làm cho em cảm thấy tiếng chim dường như có màu sắc, nhuộm vàng được cả cây rơm trước nhà để cây rơm trông đẹp hơn...

5. Đoạn văn có thành công nổi bật trong cách dùng các từ *tượng thanh* (kĩu kịt, eng éc, chíp chíp, cạc cạc, léo xéo, ăng ằng), từ *tượng hình* (vung vẩy, thoăn thoắt). Điều đó góp phần miêu tả sinh động cảnh người ở thôn quê đang gồng gánh hàng họ đi chợ với không khí thật nhộn nhịp và khẩn trương.
6. Hai đoạn văn đều có ưu điểm giống nhau về cách dùng từ ngữ miêu tả cảnh vật : chọn được *nhiều từ chỉ màu sắc* để gọi tả *một sự vật* có sự thay đổi theo thời gian. Cụ thể :
  - *Nước biển Cửa Tùng* : (bình minh) – màu *hồng nhạt* ; (trưa) – *xanh lơ* ; (chiều tà) – *xanh lục*.
  - *Hòn núi* : (mặt trời mới lên) – từ màu *xám xịt* đổi ra màu *tím sẫm*, đổi ra màu *hồng*, đổi ra màu *vàng nhạt* ; (mặt trời lên cao) – trở lại màu *xanh biếc* thường ngày.
7. a) Mùi hôi ngào ngạt toả mạnh đi khắp nẻo, ngỡ như nơi nào trên vùng đất Lạng Sơn cũng đượm mùi hôi chín.  
b) Hương thảo quả thơm nồng lan toả đi rất xa, từ rừng qua núi, vào đến tận thôn xóm.
8. a) Ba câu ngắn đầu đoạn văn nhằm nhấn mạnh tính chất dai dẳng và dữ dội của những cơn mưa.  
b) Từ câu 1 đến câu 5, tính chất của những trận mưa được diễn tả theo mức độ ngày càng tăng tiến. (Ngày càng dữ dội hơn, cho đến cao điểm tột cùng.)

9. – Câu hỏi trong các đoạn thơ khác so với câu hỏi thông thường : không yêu cầu phải có câu trả lời. (Đây là những câu hỏi chỉ nhằm tác dụng gợi mở hay để nhấn mạnh cảm xúc, khẳng định ý muốn nói, tạo ra sự chú ý – còn gọi là *câu hỏi tu từ*.)

– Tác dụng cụ thể của từng *câu hỏi* :

+ Ở đoạn thơ a : ... khẳng định ý muốn nói ("Anh về cùng mùa hoa"), bộc lộ tình cảm sâu nặng với người chiến sĩ cộng sản Tô Hiệu.

+ Ở đoạn thơ b : ... gợi mở, bộc lộ cảm xúc trước vẻ đẹp của non nước Nha Trang.

+ Ở đoạn thơ c : ... gọi sự chú ý, bộc lộ lòng khâm phục trước sức sống mãnh liệt của cây dừa quê hương.

10. Gợi ý :

– Dấu phẩy dùng để ngăn cách các cụm từ đã rõ từng ý nhưng các ý đó liên quan với nhau thế nào ? Dùng các dấu phẩy, câu văn được ngắt ra với số tiếng trong *từng cụm từ* là bao nhiêu ? Điều đó tạo ra được nhịp điệu câu văn như thế nào ? Gợi được vẻ đẹp gì về nội dung ?

– Nếu thay các dấu phẩy bằng các dấu chấm, sự tiếp nhận các ý sẽ thế nào ? Mối quan hệ giữa các ý có bị giảm đi (so với dùng dấu phẩy) hay không ? Cách đọc so với trước (câu văn có dùng các dấu phẩy) sẽ ra sao ? Sự tiếp nhận nội dung có điểm gì khác trước ?

Từ đó, em tự kết luận về cái hay của việc dùng các dấu phẩy trong câu văn miêu tả đàn ngựa.

## II – BÀI TẬP PHÁT HIỆN NHỮNG HÌNH ẢNH, CHI TIẾT CÓ TÁC DỤNG GỢI TẢ

11. Những hình ảnh gợi tả vẻ đẹp của đất nước Việt Nam trong mỗi đoạn thơ :

a) Mênh mông biển lúa ; cánh cò bay lả dập dờn ; mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.

b) Non cao gió dựng (ý nói núi non rất cao, gió thổi đến đó như dựng đứng lên) ; sông đầy nắng chang ; sum sê xoài biếc, cam vàng ; dừa nghiêng, cau thẳng hàng hàng nắng soi.

c) Rừng cọ đồi chè, đồng xanh ngào ngọt ; nắng chói sông Lô, hò ô tiếng hát ; chuyến phà dào dạt bến nước Bình Ca.

12. – Cây bàng ở mỗi mùa đều được gọi tả bằng hình ảnh tiêu biểu :

+ *Mùa đông* : cây vươn dài những cành khẳng khiu, trụi lá.

+ *Mùa xuân* : cành trên, cành dưới chi chít những lộc non mơn mớn.

+ *Mùa hè* : những tán lá xanh um che mát sân trường.

+ *Mùa thu* : từng chùm quả chín vàng trong kẽ lá.

– Tự chọn hình ảnh cây bàng vào mùa em *thích nhất* và giải thích rõ *lí do* vì sao em thích. (Ví dụ : Em thích hình ảnh cây bàng vào mùa thu vì đó là mùa cây bàng cho quả chín. Những trái bàng chín vàng lấp ló trong màu xanh của lá vừa đẹp vừa gọi hương vị ngọt ngào quyến rũ...)

13. – Nhà thơ nhớ những *cảnh* : "Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi", "Ngày xuân mơ nở trắng rừng", "Ve kêu rừng phách đổ vàng" ; nhớ những *người* : người đi rừng, lên nương ("Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng"), người đan nón ("chuốt từng sợi giang"), cô gái hái măng.

– Gọi ý nhận xét : Những người dân Việt Bắc được gọi tả qua đoạn thơ trên là những người đang đi làm gì ? Đang làm như thế nào ? Làm trong hoàn cảnh ra sao ? Những điều đó gọi cho em tình cảm gì ?...

14. Những hình ảnh cho thấy *sự to lớn* của cây đa quê hương : "một toà cổ kính", "chín, mười đứa bé chúng tôi bắt tay nhau ôm không xuể", "cành cây lớn hơn cột đình", "ngọn chót vót giữa trời xanh", "rễ cây nổi lên mặt đất thành những hình thù quái lạ, như những con rắn hổ mang giạng dữ".

15. Gọi ý : Khổ thơ có hai hình ảnh (*bướm bay dập dờn* trong vườn trưa gió mát, *một rừng chân con* quanh đôi chân mẹ) ; em thích nhất hình ảnh nào ? Nêu rõ *lí do* vì sao em thích (hình ảnh đó gọi cho em nghĩ đến điều gì thú vị, hoặc cảm nhận được điều gì có ý nghĩa đẹp đẽ, sâu sắc).

Ví dụ : (Thích hình ảnh "*một rừng chân con* quanh đôi chân mẹ") – Có thể nêu lí do thích bằng cách tự trả lời các câu hỏi sau : Qua cách nói phóng đại "*một rừng chân con*", em thấy đàn gà con nhiều hay ít ? Chúng nhỏ bé và đáng yêu ra sao ? Hình ảnh "*một rừng chân con*" đứng quanh đôi chân mẹ còn gợi cho ta nghĩ đến vóc dáng, tư thế của gà mẹ như thế nào ? Điều đó cho em được thấy ý nghĩa gì đẹp đẽ và sâu sắc ?...

16. Câu thơ có những hình ảnh đối lập : "mồ hôi (đổ) xuống" – "cây mọc lên".

Sự đối lập đó gợi cho người đọc cảm nhận được kết quả tốt đẹp của sức lao động của con người. Từ đó, ta càng thấy rõ ý nghĩa quan trọng và to lớn của lao động : làm cho mọi người "ăn no, đánh thắng", làm cho "dân yên, nước giàu".

17. Gợi ý : Hình ảnh *những bông hoa tím* trong đoạn văn có liên quan gì đến sự hi sinh của cô Mai ? (Chú ý về vị trí xuất hiện những bông hoa tím ; về ý nghĩa đẹp đẽ của sự hi sinh.) Mùi thơm của *những bông hoa tím* vừa nở có tác động gì đến lòng người vào những buổi chiều ? Điều đó gợi cho em nghĩ đến điều gì đẹp đẽ và sâu sắc ?

18. Chi tiết giúp ta cảm nhận được không gian yên tĩnh của rừng dầu đầy lá rụng : "Mỗi khi có con hoẵng chạy qua, thảm lá khô vang động như có ai đang bẻ chiếc bánh đa". (Rừng dầu yên tĩnh đến mức : "thảm lá khô vang động..." khi chỉ có con hoẵng chạy qua ! Âm thanh tạo ra từ bước chân con hoẵng chạy trên lá khô càng tôn thêm sự yên tĩnh của rừng dầu đầy lá rụng.)

19. Bài học rút ra từ truyện ngụ ngôn *Cháy nhà hàng xóm* có thể là : Cần phải quan tâm giúp đỡ những người hàng xóm cùng sống với mình. (Hoặc : Nếu chỉ nghĩ đến riêng mình mà không quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng thì khi nhà hàng xóm bị cháy, nhà mình cũng dễ bị thiêu sạch.)

Những chi tiết trong truyện giúp ta suy nghĩ và rút ra được lời khuyên nói trên : nhà của hàng xóm bị cháy, người nhà bên cạnh vẫn trùm chần bĩnh chân như vại nghĩ rằng : "Cháy nhà hàng xóm, chẳng việc gì phải bận tâm đến mình" ; lửa cháy to, gió thổi tàn lửa bén sang nhà người bên cạnh làm cho nhà ông ta cũng bị thiêu sạch.

20. Học sinh tự chọn chi tiết xúc động nhất trong truyện và nêu rõ lí do vì sao thấy xúc động. Gợi ý : Chi tiết lúc vợ mẹ bị tên bắn trúng vẫn nhẹ nhàng đặt con nằm xuống, vợ vội nắm bụi nhùi gối lên đầu con, hái cái lá to vắt sữa vào và đặt lên miệng con ; sau đó mới nghiêng răng giật phắt mũi tên ra, rú lên một tiếng ghê rợn rồi từ từ gục xuống. Đó là chi tiết gây xúc động nhất vì đã cho ta thấy được ý nghĩa đẹp đẽ của tình mẫu tử : cho đến phút lâm nguy, trước khi chết, vợ mẹ vẫn chỉ nghĩ đến con và dành cho con những giọt sữa cuối cùng.

### III – BÀI TẬP TÌM HIỂU VÀ VẬN DỤNG MỘT SỐ BIỆN PHÁP TU TỪ GẮN GŨI VỚI HỌC SINH TIỂU HỌC

#### A – SO SÁNH

21. Tìm hiểu biện pháp *so sánh* (SS) trong mỗi khổ thơ, đoạn văn :

Khổ thơ, đoạn văn	Hai sự vật được so sánh với nhau	Dấu hiệu chung để SS	Từ dùng chỉ sự SS
a	cờ – lửa	đều có màu đỏ	như
b	dòng kẻ – em (xếp hàng)	đều ngay ngắn	như
c	mảnh buồm – con chim	hình dáng giống nhau	như

22. a) Gạch dưới những câu văn có hình ảnh so sánh :

– *Câu 1* : Trời xuân ... một vệt sương mỏng *như* chiếc khăn voan vắt hồ hững trên sườn đồi.

– *Câu 2* : Rừng hôm nay *như* một ngày hội của màu xanh... đậm nhạt, dày mỏng khác nhau.

– *Câu 5* : Những lá sưa mỏng tang và xanh rờn *như* một thú lụa xanh màu ngọc thạch với những chùm hoa nhỏ li ti và trắng *như* những hạt mưa bay.

– *Câu 6* : Những chiếc lá ngô non to *như* cái quạt lọc ánh sáng xanh mờ mờ.

b) Nhận xét về tác dụng của biện pháp so sánh trong những câu văn trên :

- Giúp ta hình dung sự vật được miêu tả thêm cụ thể, đẹp đẽ và sinh động (ví dụ : vệt sương *mỏng như chiếc khăn voan...* ; rừng *như một ngày hội của màu xanh...* ; lá sưa *mỏng tang và xanh rờn như một thứ lụa xanh màu ngọc thạch...* ; chùm hoa *nhỏ li ti và trắng như những hạt mưa bay* ; lá ngôã *non to như cái quạt lọc ánh sáng xanh mờ mờ*).

- Giúp ta cảm nhận được vẻ đẹp tinh khiết và sức sống mạnh mẽ của cánh rừng mùa xuân ; làm ta thêm yêu rừng, quý rừng.

**23.** Cái *đúng* và *hay* của sự so sánh trong mỗi câu thơ :

a) *Đúng* vì "trẻ em" giống như "búp trên cành" – đều là những sự vật còn tươi non, đang phát triển. *Hay* vì hình ảnh đưa ra làm chuẩn để so sánh (*búp trên cành*) gợi sự suy nghĩ, liên tưởng đẹp và giàu ý nghĩa về "trẻ em" : đầy sức sống, non tơ, chứa chan niềm hi vọng...

b) *Đúng* vì "bà" sống đã lâu, tuổi đã cao, giống như "quả ngọt chín rồi" – đều phát triển đến độ già dặn, có giá trị cao. *Hay* vì hình ảnh đưa ra làm chuẩn để so sánh (*quả ngọt chín rồi*) gợi sự suy nghĩ, liên tưởng đẹp và giàu ý nghĩa về "bà" : có tấm lòng thơm thảo, đáng quý ; có ích lợi cho cuộc đời, đáng nâng niu và trân trọng...

**24.** Hình ảnh so sánh góp phần diễn tả nội dung thêm sinh động, gợi cảm :

a) Hình ảnh hàng nghìn *con mắt* mở nhìn bầu trời êm ả góp phần diễn tả được vẻ đẹp tươi sáng, dịu dàng của hoa cúc ; gợi cảm xúc yêu mến mùa thu.

b) Hình ảnh *mưa giội* góp phần diễn tả mức độ nhiều và mạnh của "sương rơi" (nhấn mạnh khó khăn của thời tiết) nơi bản nhỏ vùng cao miền núi phía Bắc. Hình ảnh *người lính canh* góp phần ca ngợi những người chiến sĩ biên phòng luôn sẵn sàng bảo vệ cuộc sống bình yên của bản làng nơi biên giới Tổ quốc.

c) Hình ảnh *cái bình rượu* tạc bằng khối ngọc bích đều sắc và nhẵn bóng góp phần diễn tả được vẻ đẹp thật kì lạ và có giá trị cao của

trái bầu nậm do thiên nhiên tạo ra ; gợi cảm xúc thẩm mỹ (phản ứng trực tiếp của tình cảm trước cái đẹp).

d) Hình ảnh *tượng những người vũ nữ* bằng đồng đen đang vươn tay múa góp phần diễn tả được vẻ đẹp tạo hình của chim công cộc đang vươn cánh ; gợi cảm xúc mới mẻ về sự vật. Hình ảnh *những ông thầy tu mặc áo xám* góp phần diễn tả được vẻ nghiêm trang của chim gà đẫy ; gợi cảm xúc mới lạ, thú vị.

e) Hình ảnh *đàn con* nằm quanh bụng mẹ, (húc húc) *đòi bú tí* góp phần diễn tả được sự gần gũi quây quần, gợi được nét vui và ngộ nghĩnh của những chiếc xuống con đậu quanh thuyền lớn ; đó cũng là những nét đẹp và đáng yêu của sự vật.

25. Gạch dưới những từ ngữ dùng để chỉ sự so sánh (ngoài từ *như*) :

a) *là* (ở cả khổ thơ 1 và khổ thơ 2) ; b) *tựa hồ* ;

c) *là* (ở câu 2 và câu 3) ; d) *bao nhiêu ... bấy nhiêu*

26. Nhận xét :

- Đoạn a : So sánh "*quả dứa*" - "*đàn lợn con* nằm trên cao" ; "*tàu dứa*" - "*chiếc lược chải vào mây xanh*". Đoạn b : (núi) "*Trường Sơn*" - "*chí lớn ông cha*" ; (sông) "*Cửu Long*" - "*lòng mẹ* bao la sóng trào".

- So sánh như vậy giúp ta cảm nhận được : vẻ kì lạ, ngộ nghĩnh của những quả dứa ; nét đẹp và lạ của tàu lá dứa trên cao (như chiếc lược chải vào mái tóc xanh mây trời !) ; sự to lớn, hùng vĩ đáng tự hào của dãy Trường Sơn ; vẻ đẹp chứa chan tình yêu thương của dòng sông Cửu Long.

- Có thể thay dấu gạch ngang (-), dấu hai chấm (:), bằng một trong những từ ngữ sau để chỉ sự so sánh : *như, giống, tựa, giống như, tựa như, tựa hồ, như là...*

27. Gợi ý :

- Nhận xét về điểm khác nhau : Trong các vế so sánh (từ ngữ in đậm), em thấy đâu là những sự vật *cụ thể* (cảm nhận được bằng các giác quan) ? Đâu là những điều *trừu tượng* (không cảm nhận được bằng các giác quan) ?



– Tác dụng của mỗi cách so sánh : Cách nào giúp ta cảm nhận được nội dung muốn diễn đạt bằng những *giác quan cụ thể* ? Cách nào giúp ta cảm nhận được nội dung muốn diễn đạt bằng *trí tưởng tượng và cảm xúc* ?

**28.** Gọi ý : Có thể dùng một trong các từ chỉ quan hệ so sánh đã nêu ở Bài tập 26 hoặc từ có tác dụng tương tự (nêu được sự so sánh trong câu).

**29.** Gọi ý :

- a) *một bàn tay vẫy* (hoặc : một mặt trời mới mọc...)
- b) *những chiếc đèn lồng nhỏ xíu* (hoặc : những chùm quả nhỏ...)
- c) *những mũi tên bay trong gió* (hoặc : những viên đạn rời khỏi nòng súng...)
- d) *hai mái nhà* (hoặc : chiếc ô (dù) vững chãi...)
- e) *chim non bay về tổ* (hoặc : một cơn gió...)
- g) *ngọn lửa sưởi ấm cuộc đời con* (hoặc : ngôi sao dẫn đường cho con đi lên phía trước...)

**30.** Gọi ý :

- a) Cây phượng vĩ ở công trường đã nở hoa đỏ *giống như một bó đuốc khổng lồ*.
- b) Xe cộ chạy nhanh vun vút trên con đường nhựa *như những con thoi*.
- c) Những em nhỏ quần áo đủ màu sắc sỡ đang nô đùa trên sân trường *tựa như một đàn bướm tung tăng bay lượn*.
- d) Bé có đôi mắt đen tròn *như hai hạt nhãn*, hai má ửng đỏ *như trái chín*, miệng cười tươi *như một đoá hoa xinh*.

## B – NHÂN HOÁ

**31.** Từ ngữ cho biết tác giả đã dùng biện pháp *nhân hoá* :

- a) *thương, thức hoài đưa đưa*
- b) *thay áo mới, nói cười thiết tha*

c) say ngủ, ngấm nghĩ, sóng vai nhau nằm nghỉ

d) búa vây, sợ, tấn công, cố, chen chúc

e) "Rì rào, rì rào, con mèo nào mới về thế?", hỏi; "Rì rào, rì rào, chú bé leo lên đây nào!" ; "Rì rào, rì rào, ừ chú trèo khá đấy!", "Áy, áy! Chú làm xước cả mình tôi rồi, để vuốt sặc mà bắt chuột chứ!" ; ngấm nghĩ.

32. Những từ ngữ in đậm trong hai đoạn văn đã giúp cho người đọc thấy rõ được *tính nét riêng* của mỗi chú gà. (Gà của ông Bảy Hoá hay tán tỉnh lão khoét và trêu chọc bọn gà mái; gà của bà Kiên thích khoe khoang hão huyền...)
33. – Nhà thơ đã sử dụng biện pháp *nhân hoá* bằng cách dùng từ xưng hô với các sự vật: ông trời, bà sân, cậu mèo, mẹ gà, thằng gà trống, cái na, chị tre, nàng mây, bác nổi đồng, bà chổi...  
– Biện pháp *nhân hoá* đã giúp người đọc cảm nhận được bức tranh cảnh vật buổi sáng thật đẹp đẽ, nhộn nhịp và sinh động.
34. – Sự vật được nhân hoá: *Mặt đất*  
– Từ ngữ giúp ta nhận ra điều đó: *kiệt sức, bùng thức dậy, âu yếm đón, cần mẫn, trả nghĩa*.  
– Biện pháp *nhân hoá* đã góp phần nhấn mạnh được giá trị to lớn và đẹp đẽ của những cơn mưa mùa xuân đầy sức sống.
35. a) Dùng biện pháp *nhân hoá* để nói về sự chăm chỉ làm việc của Búp Bê, sự quan tâm đến bạn bè của Dế Mèn.  
b) Nhờ sử dụng biện pháp *nhân hoá*, tác giả giúp cho người đọc cảm nhận được ý nghĩa: *Ai lao động chăm chỉ, người đó sẽ có được niềm vui và tình bạn đáng quý*.
36. a) Bài thơ nói được những điều đáng quý ở chiếc xe lu: làm việc rất giỏi ("Con đường nào ... là phẳng như lụa"); làm việc rất tích cực, không quản ngại mọi khó khăn ("Trời nóng... lăn vội vã"); luôn mong muốn đem niềm vui và hạnh phúc đến cho mọi người ("Mong chóng xong... người qua lại").

b) Qua lời tự kể, ta thấy "xe lu" có tính tình rất hồn nhiên, vui vẻ và tốt bụng.

c) Hình ảnh chiếc xe lu được nhân hoá gợi cho ta nghĩ đến người công nhân làm đường đáng quý trọng.

**37.** – Nhờ sử dụng biện pháp nhân hoá, tác giả giúp ta cảm nhận được những nét đáng yêu ở chú bò : rất thích có bạn bè, rất hồn nhiên và ngây thơ.

– Đó cũng là những nét đáng yêu của các em nhỏ ở lứa tuổi thiếu nhi.

**38.** Gợi ý :

a) Vàng trắng *hiền hoà* (*hiền từ, hiền hậu,...*)

b) Mặt trời *chạy trốn* (*nấp sau bụi tre, nhìn xuống trái đất,...*)

c) Bông hoa *duyên dáng* (*tươi cười chào đón em, thì thầm toả hương,...*)

d) Chiếc bảng đen *nhìn cả lớp* (*nhoe nhoẹt nước mắt, chăm chỉ,...*)

e) Cổng trường *dang tay đón các bạn* (*mở rộng vòng tay, buồn bã,...*)

**39.** Gợi ý :

a) Những bông hoa *tươi cười* trong nắng sớm.

b) Máy *chú* chim đang *trò chuyện* ríu rít trên vòm cây.

c) Mùa xuân, sân trường *khoác chiếc áo* muốt xanh màu lá.

d) Mặt trời *thức dậy* từ phía đông, *vung tay gieo* những tia nắng xuống cánh đồng lúa xanh rờn.

e) Những *chị* gió *nhón chân đi* nhẹ nhẹ trên mặt hồ nước trong xanh.

**40.** Tham khảo :

a) Nhà *chị* để mèn ở bên bụi tre. Tối nào *chị* để cũng ngồi kéo đàn trên bãi cỏ trước nhà. Máy *bác* đom đóm đi gác về rất muộn vẫn thấy *chị* để say sưa kéo đàn. Một *bác* đom đóm liền dừng chân trên bãi cỏ và soi đèn cho *chị* để biểu diễn bài "Tâm tình quê hương".

b) Chiếc bảng đen là người bạn thân thiết của cả lớp. Bảng đen *rất vui* khi chúng em học giỏi. Bảng đen *buồn* khi chúng em đến lớp chưa thuộc bài. Hôm bạn Hải trực nhật lau vội khăn ướt, bảng đen *rơm rớm nước mắt nhìn chúng em*, trông thương quá !

c) Châu Châu nói với Giun Đất : "Trời nắng ráo chính là một ngày tuyệt đẹp !" Giun Đất cãi lại : "Không ! Trời mưa bụi và ẩm ướt mới là một ngày tuyệt đẹp !" Chúng kéo nhau tìm đến Kiến Đen nhờ phân xử. Sau một ngày làm việc, Kiến Đen nói với chúng : "Hôm nay tôi đã làm được rất nhiều việc. Ngày tuyệt đẹp của tôi chính là hôm nay đó !"

### C – ĐIỆP NGŨ

41. *Điệp ngữ* trong đoạn thơ, đoạn văn và tác dụng của nó :

a) *Ai dậy sớm... Đang chờ đón...* (Nhấn mạnh ý dậy sớm ; gọi cảm xúc hào hứng đến với thiên nhiên.)

b) *Mồ hôi mà đổ...* (Nhấn mạnh giá trị to lớn của những giọt mồ hôi – sức lao động của con người.)

c) *Thoắt cái...* (Gọi cảm xúc đột ngột, ngỡ ngàng ; nhấn mạnh sự thay đổi rất nhanh của thời gian.)

d) *Ở mảnh đất ấy...* (Nhấn mạnh vị trí – nơi diễn ra những kỉ niệm đẹp của thời thơ ấu ; gọi cảm xúc yêu thương, gắn bó.)

42. Từ *Việt Nam* – tên gọi của đất nước – được nhắc lại ba lần (điệp ngữ) nhằm nhấn mạnh tình cảm thiết tha gắn bó và yêu thương đất nước.

43. Điệp ngữ *trông* có tác dụng nhấn mạnh được ý nghĩa sâu sắc : người đi cấy phải luôn tính toán, lo lắng, mong mỏi rất nhiều điều để công việc đạt kết quả tốt và bản thân được yên lòng.

44. Các điệp ngữ *ham muốn, hoàn toàn, ai* có tác dụng nhấn mạnh ý : niềm khát khao tột bậc của Bác Hồ là đất nước được độc lập, tự do và nhân dân được ấm no, hạnh phúc. Những điệp ngữ ấy cũng góp phần bộc lộ tình cảm yêu nước, thương dân thật cao quý của Bác Hồ vĩ đại.

45. Những điệp ngữ trong đoạn thơ : *nhớ, Người*. Tác dụng : gây ấn tượng đẹp đẽ và sâu sắc về Bác Hồ kính yêu (*Người*) ; gợi cảm xúc nhớ thương gắn bó da diết với Việt Bắc – nơi căn cứ địa của Cách mạng, nơi có những người dân sống rất chân tình và hết lòng chờ che cho Cách mạng.
46. Gợi ý : Điệp ngữ *đây* (trong "Trời xanh đây", "Núi rừng đây") nhấn mạnh vị trí cụ thể thuộc chủ quyền của Tổ quốc. Điệp ngữ *là của chúng ta* (trong 2 câu thơ đầu) khẳng định quyền sở hữu và làm chủ đất nước, bộc lộ niềm tự hào kiêu hãnh. Điệp ngữ *những* có tính chất liệt kê và nhấn mạnh số lượng nhiều, kèm theo một loạt hình ảnh ("cánh đồng thơm mát", "ngả đường bát ngát", "dòng sông đỏ nặng phù sa") gợi vẻ đẹp giàu có của đất nước nhằm bộc lộ cảm xúc yêu thương và tự hào.
47. Gợi ý :
- a) Cặp điệp ngữ đi liền nhau "Ai trồng cây" – "Người đó có" giúp người đọc cảm nhận rõ được mối quan hệ "nhân – quả" tất yếu, ngầm chứa đựng lời kêu gọi mọi người hãy tích cực tham gia trồng cây.
- b) Điệp ngữ "Em trồng cây..." ngoài việc nhằm nhấn mạnh việc tham gia trồng cây một cách tích cực (được nhiều cây) của các em thiếu nhi, còn có tác dụng tạo âm điệu nhịp nhàng của câu thơ, gợi những bước chân đi trồng cây thật vui vẻ, đáng yêu.
48. Gợi ý :
- a) Những điệp ngữ nhằm nhấn mạnh ý cần diễn tả trong bài thơ : "Khi mẹ vắng nhà", "em", "mẹ về". Sự kết hợp của những điệp ngữ đó nêu bật được khoảng *thời gian* đã diễn ra việc làm, *người* làm việc và *kết quả* của công việc.
- b) Điệp ngữ gợi cảm xúc trong lòng người đọc : "chưa ngoan". Khi đọc câu thơ có điệp ngữ đó ("Con chưa ngoan, chưa ngoan !"), em cảm thấy người con có điểm gì đáng quý ? Gợi cho em cảm xúc gì về hình ảnh người mẹ ?
49. Gợi ý :
- a) Làng quê tôi tràn ngập màu xanh : *xanh* rất non tơ của đồng lúa, *xanh* thật đậm đà của bãi ngô, *xanh* đến mượt mà của thảm cỏ.

b) Hoa hồng *thơm* gần, hoa huệ *thơm* xa, hoa nhài *thơm* đây đó, hương *thơm* toả lan khắp vườn.

50. Gợi ý :

a) Tôi *yêu* căn nhà đơn sơ, *yêu* khu vườn đầy hoa *thơm* trái ngọt và *yêu* cả lũy tre thân mật của làng tôi.

b) Bức tranh buổi sớm trên quê hương tôi *đẹp* quá, *đẹp* đến mê hồn !

c) Tôi lớn lên bằng *tình thương* của mẹ, *tình thương* của bố, *tình thương* của bà con xóm giềng nơi tôi ở.

## D – ĐẢO NGỮ

51. – Những câu có đảo ngữ :

a) *Đã tan tác những bóng thù hắc ám*  
*Đã sáng lại trời thu tháng Tám*

b) *Trong xanh ánh mắt*  
*Trong vắt nhãn lồng*

c) *Rắc trắng vườn nhà những cánh hoa vương*  
*... Sáng cả đôi bờ hoa bưởi trắng phau !*

d) *Đã qua rồi cái thời túp lều nửa sàn nửa đất, xiêu vẹo dựa vào lưng núi.*

– Diễn đạt như vậy nhằm nhấn mạnh các ý nêu trong bộ phận vị ngữ ("Đã tan tác", "Đã sáng lại"; "Trong xanh", "Trong vắt"; "Rắc trắng vườn nhà", "Sáng cả đôi bờ"; "Đã qua rồi").

52. Gạch dưới các từ : *Hiu hiu* (gợi mức độ nhẹ nhàng của cơn gió và cảm giác dễ chịu của tác giả) ; *Xanh xanh* (gợi màu sắc của biển trời và cảm xúc lạ trước thiên nhiên tươi đẹp).

53. Gợi ý :

a) Khác nhau : Dòng thơ thứ hai (*Lặng thầm thay những con đường ong bay*) diễn đạt theo cách đảo vị ngữ lên trước ; dòng thơ thứ tư (*Men trời đất đủ làm say đất trời*) diễn đạt theo trật tự bình thường của các bộ phận chính trong câu (chủ ngữ – vị ngữ).

b) Dòng thơ có sử dụng biện pháp đảo ngữ đã góp phần nhấn mạnh được ý nghĩa đẹp đẽ : sự lao động thâm lặng, không mệt mỏi của bầy ong thật đáng cảm phục.

54. – Câu văn thứ hai (b) có dùng biện pháp đảo ngữ. (Đảo vị trí của vị ngữ).

– Tác dụng của câu văn có đảo ngữ : gọi tả rõ bức tranh cảnh vật (khác với câu a chỉ là kiểu câu tường thuật bình thường) ; nhấn mạnh *sự xuất hiện* của sự vật được miêu tả ("bóng những nhịp cầu sắt uốn cong, vắt qua dòng sông lạnh").

55. Gọi ý :

– Hãy nhận xét về vị trí của những từ ngữ bổ nghĩa cho các *danh từ* "đường", "đồng bãi", "đồi nương", "nông trại" so với cách diễn đạt thông thường để thấy được biện pháp đảo ngữ được dùng.

– So sánh với cách diễn đạt thông thường (không đảo ngữ) để thấy rõ tác dụng của biện pháp đảo ngữ. Ví dụ : *ngọt lịm đường* (có đảo ngữ) / đường ngọt lịm (không đảo ngữ) – Cách diễn đạt nào gọi tả, gọi cảm ? Nhấn mạnh được điều gì ?...

56. a) "*Trắng tròn như hạt nếp hạt tẻ đầu mùa*" – bộ phận *định ngữ* của *danh từ* "hoa sấu".

b) Viết theo lối đảo ngữ diễn tả được vẻ đẹp độc đáo, gọi cảm và giàu ý nghĩa của *hoa sấu* (chuẩn bị cho sự xuất hiện hình ảnh so sánh độc đáo ở cuối câu : *như cót gạo nào của khu phố bung vãi ra*).

57. Chú ý các từ "xanh mát", "trắng" trong câu thơ thứ ba và thứ tư. Các *tính từ* này thường được diễn đạt như sau : bóng cây *xanh mát*, cánh buồm *trắng*. Cách diễn đạt đảo ngữ (*xanh mát* bóng cây, *trắng* cánh buồm) làm cho hai tính từ được chuyển loại (*xanh mát*, *trắng* mang đặc điểm của *động từ*) – có tác dụng nhấn mạnh ý miêu tả và gọi cảm xúc.

(Tham khảo vài cách diễn đạt tương tự như trên : "Tiếng thơ *đỏ* nắng *xanh* cây quanh nhà" – Trần Đăng Khoa ; "Đất *xanh* tre mãi *xanh* màu tre xanh" – Nguyễn Duy ; "*Xanh* biếc dòng sông những bóng thông" – Tố Hữu.)

58. a) Biện pháp nghệ thuật nổi bật : *đảo ngữ*. Các câu thơ : 3, 4, 5, 6.  
 b) Cảm nhận về cảnh Đèo Ngang và tâm trạng của tác giả (qua những câu thơ có dùng biện pháp đảo ngữ) : Cảnh thưa thớt vắng vẻ, gợi nỗi buồn man mác ; tâm trạng của tác giả cũng băng khuâng, đượm buồn.
59. a) *Trắng trời, trắng núi*, một thế giới ban.  
 b) *Đáng yêu biết bao*, dòng sông quê tôi.  
 c) *Tung tăng trên đồng lúa chín*, những cánh cò trắng muốt.  
 d) *Tấp nập trên đường*, những chuyến xe qua.
60. Gợi ý :  
 a) *Xanh biêng biếc* nước sông Hương, *đỏ rực hai bên bờ* màu hoa phượng vĩ.  
 b) Giữa trời khuya tĩnh mịch, *vàng vặc trên sông* một vầng trăng, *thiết tha dịu dàng* một giọng hò mái đảy.  
 c) *Vây quanh em* một biển lúa vàng, *thoang thoang đâu đây* hương lúa chín.  
 d) Xa xa, *nhấp nhô* những ngọn núi, *thấp thoáng* mấy ngôi nhà, *lững thững* vài cánh chim chiều bay về tổ.

#### IV – BÀI TẬP VỀ ĐỌC DIỄN CẢM CÓ SÁNG TẠO

61. Gợi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài *Cái trống trường em* :
- Bài thơ bộc lộ sự gắn bó, biết chia sẻ niềm vui, nỗi buồn của các bạn học sinh với cái trống trường thân thương. Biện pháp nghệ thuật nổi bật : *nhân hoá*.
  - Từ ngữ thể hiện sự chờ đợi của cái trống trong mùa hè (*Khổ thơ 1*) : *suốt ba tháng liền, nằm ngấm ngấm*. Đọc nhấn giọng : *suốt, ngấm ngấm*.
  - *Khổ thơ 2* : Lời nói của bạn học sinh với nhân vật cái trống (được nhân hoá). Cần đọc với thái độ cảm thông, chia sẻ nỗi buồn. Chú ý câu hỏi tu từ nhằm bộc lộ sự chia sẻ, không đòi hỏi trả lời, vì vậy



không đọc cao giọng như câu hỏi thông thường ; cần đọc với giọng nhẹ nhàng, thủ thỉ như lời tâm sự, có thể hơi kéo dài hay nhấn giọng ở những từ ngữ : *hả, đi vắng, chỉ còn tiếng ve.*

- *Khổ thơ 3* : Cái trống vẫn "lặng im" nhưng tâm trạng đã rất vui (xúc động quá không nói nên lời !) vì đã được nhìn thấy các bạn học sinh. Cần đọc nhấn giọng cụm từ "*mừng vui quá !*" (có thể hơi kéo dài tiếng *quá* ở cuối câu cảm để biểu lộ tình cảm).

- *Khổ thơ 4* : Cần đọc giọng sôi nổi, dồn dập ; đọc tốt câu thơ diễn tả tiếng trống vui náo nức trong ngày khai giảng : "*Tùng ! Tùng ! Tùng ! Tùng !*" (ngắt nhịp 1/1/1/1 hoặc 2/2).

\* Chú ý : Sau khi tìm hiểu nội dung và cách đọc từng bài, các em tự ghi kí hiệu đọc và lời chỉ dẫn đọc diễn cảm (như hướng dẫn ở Bài tập 61) rồi tiến hành luyện đọc.

## 62. Gợi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài *Ồ... ó... o...* :

- Nội dung : Âm thanh vang động của tiếng gà buổi sớm như đánh thức mọi vật và thúc đẩy mọi hoạt động. (Bài thơ hay ở những điểm : nhịp thơ gợi tả được âm điệu tiếng gà gáy ; sự vật được miêu tả rất ngắn gọn, súc tích ; gợi được không khí sôi động, tràn trề sức sống của mọi vật...)

- Hai dòng thơ đầu nên đọc thong thả, to - rõ, hơi kéo dài âm cuối dòng 2 nhằm diễn tả sự vang động của tiếng gà trong khoảng không gian mênh mông.

- Hai dòng thơ tiếp nên đọc nhanh hơn và ngắt nhịp rõ ; có thể nhấn giọng ở tiếng *gà* (Tiếng *gà*/ Tiếng *gà*/).

- Những câu thơ tiếp theo chú ý đọc liền mạch ; có thể ngắt nhịp, nghỉ hơi và nhấn giọng như sau :

Giục quả na / Mở mắt / Tròn xoe //

Giục hàng tre / Đâm măng / Nhọn hoắt //

Giục buồng chuối/ Thơm lừng / Trúng cước //

Giục hạt đậu / Nảy mầm //

Giục bông lúa / Uốn câu //

Giục con trâu / Ra đồng //

Giục đàn sao / Trên trời / Chạy trốn //

Gọi ông trời / Nhô lên / Rửa mắt //

Ôi bốn bề / Bát ngát / Tiếng gà //

- Hai dòng thơ cuối không nên đọc giống hai dòng thơ đầu, vì ý nghĩa có khác : trời đã sáng rõ, không gian bát ngát bốn bề, sự sống đã bao trùm lên mọi cảnh vật, tiếng gà lúc này như một *điệp khúc* được nhắc lại để kết thúc bài thơ (giọng đọc vừa phải, tiếng o cuối cùng nên kéo dài hơn và nhỏ dần để gợi dư âm).

**63.** Gợi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài *Chú bò tìm bạn* :

- Những câu thơ cho thấy "chú bò" ngây thơ, hồn nhiên :

... *Thấy bóng mình, ngỡ ai*

*Bò chào : "Kìa anh bạn !*

*Lại gặp anh ở đây !"*

... *Nghe bò, cười toét miệng*

... *Bò tưởng bạn đi đâu*

*Cứ ngoái trước nhìn sau*

*"Âm ò..." tìm gọi mãi.*

Cần đọc bài thơ với giọng vui và dí dỏm (các câu tả chú bò ngây thơ).

- Có thể đọc dòng thơ thứ năm và thứ sáu như sau :

Bò chào : / "Kìa anh bạn ! /

Lại gặp anh ở đây !" //

(Nhấn giọng để thể hiện thái độ hồn nhiên đáng yêu của "chú bò" - "Thấy bóng mình, ngỡ ai".)

- Đọc khổ thơ thứ hai, cần chú ý ngắt hơi ở các dòng : "Nghe bò, / cười toét miệng / Bóng bò, / chợt tan biến ... "Âm ò..."/ tìm gọi mãi. //" (Câu cuối đọc chậm tiếng ò, đọc kéo dài tiếng *mãi*).

**64.** Gợi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài *Vàm Cỏ Đông* :

- Vì hình ảnh dòng sông quê hương được gợi tả qua những nét đẹp đẽ và sinh động (khổ thơ 2). Dòng sông được so sánh với người mẹ yêu quý và thân thương. Lời thơ có lúc trực tiếp bộc lộ tình cảm thiết tha và niềm tự hào ("Anh mãi gọi... Ôi Vàm Cỏ Đông !").

- Nên ngắt nhịp thơ : 3/4 (dòng 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 12), 4/3 (dòng 1), 3/2/2 (dòng 10, 11), 2/3/2 (dòng 8). Cần nghỉ hơi rõ cuối những dòng thơ 4, 8, 12 (để kết thúc một khổ thơ).

- Bài thơ cần đọc chậm rãi ; nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả - gợi cảm (ví dụ : *mãi gọi, tha thiết, Oi Vàm Cỏ Đông, mảnh mây trời, gió đưa phe phẩy, sóng nước chơi vơi...*), đọc hơi kéo dài ở những tiếng vần với nhau (ví dụ : *biết - thiết, sông - Đông...*) để gợi nhạc điệu của các câu thơ, góp phần bộc lộ cảm xúc.

**65. Gợi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài *Tiếng đàn Ba-la-lai-ca trên sông Đà* :**

- *Đoạn 1* : Tả đêm trăng và hình ảnh cô gái Nga có những nét đẹp : "Một đêm trăng *chơi vơi*" - trăng trôi nhẹ trên khoảng không gian mênh mông, gợi cảm giác như thấy trăng bay lơ lửng, ánh trăng bông bênh ; (cô gái Nga) "mái tóc *màu hạt dẻ*", "Ngón tay *đan* trên những sợi dây đồng" - có cảm giác như ngón tay và những sợi dây đàn quyện gắn với nhau, hài hoà, nhuần nhuyễn) ; đọc nhấn giọng những từ ngữ gợi tả in nghiêng ở trên.

- *Đoạn 2* : Chú ý những từ ngữ gợi tả : *say ngủ, nhô, ngấm ngấm, sóng vai nhau nằm nghỉ, ngân nga, dòng trăng lấp lánh*. Những tiếng cần đọc hơi kéo dài : *ngủ, ngấm, nghỉ, ngân - nga, lấp - lánh*. Chú ý ngắt nhịp hợp lí ở những dòng thơ ngắn (ví dụ : "Trên sông Đà / Một đêm trăng chơi vơi /... Lúc ấy /...), xen kẽ với những dòng thơ dài (ví dụ : *Cả công trường / say ngủ cạnh dòng sông/ Những tháp khoan / nhô lên trời ngấm ngấm...*) ; đọc với giọng điệu nhẹ nhàng, chậm rãi, vui.

- *Đoạn 3* : Giọng đọc biểu lộ cảm xúc vui và tự hào, diễn tả sự đổi thay có ý nghĩa quan trọng của sông Đà ; chú ý về cách đọc cụ thể :

Ngày mai /

Chiếc đập lớn / nối liền hai khối núi /

Biển sẽ nằm bở ngõ / giữa cao nguyên /

Sông Đà chia ánh sáng đi muôn ngả /

Từ công trình thuỷ điện lớn đầu tiên. //

**66.** Gợi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài *Tiếng hát mùa gặt* :

– *Đoạn 1* : Chú ý nhấn giọng các từ ngữ như : *phả nắng, dẫn gió, nâng, chói chang, long lanh, liếm* – (nhằm gợi tả vẻ đẹp của cánh đồng mùa gặt). Ngắt nhịp 2/4 (hay 4/2) ở dòng thơ 6 tiếng, nhịp 4/4 ở dòng thơ 8 tiếng, nghỉ hơi khi đọc hết đoạn thơ.

– *Đoạn 2* : Chú ý biểu lộ tình cảm yêu quý, nâng niu từng hạt gạo qua giọng đọc nhẹ nhàng ; vì hạt gạo chứa đựng biết bao công sức của người lao động. Cách ngắt nhịp tương tự ở đoạn 1, riêng dòng thơ thứ 6 ngắt nhịp 4/2/2, dòng thơ thứ 8 ngắt nhịp 3/3/2 . Nhấn giọng biểu cảm ở các từ ngữ như : *nhè nhẹ, rụng, rơi, xót lòng, để rơi, một nén, một đồng*.

– *Đoạn 3* : Nên đọc hơi nhanh ở 2 câu tả cảnh tuốt lúa sôi nổi ("Vàng tuôn... rồi tinh"), đọc hơi chậm ở 2 câu còn lại (nhằm bộc lộ cảm xúc của tác giả).

Lưu ý chọn cách ngắt nhịp thơ và nhấn giọng từ ngữ một cách hợp lý theo sự cảm nhận riêng, ví dụ :

Mảnh sân trắng / lúa chất đầy,  
Vàng tuôn / trong tiếng máy quay / xập xình.  
Rơm vò từng búi / rối tinh,  
Thân rơm rách / để hạt lành / lúa ơi !

(Ngắt nhịp thơ như ở dòng đầu đoạn trên nhằm gợi vẻ đẹp của thiên nhiên – "sân trắng", nhấn mạnh thành quả lao động – "lúa chất đầy"...)

– *Đoạn 4* : Giọng đọc cần bộc lộ tình cảm vui sướng, tự hào đón nhận thành quả lao động. Hai dòng thơ cuối ngắt nhịp 2/4 và 4/4, đọc hơi nhấn giọng với cao độ bằng nhau các tiếng *bưng – lưng, trắng – nắng ; ngon – còn* (vần giống nhau).

**67.** Gợi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài *Chú bé Kô-li-a* :

– Đoạn đối thoại tưởng tượng ở đầu bài thơ là lời tác giả nói với nhân vật Kô-li-a. Giọng đọc cần phân biệt *câu hỏi* (tác giả) và *câu trả lời* (Kô-li-a). Chú ý ngắt nhịp, nghỉ hơi ở các câu :

– Em ở đây, / bên Bác Lê-nin /  
Người làm việc. // Cần em canh gác./

...  
Thuyền qua về, / hôm sớm, / trong sương...//

– Đoạn "Vui lắm nhé... chim ca..." : cần đặc biệt chú ý cách nghỉ hơi và nhấn giọng các câu :

Vui lắm nhé. // Ở đây rất thích /

Em yêu nhất trên đời : // I-lích /

...

Em cứ thương...// Người trở mình thao thức /

...

Đến khi rừng / bừng sáng tiếng chim ca...//

Một số câu thơ cần đọc chậm rãi và bộc lộ tình cảm yêu thương sâu nặng : "Em cứ thương... tiếng chim ca..."

– *Đoạn cuối* : Tác giả bộc lộ cảm xúc băng khuâng, nhớ thương và mến phục chú bé anh hùng Kô-li-a khi đến thăm lều cỏ *Ra-dơ-líp*<sup>(1)</sup>. Ngắt nhịp các dòng thơ : 3/4 (riêng câu cuối 3/5) ; nhấn mạnh một số từ ngữ làm nổi bật ý chính như : *thoảng, mùi thơm, cũ, sống lại, tươi đẹp, Kô-li-a, anh hùng*. Câu cuối bài không cần đọc cao giọng như câu hỏi bình thường, vì đây là câu hỏi tu từ có ý khẳng định.

#### 68. Gợi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài *Tre Việt Nam* :

– Đoạn "Tre xanh... bạc màu ?" : Các câu hỏi được dùng với mục đích gợi mở (những câu thơ sau đó có ý trả lời cho các câu hỏi nêu ra) ; đọc không cao giọng như các câu hỏi thông thường, nên đọc diễn cảm bình thường và có thể nhấn giọng ở từ ngữ biểu cảm như : *bao giờ, tre ơi, cho dù*. Nên ngắt nhịp, nghỉ hơi như sau :

Tre xanh, /

Xanh tự bao giờ ? //

Chuyện ngày xưa.../ đã có bờ tre xanh. //

---

(1) *Ra-dơ-líp* : cách thành phố Xanh Pê-téc-bua khoảng 40 km, nơi đây có túp lều làm bằng cành cây, trên phủ cỏ, giữa rừng rậm và đầm lầy. Lê-nin đã ẩn náu và làm việc ở đó tháng 7, 8 năm 1917 để tránh sự khủng bố của Chính phủ tư sản phản động Nga.

Thân gầy guộc, / lá mong manh /  
Mà sao nên lữ / nên thành / tre ơi ? //

Ở đâu / tre cũng xanh tươi /  
Cho dù đất sỏi / đất vôi bạc màu ? //

– Đoạn "Có gì đâu... hát ru lá cành" : Có ý trả lời cho câu hỏi "Ở đâu... bạc màu ?" Đọc ngắt nhịp từng dòng thơ 3/3, 3/5, 2/4, 4/4, 4/2, 3/5... Cần nhấn mạnh hoặc đọc kéo dài những từ ngữ : *ít - nhiều, rế siêng, cần cù, vươn mình, kham khổ - hát ru.*

– Đoạn "Yêu nhiều... thân tròn của tre" : Có ý trả lời cho câu hỏi "Thân gầy guộc... tre ơi ?". Đọc nhấn mạnh những từ ngữ : *không đứng khuất mình, bọc, ôm, níu, chẳng ở riêng, truyền đời, đâu chịu mọc cong, nhọn như chông, nhường.* Các dòng 6 tiếng thường ngắt nhịp 2/4 ; dòng 8 tiếng thường ngắt nhịp 4/4 (có lúc ngắt 2/2/4). Hơi nhấn giọng ở những tiếng vần với nhau trong thơ lục bát để gợi nhạc điệu của câu thơ (ví dụ : ... lạ thường - ... phơi sương - ... nhường cho con...).

– Đoạn "Năm qua đi,... xanh màu tre xanh." : Nên ngắt nhịp, nghỉ hơi, nhấn giọng như sau :

Năm qua đi, / tháng qua đi /  
Tre già măng mọc / có gì lạ đâu. //

Mai sau, /

Mai sau, /

Mai sau, /

Đất xanh tre / mãi xanh màu / tre xanh.

### 69. Gợi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài **Làng quan họ** :

– Bài thơ giúp ta cảm nhận được vẻ đẹp giản dị mà nên thơ, gắn với những lời hát dân ca ở làng quan họ Bắc Ninh. Khi đọc, cần bộc lộ tình cảm yêu thương gắn bó và tự hào về quê hương.

– Những từ ngữ cần đọc nhấn giọng ở từng khổ thơ : *bao xanh, nhớ thương, hát gọi, lơ thơ, lặn lội, ướp, rủ, buông dài, trăn trở, tiễn, hát, gửi, dòng sông trong mát.* (Nhằm gợi tả cuộc sống trên quê hương, gợi cảm xúc thiết tha gắn bó với cảnh vật và con người làng quan họ.)

- Cách ngắt nhịp phổ biến : 2/3 hoặc 3/2, ví dụ :

Sông Cầu / làm bao xanh

Ngang lưng / làng quan họ

Những cánh bướm / nhớ thương

Câu ca / đầu ngọn gió.

(Những tiếng vần với nhau trong bài thơ, tạo nhạc điệu : *họ - gió, gọi - lời, trầm - thâm, thả - đa, hát - mát.*)

**70.** Gợi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài ***Giếng nước Bác Hồ*** :

- Những câu thơ chứa đựng tình cảm yêu thương và biết ơn sâu nặng. Học sinh tự chọn đoạn thơ xúc động nhất và nêu lí do vì sao thấy xúc động. (Vì đã bộc lộ được tình cảm gì đẹp đẽ, cao quý ?)

- *Đoạn 1* và *đoạn 2* : Học sinh tự ngắt nhịp từng câu thơ lục bát (dòng 6 tiếng thường ngắt 3/3 hoặc 2/4 hoặc 4/2 ; dòng 8 tiếng thường ngắt 4/4 hoặc 3/5) ; tự xác định từ ngữ *gợi tả, gợi cảm*, tiếng vần với nhau giúp cho việc đọc diễn cảm hai đoạn 1 và 2 (ví dụ : *nghèo, chiều vui, bắn khoả, buồn, như gương trong ngân...*).

- *Đoạn 3* : Đọc với giọng vui. Tham khảo cách ngắt nhịp và nhấn giọng nói trên (chú ý những từ ngữ thể hiện rõ nội dung muốn diễn đạt).

- *Đoạn 4* : Đọc với tình cảm đau xót trước tin Bác mất, nhớ thương Bác da diết. Câu thơ có cách ngắt đặc biệt góp phần nhấn mạnh được nỗi đau xót quá lớn không thể tin được, nhưng lại là sự thật ; cần đọc với giọng nghẹn ngào, xúc động :

Bác không còn ? /

Bác không còn ! /

Bác ơi ! //

**71.** Gợi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài ***Bé và chim chích bông*** :

- Các câu kể nhằm nêu bật tinh thần chăm chỉ dậy sớm học bài của Bé. Cần đọc nhấn giọng, diễn cảm các từ ngữ : *cố gắng lắm, rét ghê, vùng dậy, chui ra được khỏi cái chăn ấm.*

- *Đoạn tả cảnh trời ấm, chim sâu ra ăn đàn rất đông cần đọc diễn cảm rõ những từ ngữ : *ấm dần, nắng ấm, nhiều thế, tràn, ủa xuống, lều tều.**

– Đoạn cuối cần đọc phân biệt lời tác giả (giọng bình thường hoặc hơi thấp giọng), câu hỏi của Bé và của chích bông (cao giọng : *làm gì thế*), câu trả lời của chích bông (nhấn giọng : *bắt sâu – biểu lộ vẻ vô tư, hồn nhiên và có phần tự hào về công việc*), câu trả lời của Bé (kéo dài tiếng *À – biểu lộ vẻ ngỡ ngàng, lúng túng đáng yêu của cô bé cũng chăm chỉ chẳng kém chích bông ; nhấn giọng : học bài*).

**72.** Gọi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài **Cỏ non** :

– *Đoạn 1* : Tả cảnh đồi cỏ non mùa xuân. Đọc nhấn giọng những tính từ, động từ sau : *tua tua, xanh non, ngọt ngào, thơm mát, trải ra, mênh mông*.

– *Đoạn 2* : Tả đàn bò mừng rỡ được ra ăn cỏ non. Đọc nhấn giọng những từ ngữ diễn tả thái độ của đàn bò : *rống lên sung sướng, reo lên, nhảy cẫng lên, xô nhau chạy*. Tiếng bò kêu ("Ồ ò") có thể đọc hơi vang to, kéo dài, biểu lộ sự phấn khởi ; tiếng hô của anh Nhẫn ("–*Đứng lại ! Gặm cỏ... gặm !*") đọc giống khẩu lệnh trong quân đội : cao giọng và dứt khoát "Đứng lại !", kéo dài tiếng "cỏ" trong "Gặm cỏ" (dự lệnh), đọc mạnh và dứt khoát tiếng "gặm" (động lệnh).

– *Đoạn 3* : Đọc giọng sôi nổi, rộn rập nhằm diễn tả cảnh đàn bò háo hức ăn cỏ non. (Chú ý nhấn giọng các từ ngữ tả hành động, tính cách của từng con bò : *phàn ăn tục uống, thúc mãi mồm xuống, ủa, gặm, trào ra, ngon lành ; hùng hục ; ăn tranh ; dịu dàng nhường*. Cần ngắt nghỉ hơi rõ, tạo nhịp điệu câu văn.)

– *Đoạn 4* : Gọi tả tâm trạng anh Nhẫn rất vui và xúc động khi thấy đàn bò được ăn cỏ non một cách ngon lành... Cần đọc nhấn giọng các từ ngữ : *vàng rực, sao mà ngon thế, thơm phảng phất, ngan ngát cay cay, ngọt ngào nồng nồng*.

**73.** Gọi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài **Về thăm bà** :

– Cảm nhận điều đẹp đẽ ở người bà : rất ân cần, âu yếm, mến thương cháu ; ở người cháu (Thanh) : rất yêu mến, kính trọng và biết ơn bà. Đọc diễn cảm toàn bài với giọng nhẹ nhàng, chậm rãi, đậm đà tình cảm.

– Những câu nói của bà thể hiện thái độ săn sóc ân cần đối với cháu. Có thể đọc nhấn giọng hoặc kéo dài như sau : "Cháu đã về đấy ư ? ", "Đi vào trong nhà kéo nắng, cháu !", "Cháu rửa mặt rồi đi nghỉ đi !"



- Những câu văn có 2 – 3 dấu phẩy cần chú ý ngắt hơi, nhấn giọng để gọi tả và gọi cảm xúc : "Có tiếng người đi, / rồi bà mái tóc bạc phơ, / chóng gậy trúc ở ngoài vườn vào.", "Bà thôi nhai trầu, / đôi mắt hiền từ dưới làn tóc trắng nhìn cháu, / âu yếm và mến thương.", "Thanh đi, / người thẳng, / mạnh, / cạnh bà lưng đã cồng."

**74.** Gọi ý nội dung và cách đọc diễn cảm bài **Hoa học trò** :

- *Đoạn 1* : Diễn tả số lượng rất lớn của hoa phượng. Nhịp đọc hơi nhanh, có thể ngắt hơi và nhấn giọng như sau :

"Phượng không phải là một đoá, / không phải vài cành, / phượng đây là cả một loạt, / cả một vùng, / cả một góc trời đỏ rực. // Mỗi hoa chỉ là một phần tử của cả xã hội thắm tươi ; // người ta quên đoá hoa, / chỉ nghĩ đến cây, / đến hàng, / đến những tán hoa lớn xoè ra, / như muôn ngàn con bướm thắm đậu khít nhau.// "

- *Đoạn 2* : Đọc nhấn giọng ở những từ ngữ gọi rõ vẻ đẹp của lá phượng : *xanh um, mát rượi, ngon lành, e ấp, xoè ra*. Cụm từ "*Mùa hoa phượng bắt đầu*." đọc như một lời reo vui (nhấn giọng : *bắt đầu*), cụm từ "*Hoa nở lúc nào mà bất ngờ vậy ?*" đọc với vẻ ngạc nhiên (nhấn giọng : *bất ngờ vậy*).

- *Đoạn 3* : Gọi tả vẻ đẹp của hoa phượng. Đọc nhấn giọng ở những từ ngữ : *đỏ còn non, tươi diu, đậm dần, mạnh mẽ kêu vang, rực lên*. Chú ý thể hiện tình cảm yêu thích, giọng đọc vui.

**75.** Gọi ý nội dung và cách đọc diễn cảm câu chuyện **Bài học quý** :

- Bài học quý của Chích dành cho Sẻ : Bạn thân với nhau là phải luôn luôn quan tâm đến nhau, giúp đỡ nhau và san sẻ cho nhau những gì cần thiết. Tính cách của Sẻ : lúc đầu tham ăn, chỉ nghĩ đến mình, sau ân hận và thấy được khuyết điểm ; tính cách của Chích : tốt bụng, luôn nghĩ đến bạn, sẵn sàng san sẻ cho bạn những hạt kê ngon.

- Từ ngữ cần nhấn mạnh khi đọc diễn cảm đoạn 1 : *rất thân, toàn hạt kê, không hề nói, chẳng còn, một mình, quẳng*.

- Câu văn thể hiện ý nghĩ của Sẻ (tự nói với mình) cần đọc thấp giọng, phân biệt với những câu nói của Sẻ với Chích đọc diễn cảm bình thường. Câu nói của Sẻ lúc đầu tỏ ra lúng túng, không tự

nhiên ; câu nói sau của Sẻ vẫn còn ngượng nghịu nhưng tỏ ra chân thành, biết ơn bạn. Hai câu nói của Chích cần đọc giọng vui vẻ, hồn nhiên của người tốt bụng, cụ thể :

"- Chào bạn Sẻ thân mến ! // Minh vừa kiếm được mười hạt kê rất ngon ! // Đây này, / chúng mình chia đôi : / cậu năm hạt, / minh năm hạt. // "

"- Nhưng mình với cậu là bạn thân của nhau cơ mà. Đã là bạn thì bất cứ cái gì kiếm được / cũng phải chia cho nhau. Lẽ nào cậu không nghĩ như thế?"

- Lời dẫn chuyện nên đọc với giọng có độ cao bình thường (chỉ nhấn mạnh những từ ngữ cần thiết để diễn tả rõ ý, hoặc bộc lộ sự cảm nhận của người đọc) ; lời nhân vật trong câu chuyện có thể đọc với giọng lúc cao lúc thấp và có diễn cảm, nhằm diễn tả rõ tính cách của nhân vật (bộc lộ thái độ, tình cảm của nhân vật).

## V – BÀI TẬP VỀ BỘC LỘ CẢM THỤ VĂN HỌC QUA MỘT ĐOẠN VIẾT NGẮN

76. Dựa vào các câu hỏi gợi ý để nêu những suy nghĩ của em khi đọc đoạn thơ trên ; có thể trả lời theo từng câu hỏi hoặc viết thành một đoạn văn (khoảng 4 – 5 câu) có ý liên tục, rõ ràng.

Ví dụ :

*Đoạn thơ nói về tình cảm của bạn học sinh đối với cái trống trường thân yêu. Bạn nghĩ về trống trường trong những ngày hè, suốt ba tháng liền, trống phải nằm yên như đang "ngấm nghĩ" về điều gì đó. Lời trò chuyện của bạn với cái trống trường ở khổ thơ 2 thể hiện thái độ ân cần, muốn chia sẻ nỗi buồn mà trống phải trải qua. Đó là nỗi buồn ngày hè vắng các bạn học sinh, trống phải nằm im cùng tiếng ve kêu buồn bã. Qua đoạn thơ, em thấy bạn học sinh gắn bó với ngôi trường của mình như gắn bó với người thân trong gia đình.*

77. Chú ý các từ ngữ tả cảm xúc của bạn học sinh khi ngồi trong lớp học của ngôi trường mới để thấy những sự khác lạ : sao tiếng trống *rung động kéo dài* ; tiếng cô giáo *trang nghiêm mà ấm áp* ; tiếng đọc bài... cũng *vang vang đến lạ* ; nhìn ai cũng thấy *thân thương* ; cả đến chiếc thước kẻ, chiếc bút chì sao cũng *đáng yêu đến thế*.

Bạn học sinh có những cảm xúc ấy vì bạn rất trân trọng, yêu quý ngôi trường mới, yêu thương cô giáo cùng bạn bè đồng thời cũng rất yêu mến những đồ vật luôn gắn bó với mình trong học tập như những người bạn thân.

78. Nêu được một vài dòng suy nghĩ về hình ảnh *cô giáo* và *mùa thu* được gợi ra từ đoạn thơ trên, ví dụ : *Cô giáo* thật hiền từ, dịu dàng nên ngô như đã đưa được *mùa thu* mát mẻ đến với những quả vàng chín mọng. Đó là mùa thu đầy hi vọng một tương lai đẹp đẽ với tiếng học trò nô đùa ở sân trường, ríu rít như bầy chim non.

79. Qua đoạn thơ, tác giả muốn nói với các em đội viên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh : Màu khăn quàng đỏ của Đội viên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tượng trưng cho màu cờ Tổ quốc sẽ "tươi thắm mãi" trong cuộc đời của các em, giống như "lời ru vơi vơi" chứa chan tình yêu thương của người mẹ luôn gần gũi bên em, tiếp thêm sức mạnh cho các em vươn lên trong cuộc sống.

80. Tham khảo :

*Lời dạy của Bác Hồ đã giúp em hiểu được trách nhiệm của người học sinh đối với việc học tập là vô cùng to lớn. Ngay từ khi còn ngồi dưới mái trường thân yêu, người học sinh cần phải cố gắng, quyết tâm, chăm chỉ học tập và rèn luyện để trở thành người "trò giỏi, con ngoan". Có như vậy, khi lớn lên, ta mới có thể góp phần tích cực để xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, làm cho non sông Việt Nam trở nên tươi đẹp hơn, dân tộc Việt Nam được sánh vai với các cường quốc năm châu trên thế giới.*

81. Khổ thơ bộc lộ cảm xúc của tác giả trước những vẻ đẹp của đất nước :

- Vẻ đẹp của những "dòng sông bát ngát" đang chảy giữa đôi bờ "dào dạt lúa ngô non". Đó cũng chính là vẻ đẹp hứa hẹn một cuộc sống ấm no cho những người dân trên đất nước ta.

– Vẻ đẹp của những "con đường ca hát" (vui, phấn khởi) vì được chạy qua công trường đang xây dựng những mái nhà ngói mới. Đó cũng chính là vẻ đẹp của hạnh phúc đầy hứa hẹn đối với nhân dân ta.

**82.** Chú ý tìm hiểu kĩ những câu thơ sau để nói về ý nghĩa của *lời chào* :

*Lời chào dẫn bước*

*Chẳng sợ lạc nhà*

– Ý nói : Lời chào hỏi giúp ta dễ làm quen và gần gũi với mọi người. Dù đi đến nơi nào xa lạ, nếu ta cất lời chào hỏi lịch sự, lễ phép, mọi người sẽ sẵn sàng chỉ dẫn cho ta đến đúng nơi cần đến. Lời chào có ý nghĩa đẹp đẽ như vậy nên đã được nhà thơ nhân hoá thành người bạn "dẫn bước" ta đi đến đích, "chẳng sợ lạc nhà".

*Lời chào kết bạn*

*Con đường bớt xa.*

– Ý nói : Lời chào hỏi còn giúp ta "kết bạn" (sử dụng biện pháp nhân hoá) để cùng có thêm niềm vui trên đường đi, làm cho ta cảm thấy con đường như bớt xa.

Có thể nói : Lời chào có ý nghĩa thật đẹp đẽ trong cuộc sống chúng ta ; lời chào xứng đáng là người bạn thân thiết, gắn bó bên ta mãi mãi.

**83.** Có thể nêu cảm nhận về đoạn thơ như sau :

Đoạn thơ nói về những ước mơ đẹp đẽ của người bạn nhỏ. Bạn mơ được làm làn mây trắng bay khắp nẻo trời cao để ngắm nhìn non sông tươi đẹp. Bạn mơ được làm ánh nắng ấm áp giúp cho bao mầm xanh vươn lên từ đất mới, mang lại cơm no áo ấm cho mọi người. Ước mơ của bạn giúp em thêm yêu quý vẻ đẹp của quê hương đất nước và mong muốn được làm những công việc có ích cho quê hương.

**84.** Tác giả tả trò chơi thả diều hấp dẫn qua những từ ngữ, hình ảnh : *hò hét nhau thả diều, vui sướng đến phát dại nhìn lên trời ; thấy cánh diều mềm mại như cánh bướm, tiếng sáo diều vi vu trầm bổng... như gọi thấp xuống những vì sao sớm.*

Tác giả nghĩ rằng "Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh diều" vì cánh diều đã khơi gợi những ước mơ đẹp đẽ và bay bổng cho tuổi thơ của tác giả, làm cho tuổi thơ của ông có thêm nhiều niềm vui và kỉ niệm đáng nhớ.

**85.** Hình ảnh *ngưỡng cửa* qua mỗi khổ thơ gợi những điều đẹp đẽ và sâu sắc :

– *Khổ thơ 1* : *Ngưỡng cửa* thân quen với em ngay từ thời ấu thơ, chập chững bước đi trong tay bà, tay mẹ "dắt vòng đi men".

– *Khổ thơ 2* : *Ngưỡng cửa* là nơi chứng kiến sự vất vả, lo toan của bố mẹ nuôi con khôn lớn ("Nơi bố mẹ ngày đêm / Lúc nào qua cũng vội") ; là nơi em gặp gỡ bạn bè trong niềm vui gặp mặt ("Nơi bạn bè chạy tới / Thường lúc nào cũng vui").

– *Khổ thơ 3* : *Ngưỡng cửa* còn là nơi đưa em "Buổi đầu tiên đến lớp" để học được bao điều hay, gần gũi với bao thầy cô, bạn bè mến thương. Khi em lớn lên, *ngưỡng cửa* thân quen cũng sẽ là nơi đưa em đến với "những con đường xa tắp" đầy ước mơ và hi vọng đón chờ.

**86.** Nêu được biện pháp nghệ thuật nổi bật : *so sánh* bằng hình ảnh mang tính nhân hoá (hoặc : *so sánh, nhân hoá*). Cảm nhận được ý nghĩa đẹp đẽ của cửa sổ ngôi nhà thân thương : giúp em được sống gần gũi, chan hoà với thiên nhiên, đất nước ("Nhìn lên trời rộng, nhìn ra sông dài."), luôn sẵn sàng giúp em vượt qua khó khăn, thử thách trong cuộc sống ("Giờ lưng che cả khoảng trời gió mưa.").

**87.** Tham khảo :

*Qua đoạn thơ, người cha muốn nói với con : khi lớn lên và từ già thời ấu thơ, con sẽ bước vào cuộc đời thực có nhiều thử thách nhưng cũng rất đáng tự hào. Để có được hạnh phúc, con phải rất vất vả, khó khăn vì phải giành lấy hạnh phúc bằng lao động, bằng đôi tay và khối óc của chính bản thân mình (không giống như hạnh phúc tìm thấy dễ dàng trong các truyện đời xưa, nhờ sự giúp đỡ của Ông Bụt, Bà Tiên,...). Nhưng, hạnh phúc mà con giành được trong đời thực sẽ thật sự là của con (do chính bàn tay và khối óc của con làm ra), sẽ đem đến cho con niềm tự hào kiêu hãnh.*

**88.** Tham khảo :

*Những điều đẹp đẽ ở cô bé đáng yêu : âm thầm lặng lẽ làm nhiều công việc đỡ dần cho cha mẹ, học hành giỏi giang, cư xử tốt với mọi người (tính nết tốt). Cô bé xứng đáng là cô Tấm trong gia đình, là con ngoan của cha mẹ, luôn đem niềm vui, hạnh phúc đến cho mọi người.*

89. Tham khảo :

*Niềm vui đi học của cả nhà được diễn tả qua khổ thơ thứ hai thật hồn nhiên và đáng yêu. Khi cả nhà đều đi học, đều là học trò của các thầy giáo, cô giáo thì ai cũng được chia sẻ niềm vui, nỗi buồn trong học tập. Khi có "điểm xấu" thì "buồn lây cả nhà". Khi được "điểm mười" thì niềm vui cũng được nhân lên. Kết quả học tập tốt đã thật sự làm cho cả nhà sung sướng và hạnh phúc.*

90. Đoạn thơ đã sử dụng những từ láy và hình ảnh so sánh để miêu tả chú bé Lượm :

– *Từ láy* : loắt choắt, xinh xinh, thoăn thoắt, nghênh nghênh.

– *Hình ảnh so sánh* : (như) con chim chích nháy trên đường vàng.

Các từ láy giúp ta thấy được những điểm đáng yêu ở chú bé liên lạc : Lượm là một chú bé có thân hình rất bé nhỏ (*loắt choắt*), mang cái xác cũng rất nhỏ (*xinh xinh*) nhưng đôi chân lại rất nhanh nhẹn (*thoăn thoắt*) và dáng đi thì lộ rõ vẻ hồn nhiên, tự tin (*đầu nghênh nghênh*). Hình ảnh so sánh (*con chim chích nháy trên đường vàng*) càng làm cho ta thấy rõ sự nhanh nhẹn, vẻ ngây thơ và đáng yêu của chú bé liên lạc.

91. Tác giả đã sử dụng biện pháp *nhân hoá* để miêu tả tiếng chim buổi sáng (chú ý : các động từ *lay, đánh thức* gọi cho ta nghĩ đến những hoạt động của người). Biện pháp nhân hoá giúp ta cảm nhận được tiếng chim buổi sáng có ý nghĩa thật sâu sắc : Tiếng chim không chỉ làm cho những sự vật xung quanh trở nên tràn đầy sức sống (*lay động lá cành, đánh thức chồi xanh*) mà còn thôi thúc chúng đem lại những lợi ích thiết thực cho mọi người (*vỗ cánh bầy ong đi tìm mật cho đời, tha nắng rải đồng vàng thơm* – làm nên những hạt lúa vàng nuôi sống con người).

92. Gợi ý :

– Đoạn văn dùng nhiều từ ngữ gợi tả mùi hương của hoa : *nồng nàn, ngọt, thoảng qua* ; gợi tả đặc điểm của các loài chim : *nhanh nhẩu, lăm điều, đom đóm, trầm ngâm*.

– Cách đặt câu ngắn gọn, gây ấn tượng cho người đọc về ý diễn đạt, góp phần miêu tả không khí sôi động của vườn cây.

– Biện pháp *nhân hoá* (các loài chim trong vườn được gọi là *thím, chú, anh, bác*, được tả bằng từ ngữ mang đặc điểm của người như đã nêu trên) càng làm cho đoạn văn miêu tả vườn cây thêm sinh động và hấp dẫn.

93. Những nét đẹp của đồng quê Việt Nam được miêu tả qua hai khổ thơ :

– *Khổ thơ 1 (Chim bay... chim ca)* : Tả chim chiến chiến tự do bay lượn và ca vang trên cánh đồng lúa đẹp (đang "tròn bụng sữa"). Hình ảnh cánh đồng "chan chứa những lời chim ca" gợi vẻ đẹp của niềm vui và sự ấm no của đồng quê Việt Nam.

– *Khổ thơ 2 (Bay cao... xanh da trời)* : Tả chim chiến chiến bay cao, cao mãi như biến vào bầu trời, chỉ để lại tiếng hót "làm xanh da trời". Đó là hình ảnh gợi cho ta nghĩ đến một không gian cao rộng, tràn ngập vẻ đẹp thanh bình của đồng quê Việt Nam.

94. Chú ý những từ ngữ, hình ảnh nổi bật trong đoạn văn :

– *Từ láy* gợi tả sự vật, âm thanh một cách sinh động : (nắng) *chang chang*, (tiếng tu hú) *ran ran*, (hoa ngô) *xơ xác*.

– *Hình ảnh* gợi tả sự vật một cách hấp dẫn : *hoa ngô xơ xác như cỏ may* ; *lá ngô quắt lại rủ xuống* ; *bấp ngô đã mập và chắc*.

Ngoài ra, cách dùng nhiều từ láy còn tạo nên nhịp điệu câu văn nhẹ nhàng, hấp dẫn (ví dụ : Trời nắng *chang chang*, tiếng tu hú gần xa *ran ran*,...).

95. Tham khảo :

*Qua hai khổ thơ, tác giả muốn nói với chúng ta về những niềm vui và hạnh phúc của người trồng cây. Trước hết, người trồng cây sẽ được nghe tiếng chim reo vui trên cành lá như những lời hát mê say lòng người ("Trên vòm cây – Chim hót lời mê say"). Sau nữa, người trồng cây còn được tận hưởng những làn gió mát và rung động trước cảnh gió về đùa vui cùng hoa lá ("Rung cành cây – Hoa lá đùa lay lay"). Qua đó, tác giả muốn ca ngợi vẻ đẹp của việc trồng cây, làm cho ta thêm mến yêu và quý trọng người trồng cây.*

**96. Gợi ý :**

- Mái tóc trắng của bà được so sánh với hình ảnh đám "mây bông" trên trời cho thấy : bà có vẻ đẹp hiền từ, cao quý và đáng kính trọng...
- Chuyện của bà kể (cho cháu nghe) được so sánh với hình ảnh cái giếng thân thuộc ở làng quê Việt Nam cứ cạn xong lại đầy, ý nói : "Kho" chuyện của bà rất nhiều, không bao giờ hết, đó là những câu chuyện dành kể cho cháu nghe với tình yêu thương đẹp đẽ...

**97. Tham khảo :**

*Đoạn văn giúp ta cảm nhận được ý nghĩa đẹp đẽ về tình cảm bà cháu. Người cháu (Thanh) có dáng người "thẳng, mạnh" đi bên bà "lưng đã còng" vì tuổi cao sức yếu, nhưng lại cảm thấy "chính bà che chở cho mình như những ngày còn nhỏ". Điều đó chứng tỏ Thanh luôn yêu mến, kính trọng và biết ơn bà. Dẫu bà đã già yếu nhưng tình cảm yêu thương và sự chăm sóc của bà đối với Thanh vẫn đẹp đẽ như xưa. Có thể nói : tình thương của bà thật bao la rộng lớn, luôn che chở cho Thanh đi suốt cả cuộc đời.*

**98. Bằng cách sử dụng các hình ảnh so sánh (khổ thơ 2), người ông muốn nói với cháu những điều sâu sắc :**

- *Cháu khoẻ hơn ông nhiều !* (Ông muốn nói tới tương lai của cháu thật rạng rỡ : cháu là người sẽ lớn lên và khoẻ hơn ông rất nhiều, đó cũng là điều ông mong mỏi và hi vọng.)

- *Ông là buổi trời chiều.* (Vì ông đã nhiều tuổi, cuộc sống không còn dài nữa, giống như *buổi trời chiều* đang báo hiệu một ngày sắp hết.)

- *Cháu là ngày rạng sáng.* (Vì cháu còn ít tuổi, đang lớn lên, cuộc sống còn đang ở phía trước, giống như *trời rạng sáng* báo hiệu một ngày mới đang bắt đầu.)

**99. Gợi ý :**

- "*Cháu còn bé thơ*" nhưng biết nghe lời ông dặn, ngoan ngoãn, chịu khó chăm sóc cây nhãn do tay ông trồng ("*Vâng lời ông dặn. Cháu tưới cháu che*").

- Cháu tuy còn nhỏ nhưng đã có tình cảm đẹp đẽ, biết *Uống nước nhớ nguồn* (hoặc *Ăn quả nhớ người trồng cây*) : được "*ăn nhãn ngọt*" nhưng luôn nhớ đến công ơn của ông - người đã vun trồng cây nhãn.



**100. Gợi ý :**

- Hai câu đầu bài thơ cho em thấy hình ảnh người mẹ đi cấy trong hoàn cảnh nào ? Trước hoàn cảnh đó, người con ước muốn điều gì ?
- Ước muốn đó cho em thấy người con đã nghĩ gì khi mẹ đang đi cấy trên đồng ? Qua đó, em thấy tình cảm của người con đối với mẹ có những nét gì đẹp ?

**101. Tham khảo :**

*Câu trả lời của tác giả đối với mẹ trong đoạn thơ cho thấy : người con chưa thể yên lòng nhận lời khen của mẹ, bởi vì sự cố gắng chăm ngoan của con dù to lớn đến đâu cũng không thể sánh bằng công sức khó nhọc của mẹ dành cho con. Một khi mẹ vẫn còn ngày đêm vất vả, khó nhọc :*

*Áo mẹ mưa bạc màu  
Đầu mẹ nắng cháy tóc*

*Tác giả luôn cảm thấy mình "chưa ngoan" vì chưa đền đáp được công ơn trời biển của mẹ. Qua câu trả lời, qua những suy nghĩ của tác giả, đã cho ta thấy tình cảm yêu thương và lòng hiếu thảo của người con đối với mẹ kính yêu của mình.*

**102. Cảm nhận được điều đẹp đẽ và sâu sắc :** Tình cảm yêu thương của mẹ dành cho con thật to lớn và không bao giờ vơi cạn. Dù con đã khôn lớn, dù có "đi hết đời" (sống trọn cả cuộc đời), tình thương của mẹ đối với con như vẫn còn sống mãi, "vẫn theo con" để quan tâm, lo lắng, giúp đỡ con, tiếp cho con thêm sức mạnh - có thể nói đó chính là *tình thương bất tử*.

**103. Hình ảnh "mặt trời" được diễn tả trong hai câu cuối của đoạn thơ với hai ý nghĩa khác nhau.**

- Ở câu *Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi*, hình ảnh "mặt trời" gợi cho ta nghĩ đến nguồn ánh sáng và những tia nắng ấm giúp cho cây bắp lớn lên, hạt bắp thêm chắc mẩy. Vì vậy có thể nói đó là "mặt trời của bắp".

- Ở câu *Mặt trời của mẹ, em nằm trên lưng*, hình ảnh "mặt trời" gợi cho ta liên tưởng đến em bé (người con) đang nằm trên lưng mẹ.

Em bé được mẹ che chở bằng tình yêu thương. Em bé là niềm hi vọng lớn lao và đẹp đẽ của người mẹ. Vì vậy có thể nói : em là "mặt trời của mẹ".

(Chú ý : Ở câu thơ cuối, "mặt trời" được dùng với phép *ẩn dụ* (so sánh ngầm) – một biện pháp nghệ thuật mà học sinh sẽ được học ở cấp phổ thông cơ sở.)

#### 104. Tham khảo :

*Đoạn thơ bộc lộ những cảm xúc và suy nghĩ của tác giả về người mẹ. Hình ảnh mái tóc mẹ bạc trắng vì thời gian làm cho tác giả thấy xúc động đến nôn nao. Ý đối lập trong hai câu thơ "Lưng mẹ cứ còng dần xuống / Cho con ngày một thêm cao." như muốn bộc lộ suy nghĩ về lòng biết ơn của tác giả đối với mẹ. Mẹ đem đến cho con "cả cuộc đời" trong lời hát, mẹ chấp cho con "đôi cánh" để lớn lên con sẽ bay xa. Những cảm xúc và suy nghĩ của tác giả về người mẹ thật đẹp đẽ biết bao !*

#### 105. Tham khảo :

*Qua đoạn thơ, ta thấy người con muốn nói với mẹ : Tuổi con là "tuổi Ngựa" nên có thể chạy rất nhanh và đi rất xa. Nơi con đến có thể rất xa mẹ ("cách núi cách rừng", "cách sông cách biển"). Nhưng mẹ đừng buồn, vì con vẫn luôn nhớ đường để tìm về với mẹ ("Con tìm về với mẹ – Ngựa con vẫn nhớ đường"). Điều đó cho thấy tình cảm yêu thương và gắn bó sâu nặng của người con đối với mẹ.*

#### 106. Gợi ý :

– Lời hát ru của người mẹ bộc lộ tình cảm yêu thương sâu nặng đối với đứa con còn nhỏ, đối với anh bộ đội đang chiến đấu bảo vệ quê hương : *Mẹ thương a-kay, mẹ thương bộ đội.*

– Lời hát ru còn bộc lộ niềm hi vọng lớn lao và đẹp đẽ của mẹ : *Con mơ cho mẹ hạt gạo trắng ngần để nuôi anh bộ đội, để nuôi con khôn lớn, giỏi giang (Mai sau con lớn vung chày lún sân).*

Đó là những điều đẹp đẽ và sâu sắc bộc lộ qua lời hát ru từ trái tim yêu thương của người mẹ.

**107.** Qua đoạn thơ trích trong bài *Cháu dắt tay bà qua đường*, có thể nêu những suy nghĩ về bạn học sinh như sau :

- Bạn học sinh là người có tấm lòng nhân hậu. Tan học về giữa trưa nắng, nhìn thấy một bà cụ mù loà đi trên đường phố, bạn đã bộc lộ sự cảm thông và chia sẻ nỗi đau khổ cùng bà :

*Nắng rất nhiều mà bà chẳng thấy  
Qua đường lăm xe, bà dò theo cái gậy  
Cái gậy tre run run.*

- Tấm lòng nhân hậu của bạn học sinh được thể hiện qua hành động cụ thể : dắt tay bà đi qua đường. Tấm lòng ấy càng đẹp hơn khi hình ảnh bà cụ khời dậy trong tim bạn một tình thương sâu nặng đối với con người hoạn nạn :

*Bà qua rồi lại đi cùng gậy  
Cháu trở về, cháu vẫn còn thương.*

**108.** Tham khảo (lời bình của nhà thơ Phạm Hồ) :

*"Ngọn gió mà cũng mô cô !*

*Nhưng ở đây tác giả đâu chỉ nói về ngọn gió. Mà còn muốn nói về cả con người nữa. Nếu ngọn gió mô cô không tìm thấy bạn, vào ngôi trong cây thì cũng giống như em bé mô cô kia sống lang thang một mình đang buồn bã ngồi ở một xó nhà vắng vẻ nào đó... Còn sợi nắng đông gầy ngả giữa vườn cây cải ngồng cũng giống như một em bé (thậm chí một cụ già...) ốm yếu, ngả giữa một vườn hoa vắng người...*

*Bài thơ chỉ có bốn câu mà để lại một nỗi buồn thương sâu xa.*

*Ở đời cũng phải biết buồn thương các em ạ. Người mà không biết buồn thương, thông cảm với những đau khổ của người khác, và của chính mình nữa thì đâu còn là người !"*

(Dẫn theo *Những bài thơ em yêu*, NXB Giáo dục, H.,1997.)

**109.** Gợi ý, tham khảo :

- Trong ca dao ngày xưa, hình ảnh con cò (loài chim cao cổ, cổ và mỏ dài, hay bắt tép) lặn lội kiếm ăn ở vùng sông nước thường tượng trưng cho người nghèo phải sống vất vả nhưng có tấm lòng trong sạch.

- "Tôi có lòng nào" ý nói : tôi có lòng dạ (bụng dạ) nào khác. "Xáo măng" là nấu thịt (cò) với măng và một vài gia vị khác, cho nhiều nước.

- Có thể trả lời các câu hỏi bằng cách viết liền mạch thành đoạn văn như sau (tham khảo) :

*Đọc bài ca dao "Con cò mà đi ăn đêm", hình ảnh chú cò con cứ in sâu trong tâm trí em. Cò phải đi ăn trong đêm hôm khuya khoắt nên đã gặp chuyện rủi ro : "Đậu phải canh mêm lộn cổ xuống ao". Dù được người vớt lên đem về xáo măng, cò chỉ mong muốn một điều thật nhỏ bé :*

*Có xáo thì xáo nước trong  
Chớ xáo nước đục đau lòng cò con.*

*Điều mong muốn của cò con tuy nhỏ nhưng lại chứa đựng ý nghĩa sâu xa và cảm động : cò muốn chết trong sự trong sạch ("xáo nước trong"), không muốn đau lòng vì phải chết trong sự vẩn đục ("Chớ xáo nước đục đau lòng cò con").*

**110.** Để nêu được những suy nghĩ về công việc của anh Đom Đóm, em có thể tìm hiểu đoạn thơ dựa vào những câu hỏi gợi ý sau :

- Anh Đom Đóm chuyên cần lên đèn đi gác vào lúc nào ? (Vào lúc *Mặt trời gác núi, bóng tối lan dần* ; đây là lúc mọi người đã kết thúc một ngày lao động và chuẩn bị nghỉ ngơi trong đêm.)

- Anh Đom Đóm đã làm việc ra sao ? (*Đi rất êm* theo làn gió mát ; *đi suốt một đêm* để canh giấc ngủ cho mọi người, giúp mọi người yên tâm ngủ ngon.)

Từ những điều trên, ta thấy công việc của Đom Đóm mang ý nghĩa rất đẹp : luôn vì cuộc sống và hạnh phúc của mọi người.

**111.** Gợi ý :

Đoạn thơ nói về người chiến sĩ đi tuần trong hoàn cảnh có những khó khăn và thử thách : *đêm khuya vắng vẻ* (khi mọi người đã yên giấc ngủ say), gió mùa đông ngoài trời làm *lạnh buốt đôi tay*. Hai dòng thơ cuối cho ta thấy ý nghĩa thật sâu sắc và đẹp đẽ : người chiến sĩ rất quan tâm và yêu thương các cháu thiếu nhi, sẵn sàng chịu đựng gian khổ khó khăn của giá rét đêm khuya ("*Rét thì mặc*

rét cháu ơi !") để giữ mãi cho các cháu giấc ngủ ấm áp, bình yên ("Chú đi giữ mãi ấm nơi cháu nằm"). Đó cũng chính là vẻ đẹp của tinh thần trách nhiệm với cuộc sống và tình yêu thương sâu nặng của người chiến sĩ đối với con người.

#### 112. Tham khảo :

Qua đoạn thơ, ta thấy tác giả muốn nhắc nhở chúng ta nhớ đến "tiếng chổi tre" vì nó gợi cho ta nghĩ đến hình ảnh chị lao công đang làm việc trong "những đêm hè" hay "đêm đông gió rét". Chị làm việc thầm lặng trong đêm, khi mọi người đã ngủ ngon hoặc đang được sống những phút giây ấm cúng bên người thân. Công việc của chị tuy nhỏ nhưng làm cho môi trường thêm sạch đẹp và góp phần đem hạnh phúc đến cho mọi người. Đó cũng là một vẻ đẹp đáng trân trọng trong cuộc sống của chúng ta.

#### 113. Gợi ý :

- Công việc của người thợ rèn thật nặng nhọc và vất vả, thể hiện qua các chi tiết : làm việc trong mùa hè thì Quai một trận, nước tu ừng ực (quai búa nặng nhọc), Hai vai trần bóng nhẫy mồ hôi, có lúc mệt đến mức "thở qua tai" (ý nói rất mệt).

- Mặc dù công việc nặng nhọc và vất vả nhưng những người thợ rèn vẫn lạc quan, yêu đời vì họ rất yêu công việc của mình. Họ vui như diễn kịch vì thấy mặt mũi ai nom cũng thật ngộ (Râu bằng than mọc lên bằng thích), tính tình ai cũng hồn nhiên, vui nhộn (Nghịch ở đây già trẻ như nhau). Cho nên, nụ cười luôn nở trên môi những người thợ rèn (Nên nụ cười nào có tắt đâu), khiến họ thêm đẹp đẽ, đáng yêu.

#### 114. Nét bút trên tay người nghệ nhân Bát Tràng thật tài hoa :

- Khi "bút nghiêng" (phẩy nhanh nhanh từ trên xuống), những hạt mưa bỗng hiện ra như đang bay lất phất ngoài trời.

- Khi "bút chao" (đưa qua đưa lại nhẹ nhàng), những gợn nước (làn sóng nhẹ) Tây Hồ như đang chuyển động lăn tăn trước mắt ta.

Những đường nét hoa văn rất hài hoà cũng được tạo nên từ cây bút ấy - cây bút làm cho vẻ đẹp của cuộc sống hiện ra một cách sinh động trên đồ gốm Bát Tràng.

**115. Gợi ý :**

– Ba câu tả đàn cá theo mức độ ngày càng tăng dần (thể hiện rõ qua các từ ngữ chỉ hoạt động ngày càng mạnh và đông : *tung tăng bơi lội, lao vun vút – nhảy cả lên thuyền, lướt trên mặt sóng – tràn cả lên bờ*).

– Cách miêu tả như vậy giúp ta cảm nhận được sự sinh sôi nảy nở thật đông đúc và mạnh mẽ của các loài cá ở hồ Tư-nung.

**116. Gợi ý :**

– Khi con thuyền "lướt nhẹ trên Ba Bể", tác giả nhìn thấy những sự vật gì soi bóng trên mặt nước ? Cảm xúc và suy nghĩ của tác giả lúc đó thế nào (chú ý cách diễn tả hình ảnh mây trôi và hoạt động mái chèo khua) ?

– Qua cách miêu tả cảnh hồ Ba Bể thật đẹp đẽ và thơ mộng như vậy, ta có thể thấy được tình cảm của tác giả đối với thiên nhiên đất nước như thế nào ?

\* Tham khảo :

*Khi con thuyền "lướt nhẹ trên Ba Bể", nhìn thấy cả "mây trời, núi xanh" in bóng trên mặt nước, tác giả cảm thấy mình như được đi trên con thuyền đang trôi trên bầu trời và ngọn núi cao, mái chèo khua nước làm cho bóng núi "rung rinh", cảnh vật thêm kì ảo, nên thơ. Đó là những cảm xúc trước cảnh hồ Ba Bể đẹp đẽ và thơ mộng, thể hiện tình cảm gắn bó sâu nặng của tác giả đối với thiên nhiên đất nước tươi đẹp.*

**117. Gợi ý :**

– Những hình ảnh nhân hoá : Cửa sông dù *giáp mặt* cùng biển rộng nhưng *chẳng dứt* được cội nguồn ; lá xanh trôi xuống đến cửa sông bỗng *nhớ* một vùng núi non. (Chú ý các từ ngữ in nghiêng thường được dùng để chỉ về con người.)

– Ý nghĩa : Qua những hình ảnh trên, tác giả muốn ca ngợi tình cảm (tấm lòng) luôn gắn bó, thuỷ chung, không quên cội nguồn (nơi đã sinh ra) của mỗi con người.

**118. Tham khảo :**

*Tác giả đã lặp lại liên tiếp 3 lần từ "thơm" (điệp từ), dùng các từ "thơm nồng, thơm đậm" để nhấn mạnh hương thơm của thảo quả chín. Câu đầu đoạn văn tuy dài nhưng được ngắt thành nhiều cụm từ diễn tả cơn gió mang hương thơm của thảo quả chín trong rừng bay đi xa rộng. Ba câu ngắn tiếp theo càng khẳng định hương thơm của thảo quả chín như lan toả, thấm đượm vào khắp cả thiên nhiên đất trời. Hương thảo quả chín còn "ủ ấp" trong từng nếp áo, nếp khăn của người đi từ rừng về, thơm mãi với thời gian.*

**119. Gợi ý :**

– Tác giả đã dùng những từ láy nào để gợi tả vẻ đẹp của chùm thảo quả chín ? Những chùm thảo quả ấy xuất hiện từ đâu ? Những từ ngữ nào cho thấy thảo quả lớn rất nhanh, rất đẹp ?

– Nhìn những chùm thảo quả chín, tác giả đã so sánh với hình ảnh gì ? Sự so sánh đó giúp ta cảm nhận được điều gì ở rừng thảo quả chín ?

– Hai câu cuối đoạn văn nhằm nhấn mạnh điều gì ? Vì sao nói đoạn văn tả cảnh rừng thảo quả chín thật sinh động ?

**120. Tham khảo :**

*Khổ thơ bộc lộ tình cảm thiết tha yêu quý của tác giả đối với rừng cọ. Tác giả trò chuyện với rừng cọ như trò chuyện với người thân ("Rừng cọ ơi ! Rừng cọ !"), tả những chiếc lá cọ vừa đẹp vừa ngời ngời sức sống. Hình ảnh "Mặt trời xanh của tôi" ở dòng thơ cuối không chỉ nói lên sự liên tưởng, so sánh chính xác của tác giả (lá cọ xoè những cánh nhỏ dài trông xa như "mặt trời" đang toả chiếu những "tia nắng xanh") mà còn bộc lộ rõ tình cảm yêu mến và tự hào của tác giả về rừng cọ của quê hương.*

**121. Tham khảo :**

*Đoạn thơ giúp ta cảm nhận được vẻ đẹp thật quyến rũ của dòng sông La quê hương. Nhà thơ đã nhân hoá sông La, gọi tên sông một cách triu mến như gọi một con người. Cách so sánh dòng sông La "Trong veo như ánh mắt" làm cho ta thấy sắc màu trong xanh của dòng sông cũng đậm đà tình cảm. Những lũy tre rủ bóng xuống mặt*

*sông cũng được nhân hoá thành : "Bờ tre xanh im mát. Mươn mướt đôi hàng mi". Vẻ đẹp của dòng sông, của bờ tre chẳng khác nào vẻ đẹp của một người con gái quê hương. Đó cũng chính là vẻ đẹp đậm đà tình cảm yêu thương gắn bó với con người.*

**122.** Vẻ đẹp của dòng sông ở quê hương tác giả : Sông cũng như người, được mang trên mình chiếc áo rất đặc biệt. Đó là chiếc áo vừa có hương thơm ("thơm đến ngán ngở") vừa có màu hoa đẹp và hấp dẫn ("Ngàn hoa buổi đã nở nhòa áo ai"). Dòng sông được mặc chiếc áo đó dường như trở nên đẹp hơn và làm cho tác giả thấy ngỡ ngàng, xúc động.

**123.** Gợi ý :

– Hình ảnh "Mẹ về như nắng mới. Sáng ấm cả gian nhà" đã làm nên vẻ đẹp của đoạn thơ đã nêu.

– Đó chính là hình ảnh gây ấn tượng đẹp trong lòng người đọc và nêu bật ý nghĩa của cả bài thơ "Mẹ vắng nhà ngày bão". Người mẹ trở về nhà khi cơn bão đã qua được so sánh với hình ảnh "nắng mới" hiện ra khi bầu trời xanh trở lại sau cơn bão. Sự so sánh đó giúp ta hiểu được một điều sâu sắc : mẹ cần thiết cho cả gia đình chẳng khác nào ánh nắng cần thiết cho sự sống ! Chính vì vậy, khi người mẹ trở về, cả gian nhà trở nên "sáng ấm" bởi tình yêu thương đẹp đẽ. Vai trò của người mẹ trong gia đình thật quan trọng và đáng quý biết bao nhiêu !

**124.** Tìm hiểu bài ca dao :

– 2 dòng đầu : Người nông dân cày đồng vào lúc nào ? (*đang buổi ban trưa*) Hình ảnh so sánh *Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày* ý nói gì ? (*Mồ hôi đổ ra, rơi nhiều như mưa trên ruộng cày* – ý nói : công việc của người cày ruộng, làm đồng áng vô cùng vất vả, khó nhọc.)

– 2 dòng cuối : Người nông dân muốn nhắn gửi điều gì ? (*Hỡi người bưng bát cơm đầy trước khi ăn hãy nhớ : mỗi hạt gạo dẻo thơm đã chứa đựng muôn phần đắng cay, vất vả của người lao động làm ra nó.*)



Chú ý cách diễn tả hình ảnh có sự *đôi lập* ở câu cuối bài ca dao. (*Đẻo thơm một hạt / đắng cay muôn phần*) đã nhấn mạnh được sự *vất vả, khó nhọc* (nhiều khi còn có cả *đắng cay, buồn tủi*) của người lao động chân tay (cày đồng, làm ruộng, sản xuất ra lúa gạo để nuôi sống con người, góp phần làm cho con người trở nên sung sướng, hạnh phúc.)

**125.** Tham khảo :

*Hai câu ca dao đã giúp ta hiểu được ý nghĩa đẹp đẽ của lao động trong cuộc sống của con người. Câu ca dao thứ nhất khuyên người nông dân hãy chăm chỉ cày cấy, trông trọt, "đừng bỏ ruộng hoang". Bởi vì, mỗi "tấc đất" có giá trị cao quý như "tấc vàng" ("Bao nhiêu tấc đất, tấc vàng bấy nhiêu"). Câu ca dao thứ hai cũng là lời nhắn gửi người nông dân hãy cần cù lao động. Bởi vì, công việc "đi cấy đi cày" hôm nay tuy vất vả, "khó nhọc" nhưng sẽ đem lại cuộc sống no đủ, sung túc cho ngày mai ("Bây giờ khó nhọc, có ngày phong lưu").*

**126.** Tham khảo :

*Đoạn thơ giúp em cảm nhận được vẻ đẹp đơn sơ, giản dị mà vô cùng cao quý của đất nước Việt Nam thân yêu. Cảnh quê hương làm cho tác giả đứng "ngẩn ngơ mà ngắm mãi", thấy trong lòng "phấp phới" niềm vui ; niềm vui ấy chính là hình ảnh "Đôi cánh cò trắng vẫy mênh mông". Đất nước hiện ra trong vẻ đẹp thật nên thơ, thanh bình và ấm áp. Đó cũng chính là vẻ đẹp vừa giản dị vừa lộng lẫy và hấp dẫn biết bao !*

**127.** Gợi ý :

– Ngoài vẻ đẹp của cảnh vật (tre đang ngà, biển cả), đoạn văn còn cho ta thấy vẻ đẹp của con người trên quê hương.

– Biện pháp nghệ thuật *nhân hoá* đã giúp ta nhận biết được điều đó : cây tre "vẫn đứng đấy, bình yên và thanh thản", biển cả "vẫn đang giỡn sóng" – (tre và biển được mang những đặc điểm của con người). Nói đến tre hay nói đến biển cả cũng là để nói đến con người với vẻ đẹp nổi bật : sự bền bỉ, anh dũng, kiên cường trước mọi thử thách của thời gian – (chú ý cách diễn tả : "mặc cho bao nhiêu năm tháng đã đi qua, mặc cho bao nhiêu gió mưa đã thổi tới", "biển cả còn lâu đời hơn"...).

**128. Tham khảo :**

*Đọc đoạn thơ, ta thấy tác giả đã suy nghĩ và gắn bó với quê hương thông qua những hình ảnh rất cụ thể. Đây là một "cánh diều biếc" thả trên cánh đồng đã từng in đậm dấu ấn của tuổi thơ đẹp đẽ thú vị trên quê hương. Kia là "con đò nhỏ" khua nước trên dòng sông quê hương với âm thanh nhẹ nhàng, êm đềm mà lắng đọng. Có thể nói, những sự vật đơn sơ, giản dị trên quê hương luôn có sự gắn bó bằng tình cảm con người và đã trở thành những kỉ niệm không thể nào quên. Nghĩ về quê hương như vậy, ta càng thấy tình cảm của nhà thơ đối với quê hương thật đẹp đẽ và sâu sắc.*

**129. Tham khảo :**

*Đọc đoạn văn, ta thấy chị Sứ rất yêu quý và gắn bó với quê hương. Bởi vì : quê hương là nơi chị được sinh ra ("nơi chị oa oa cất tiếng khóc chào đời"), được nuôi dưỡng để trưởng thành và xinh đẹp ("nơi quả ngọt, trái sai đã thấm hồng da dẻ chị"). Cũng chính tại mảnh đất của quê hương, chị được ngủ ngon và lớn lên trong tiếng ru của người mẹ thân yêu ; đến khi làm mẹ, "chị lại hát ru con những câu hát ngày xưa", lại nuôi con lớn khôn bằng cả tình thương yêu sâu nặng của người mẹ.*

**130. Gợi ý :**

– Hình ảnh "Tiếng thơ đỏ nắng xanh cây quanh nhà" : cái hay, cái đẹp thể hiện trong sự diễn tả tác dụng của "tiếng thơ" rất cụ thể và sinh động. Cách dùng từ *đỏ, xanh* trong hai cụm từ "*đỏ nắng*", "*xanh cây*" có ý nghĩa từ loại động từ (khác với "*nắng đỏ*", "*cây xanh*" – *đỏ, xanh* là tính từ) giúp ta hình dung được màu sắc đang chuyển động rục rịch, gây ấn tượng cho người đọc. Vì vậy, "tiếng thơ" vốn là điều chỉ nghe và cảm nhận được nay dường như có thể nhìn thấy rõ tác dụng thật kì diệu.

– Hình ảnh "Nghe trắng thở động tàu dừa" : cái hay, cái đẹp thể hiện trong việc diễn tả sự tinh tế, hấp dẫn của "tiếng thơ" bằng biện pháp nghệ thuật *nhân hoá*. Ánh trắng được cảm nhận từ "hơi thở" nhẹ làm tàu dừa lay động. "Tiếng thơ" của thầy giáo làm cho ánh trăng cũng mang đầy sức sống và giao hoà cùng cảnh vật. Điều đó càng cho ta thấy "tiếng thơ" đã làm cho tác giả xúc động đến mức nào.

(\*Chú ý : Ở trên là hai hình ảnh nổi bật nhất trong đoạn thơ. Em có thể nêu những hình ảnh khác : "Mái chèo nghe vọng sông xa...", "Rào rào nghe chuyển cơn mưa giữa trời", miễn sao thấy được "cái hay, cái đẹp" của mỗi hình ảnh đó.)

**131.** Đoạn thơ gọi những điều đẹp đẽ, sâu sắc :

– Mỗi người chỉ có một quê hương như là chỉ một mẹ đã sinh ra mình. Quê hương là tất cả nhưng trước hết là hình ảnh người mẹ thân yêu.

– Nếu ai không nhớ quê hương, không yêu quê hương cũng như không nhớ, không yêu mẹ thì người đó dù to lớn về thân xác cũng không thể nói đã trưởng thành và "lớn lên" với ý nghĩa là người có tâm hồn đẹp đẽ.

**132.** Gọi ý :

– Thành công nổi bật về cách dùng từ : sử dụng nhiều từ *tượng thanh* để miêu tả không khí nhộn nhịp, sôi động của một buổi sáng mùa hè ở bản làng miền núi.

– Tác dụng :

+ Gọi tả rõ âm thanh phát ra từ những hoạt động của các con vật vào lúc trời chưa sáng (mọi người còn đang ngủ ngon giấc), làm cho không gian ngày một thêm sôi động : (gà trống vỗ cánh) *phành phạch*, (tiếng gáy) *lanh lảnh*, (gáy) *râm ran*, (gáy) *te te*, (ve kêu) *ra rả*.

+ Gọi tả rõ âm thanh phát ra từ những hoạt động của con người vào lúc sáng sớm (trở dậy và đi làm), làm cho cảnh sinh hoạt càng thêm nhộn nhịp : (tiếng nói chuyện) *rì rầm*, (tiếng gọi nhau) *í ới*.

**133.** Gọi ý :

– Khổ thơ đầu "Ngày hôm qua... màu ước mong" cho ta thấy điều gì đẹp đẽ và có ý nghĩa trong cuộc sống ? (Em hiểu : trong *hạt lúa mẹ trồng* trên cánh đồng chờ ngày gặt hái có điều gì quý giá ? Điều quý giá đó diễn ra vào thời gian nào ? Có thể nói : thời gian tuy đã trôi đi nhưng đã làm cho "ước mong" gì của con người được thực hiện ("chín vàng") ?...)

– Khổ thơ thứ hai "Ngày hôm qua... vẫn còn" cũng cho ta thấy điều gì đẹp đẽ và có ý nghĩa trong cuộc sống ? (Em hiểu : nếu học hành chăm chỉ thì trong cuốn "vở hồng" sẽ được ghi lại những kết quả gì ? Kết quả đó được làm nên nhờ có thời gian nào ? Có thể nói : thời gian ngày hôm qua tuy đã trôi đi nhưng sẽ được nhắc đến ("vẫn còn") khi ta có điều gì ?...)

**134. Tham khảo :**

*Đoạn thơ cho thấy những hình ảnh đã để lại ấn tượng sâu sắc trong tâm trí tác giả : "tiếng đập cánh" của con chim sẻ nhỏ như cầu mong sự giúp đỡ trong đêm cơn bão về gần sáng ; "những quả trứng" trong tổ không có chim mẹ ấp ủ sẽ mãi mãi không nở thành chim non được. Những hình ảnh đó đã làm nên tiếng vọng khủng khiếp ("Tiếng lăn như đá lở trên ngàn") trong giấc ngủ và trở thành nỗi băn khoăn day dứt khôn nguôi trong tâm hồn tác giả.*

**135. Gợi ý :**

– Cách diễn đạt giàu hình ảnh : "Một ngôi sao" thì chỉ có ánh sáng yếu ớt, không thể làm sáng được màn đêm ; "Một bông lúa chín" thì thật bé nhỏ, không thể làm nên được "mùa vàng" bội thu ; "Một người" thì không thể hiểu đó là "nhân gian" được (vì "nhân gian" có nghĩa là "cõi đời, nơi cả loài người sinh sống"), "một người" dù có sống thì cũng chỉ giống như một "đốm lửa tàn" (ánh sáng rất nhỏ của ngọn lửa sắp tắt), chẳng có ý nghĩa gì !

– Qua đó, nhà thơ đưa ra lời khuyên có ý nghĩa sâu sắc : con người chỉ sống hữu ích trong mối quan hệ đoàn kết với tập thể, không nên tách rời khỏi tập thể, chỉ nghĩ đến riêng mình và sống cho mình mà thôi !

**136. Gợi ý :**

– Cảm nhận về hình ảnh *cây rau khúc* (đoạn 1) : Hình dáng của cây như thế nào ? Sự so sánh về hình dáng của cây gợi cho ta nghĩ đến điều gì ? Vẻ đẹp của lá rau khúc được diễn tả qua cách so sánh cụ thể và sinh động như thế nào ?

– Cảm nhận về hình ảnh *chiếc bánh khúc* (đoạn 2) : Màu sắc, hình dáng chiếc bánh có gì đáng chú ý ? Nhân bánh được miêu tả hấp

dẫn như thế nào ? Nó gợi cho ta cảm giác gì thú vị ? Đọc câu văn cuối đoạn ("Cắn một miếng... gói vào trong đó") ta nghĩ đến ý nghĩa gì đẹp đẽ của chiếc bánh khúc quê hương ?...

**137. Gợi ý :**

- Hình ảnh (măng tre) "nhọn như chông" gợi cho ta thấy sự kiêu hãnh, hiên ngang bất khuất của loài tre (hay cũng chính là của dân tộc Việt Nam !).

- Hình ảnh (cây tre) "lưng trần phơi nắng phơi sương" có ý nói đến sự dai dẫu, chịu đựng mọi khó khăn, thử thách trong cuộc sống...

- Hình ảnh "có manh áo cộc tre nhường cho con" gợi cho ta nghĩ đến sự che chở, hi sinh tất cả (ở người mẹ dành cho con) ; lòng nhân ái và tình mẫu tử thật cảm động...

**138. Gợi ý :**

- Những câu thơ ở phần kết thúc bài "Tre Việt Nam" nhằm khẳng định một *màu xanh vĩnh cửu* của tre Việt Nam, *sức sống bất diệt* của con người Việt Nam, *truyền thống cao đẹp* của dân tộc Việt Nam.

- Cách diễn đạt độc đáo của nhà thơ đã góp phần khẳng định điều đó :

+ Thay đổi cách ngắt nhịp và ngắt dòng ("Mai sau, / Mai sau, / Mai sau, /) với biện pháp sử dụng điệp ngữ ("Mai sau") góp phần gợi cảm xúc về thời gian và không gian như mở ra vô tận, tạo cho ý thơ âm vang bay bổng và đem đến cho người đọc những liên tưởng phong phú.

+ Dùng từ *xanh* ba lần trong một dòng thơ với những sự kết hợp khác nhau (*xanh* tre, *xanh* màu, tre *xanh*) tạo những nét nghĩa đa dạng, phong phú và khẳng định sự trường tồn của màu sắc, của sức sống dân tộc.

**139. Gợi ý :**

- Đất nước Việt Nam là đất nước của những người dũng cảm, kiên cường, chưa bao giờ chịu khuất phục trước kẻ thù xâm lược. Đêm đêm, "*rì rào trong tiếng đất*" là lời nói của cha ông từ nghìn xưa vọng về nhắn nhủ cháu con.

- Hai dòng thơ cuối muốn nhắc nhở ta hãy ghi nhớ và phát huy truyền thống bất khuất của cha ông từ "*những buổi ngày xưa*" (những ngày tháng đầy vẻ vang và đáng tự hào về lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc).

**140.** Tham khảo :

*Hình ảnh đẹp nhất được gọi lên qua câu thơ :*

*Chỉ còn tiếng đàn ngân nga*

*Với một dòng trăng lấp lánh sông Đà.*

*Đó là hình ảnh mang ý nghĩa sâu sắc : Giữa con người với thiên nhiên, giữa ánh trăng với dòng sông dường như có sự gắn bó, hoà quyện thật đẹp đẽ. Tiếng đàn ngân nga, lan toả trong đêm trăng như lay động cả mặt nước sông Đà, làm cho dòng sông như "dòng trăng" ấy trở nên "lấp lánh" ánh trăng đẹp.*

**141.** Gọi ý (cảm nhận về trái đất thân yêu) :

- Trái đất là tài sản vô giá của tất cả mọi người.

- Trái đất được so sánh với hình ảnh *quả bóng xanh* bay giữa *trời xanh* cho thấy vẻ đẹp của sự bình yên, của niềm vui trong sáng, hồn nhiên.

- Trái đất hoà bình luôn ấm áp tiếng chim gù (hình ảnh chim bồ câu thường được dùng làm biểu tượng hoà bình).

- Trái đất đẹp và nên thơ với hình ảnh cánh chim hải âu bay chập chờn trên sóng biển.

**142.** Gọi ý :

- Hình ảnh có sức gợi tả sinh động : "khói nghi ngút cả một vùng tre trúc trên mặt nước" (khi xóm Cồn Hén nấu cơm chiều) - gợi tả vẻ đẹp ấm áp, no đủ của cuộc sống, giúp người đọc tưởng tượng ra bức tranh thuỷ mặc đơn sơ nhưng có cả một không gian rộng rãi (khói bay lên bầu trời, tre trúc và sông nước trên mặt đất).

- Âm thanh có sức gợi tả sinh động : "tiếng lanh canh của thuyền chài gõ những mẻ cá cuối cùng" (ở đâu đó sau khúc quanh vắng lặng của dòng sông) dường như có sức âm vang xa rộng trong khung cảnh tĩnh lặng, khiến tác giả có cảm giác "mặt sông nghe như rộng hơn", gợi cho người đọc cảm nhận được vẻ thanh bình và nên thơ của một buổi chiều trên sông Hương.

143. Gợi ý :

- Ý nghĩa của hạt gạo : Tác giả nói rằng hạt gạo có "bão tháng bảy" (thường là bão to), có "mưa tháng ba" (thường là mưa lớn) nhằm gợi cho ta nghĩ đến điều gì ? Những câu thơ "Giọt mồ hôi sa... Mẹ em xuống cấy" cho em biết : để làm nên hạt gạo, cần có điều gì rất quan trọng ?

- Hai dòng thơ cuối có những hình ảnh nào đối lập (chú ý cặp từ *trái nghĩa* dùng trong hai dòng thơ) ? Sử dụng hình ảnh đối lập như vậy nhằm gợi tả và nhấn mạnh điều gì ?

\* Tham khảo :

*Hạt gạo của làng quê ta đã từng phải trải qua biết bao khó khăn thử thách to lớn của thiên nhiên : nào là "bão tháng bảy" (thường là bão to), nào là "mưa tháng ba" (thường là mưa lớn). Hạt gạo còn được làm ra từ những giọt mồ hôi của người mẹ hiền trên cánh đồng nắng lửa : "Giọt mồ hôi sa / Những trưa tháng sáu / Nước như ai nấu / Chết cả cá cò / Cua ngoi lên bờ / Mẹ em xuống cấy...". Hình ảnh đối lập ở hai dòng thơ cuối ("Cua ngoi lên bờ / Mẹ em xuống cấy") gợi cho ta nghĩ đến sự vất vả gian truân của người mẹ khó có gì so sánh nổi. Càng cảm nhận sâu sắc được nỗi vất vả của người mẹ để làm ra hạt gạo, ta càng thêm yêu thương mẹ biết bao nhiêu !*

144. Gợi ý :

- Nội dung 4 dòng thơ đầu : Bầy ong lao động cần cù, thâm lặng qua ngày tháng để chắt trong "vị ngọt", "mùi hương" của các loài hoa, làm nên giọt mật thơm ngon. Trải qua gian lao vất vả (*mưa nắng với đây*), bầy ong làm nên thứ "men" của trời đất để làm "say" cả đất trời (ý nói thành quả lao động của bầy ong có giá trị to lớn biết bao).

- Ý nghĩa sâu sắc và đẹp đẽ của hai dòng thơ cuối : Nhờ có những giọt mật ong tinh túy, bầy ong đã giữ lại được cho con người cả *thời gian và vẻ đẹp* (thời gian có những mùa hoa đẹp của thiên nhiên), đó là điều kì diệu không ai làm nổi !

\* Tham khảo :

*Qua đoạn thơ, ta thấy công việc của bầy ong có ý nghĩa thật đẹp đẽ : Bầy ong rong ruổi khắp nơi để tìm hoa, hút nhụy, mang về làm thành những giọt mật thơm ngon. Những giọt mật ong được làm nên bởi sự kết tinh từ hương thơm, vị ngọt của những bông hoa. Do vậy, khi thưởng thức mật ong, dù hoa đã tàn phai theo thời gian nhưng con người vẫn cảm thấy những mùa hoa như còn được gìn giữ nguyên lành trong hương thơm vị ngọt của mật ong. Có thể nói : Bầy ong đã giữ được vẻ đẹp của thiên nhiên để ban tặng cho con người, làm cho cuộc sống của con người thêm hạnh phúc.*

**145.** Gợi ý :

– Biện pháp nghệ thuật nổi bật được sử dụng để tả cảnh một phân xưởng cơ khí đang làm việc là biện pháp *so sánh* (với những hình ảnh cụ thể và sinh động : *như* thác nước từ trên núi đổ xuống, *như* gió rít thổi qua rừng nứa, *như* tiếng gào thét của sóng biển đập vào bờ núi đá, *như* ánh chớp, *như* một bức tượng đồng...).

– Cách miêu tả đó giúp ta cảm nhận được không khí làm việc sôi nổi, nhộn nhịp của công nhân trong phân xưởng cơ khí.

**146.** Gợi ý :

– Nhà thơ muốn ca ngợi thái độ lạc quan yêu đời, tinh thần hiên ngang bất khuất trước kẻ thù và cái chết của người nữ anh hùng trẻ tuổi Võ Thị Sáu.

– Những từ ngữ, hình ảnh trong bài thơ cho biết điều đó : Trên đường ra pháp trường, chị Sáu đi giữa hai hàng lính nhưng vẫn "ung dung mỉm cười", vẫn "ngắt một đoá hoa tươi" để "cài lên mái tóc". Trước cái chết, chị vẫn ngẩng cao đầu với thái độ hiên ngang bất khuất ("Đầu ngẩng cao bất khuất"), xứng đáng là người nữ anh hùng trẻ tuổi được mọi người kính trọng.

**147.** Gợi ý :

– Những hình ảnh thể hiện niềm vui của xóm nhỏ khi bộ đội về : *mái ấm nhà vui, tiếng hát câu cười rộn ràng xóm nhỏ, lớp lớp đàn em hớn hở chạy theo sau, mẹ già bịn rịn áo nâu.* (Niềm vui của mẹ già khi đón bộ đội về thật khó nói nên lời, chỉ dồn nén trong lòng mà không biểu lộ ra bên ngoài.)



– Các anh bộ đội được mọi người mừng rỡ đón chào như vậy vì : các anh đi chiến đấu bảo vệ quê hương đất nước, sẵn sàng hi sinh thân mình để đem lại cuộc sống tự do hạnh phúc cho mọi người ; các anh là con em của nhân dân, luôn gần gũi giúp đỡ nhân dân với tình cảm yêu thương sâu sắc,...

**148. Tham khảo :**

*Hình ảnh người mẹ chiến sĩ được gợi tả qua hai khổ thơ của nhà thơ Bằng Việt thật cảm động. Mẹ thương anh chiến sĩ thương binh như thương đứa con ruột thịt, chăm sóc anh một cách "ân cần mà lặng lẽ". Căn nhà "yên ắng" vì chỉ có "tiếng chân đi rất nhẹ" của mẹ như giữ gìn, nâng niu giấc ngủ cho con. Mẹ đem đến cho con "trái bưởi đào, canh tôm nấu khế" để con đỡ "xót lòng, nhạt miệng". Mẹ làm cho con "ngọt lòng" bởi hương vị của "khoai nướng, ngô bung" đậm đà tình quê hương, khiến cho mỗi sớm mai trong nhà vẫn vương làn khói ấm. Có thể nói : Hình ảnh người mẹ chiến sĩ trong bài "Mẹ" của nhà thơ Bằng Việt chính là hình ảnh đẹp đẽ của quê hương thân yêu.*

**149. Gợi ý :**

Hình ảnh cây dừa trong đoạn thơ nói lên những phẩm chất đẹp đẽ của người dân miền Nam trong kháng chiến chống Mĩ cứu nước :

– *Dừa vẫn đứng hiên ngang cao vút* : ý nói phẩm chất luôn kiên cường, anh dũng, hiên ngang, tự hào trong chiến đấu...

– *Lá vẫn xanh rất mực dịu dàng* : ý nói phẩm chất vô cùng trong sáng, thủy chung, dịu dàng, đẹp đẽ trong cuộc sống...

– *Rễ dừa bám sâu vào lòng đất / Như dân làng bám chặt quê hương* : ca ngợi phẩm chất kiên cường bám trụ, gắn bó chặt chẽ với quê hương...

**150. Gợi ý :**

– Dòng thơ thứ hai (*Lá xanh, bông trắng, lại chen nhị vàng*) và dòng thơ thứ ba (*Nhị vàng, bông trắng, lá xanh*) đều nói đến những sự vật gì giống nhau ? Điểm khác nhau về trình tự miêu tả các sự vật đó (từ ngoài vào trong, từ trong ra ngoài) như thế nào ?

– Cách diễn đạt như vậy giúp người đọc thấy rõ ý nghĩa gì của bài ca dao ? (Bông sen có phẩm chất gì đẹp đẽ ? Qua hình ảnh bông sen, bài ca dao khiến ta nghĩ đến ai ? Nghĩ đến những điều gì ?...)

**151. Gợi ý :**

– Biện pháp nghệ thuật nổi bật ở hai câu thơ : *nhân hoá* (thể hiện rõ ở các từ chỉ đặc điểm của người : *nâng, liếm*).

– Cảm nhận nội dung, ý nghĩa đẹp đẽ : Cảnh mùa gặt ở nông thôn Việt Nam thật vui tươi, náo nức (*Gió nâng tiếng hát chói chang*) ; cánh đồng lúa tốt mênh mông hứa hẹn cuộc sống ấm no (*Long lanh lưỡi hái liếm ngang chân trời*) ; tất cả đã tạo nên một không khí đầm ấm, thanh bình nơi thôn quê khi mùa gặt đến.

**152. Tham khảo :**

*Đoạn thơ đã gợi tả vẻ đẹp của rừng mơ Hương Sơn thật sinh động. Rừng mơ bao quanh núi, "rừng mơ" được nhân hoá ("ôm lấy núi") càng cho ta thấy sự gắn bó với núi một cách gần gũi, thân thiết và yêu thương. Hoa mơ nở trắng như mây trên trời đọng (kết) lại. Gió chiều đông nhẹ nhàng "gờn gợn" đưa hương hoa mơ lan toả đi khắp nơi. Có thể nói : đoạn thơ đã vẽ ra bức tranh mang vẻ đẹp của đất trời hoà quyện trong rừng mơ Hương Sơn.*

**153. Gợi ý :**

– Nhận xét về "điểm lạ" trong cách miêu tả của nhà văn : Dáng vẻ đặc biệt của cây sấu riêng (thân, cành, lá) được tả rõ qua những hình ảnh nào ? Điều băn khoăn suy nghĩ của tác giả về hình dáng đó là gì ? Tả hình dáng như vậy là để nhấn mạnh sự đối lập của nó với điều gì ?

– Cách miêu tả như vậy giúp ta nhận ra được vẻ đẹp gì đáng trân trọng ở cây sấu riêng ? (Vẻ đẹp đó thuộc hình thức bên ngoài hay thuộc nội dung, giá trị bên trong ?)

**154. Gợi ý :**

– Hình ảnh ngôi nhà Bác ở lúc thiếu thời (mái nhà, chiếc giường tre, chiếc võng gai) giúp ta cảm nhận được điều gì đẹp đẽ ? (Chú ý so sánh với những ngôi nhà bình dị ở làng quê Việt Nam nói chung.)

– Ngôi nhà đó gợi cho ta nghĩ về cuộc sống của Bác thời thơ ấu ra sao ? (Chú ý hình ảnh gợi cảm ở câu thơ cuối : *Võng gai ru mát những trưa nắng hè.*)

**155.** Có thể nêu những ý cảm nhận chủ yếu sau :

– Bác Hồ luôn quan tâm đến các em thiếu nhi ; tình cảm yêu thương của Bác đối với các em thật sâu sắc, đẹp đẽ vô bờ.

– Tấm lòng của thiếu nhi Việt Nam đối với Bác Hồ cũng tràn đầy tình cảm yêu thương vô bờ bến.

**156.** Gợi ý :

– Từ *mặt trời* ở dòng thơ *Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng* được hiểu theo nghĩa như thế nào ? Đó là sự vật có giá trị gì trong cuộc sống ?

– Hình ảnh *mặt trời* ở dòng thơ *Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ* có ý ngầm so sánh với ai ? Hiểu theo nghĩa đó, từ *mặt trời* có tác dụng gợi cho ta nghĩ đến những điều gì đẹp đẽ và sâu sắc ?

**157.** Tham khảo :

*Đoạn thơ cho thấy những nét đẹp trong cuộc sống của Bác Hồ kính yêu. Đó là cuộc sống gần gũi với tất cả mọi người "như trời đất của ta", cuộc sống tràn đầy tình yêu thương đến "từng ngọn lúa, mỗi cành hoa". Cảm động nhất là cuộc sống của Bác luôn vì hạnh phúc của con người. Bác hi sinh cả đời mình vì cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do cho "mỗi đời nô lệ", vì niềm vui và hạnh phúc cho tất cả mọi người ("Sữa để em thơ, lụa tặng già").*

**158.** Tham khảo :

*Hình ảnh "dòng sông chảy, nặng phù sa" là hình ảnh đẹp và gây xúc động nhất đối với em vì nó được dùng để so sánh với tấm lòng yêu thương, quên mình của Bác. Dòng sông quê hương mang nặng phù sa hay tấm lòng của Bác lúc nào cũng chan chứa tình yêu thương dành cho mỗi chúng ta ? Bác chia sẻ tình thương cho tất cả mọi người mà chẳng hề nghĩ đến riêng mình. Dòng sông cũng vậy, cứ chảy mãi, chảy mãi, đem đến cho đôi bờ những hạt phù sa đỏ hồng để làm nên hạt gạo, làm nên cuộc sống ấm no hạnh phúc.*

*Chính vì vậy, hình ảnh Bác Hồ luôn sống mãi trong lòng dân tộc Việt Nam, cũng như dòng sông quê hương ta muôn đời đẹp mãi trên đất nước Việt Nam yêu dấu.*

**159. Gợi ý :**

Cách nói có ý so sánh của câu thơ cuối (*Việt Nam là Bác, Bác là Việt Nam*) trong đoạn thơ cho thấy : Bác Hồ là vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam. Những truyền thống đẹp đẽ và cao quý của cha ông ta hàng nghìn năm đã chung đúc nên tâm hồn Bác. Đất nước Việt Nam thân yêu gắn liền với hình ảnh Bác Hồ vĩ đại và hình ảnh Bác Hồ chính là hình ảnh tiêu biểu cho đất nước Việt Nam.

**160. Có thể nêu cảm nhận về hoa quanh lăng Bác như sau :**

– Hoa quanh lăng Bác nở rất đẹp suốt cả bốn mùa trong năm (xuân, hạ, thu, đông) :

*Mùa đông đẹp hoa mai*

*Cúc mùa thu thơm mát*

*Xuân tươi sắc hoa đào*

*Hè về sen toả ngát*

– Hoa nở, hương bay bên lăng Bác suốt cả bốn mùa giống như các chiến sĩ đứng canh bên lăng Bác để Bác "ngủ ngon" :

*Như các chú đứng gác*

*Thay phiên nhau đêm ngày*

*Hoa nở quanh lăng Bác*

*Suốt bốn mùa hương bay.*

Có thể nói : hoa quanh lăng Bác cũng đẹp mãi như tấm lòng người dân Việt Nam đối với Bác Hồ kính yêu.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO <sup>(1)</sup>

1. Nhiều tác giả – Sách giáo khoa *Tiếng Việt* (từ lớp 1 đến lớp 5, Chương trình CCGD – 165 tuần), NXB Giáo dục, H., 2000.
2. Nhiều tác giả – Sách giáo khoa *Tiếng Việt* (từ lớp 1 đến lớp 5, Chương trình cấp I phổ cập (cũ) – 100 tuần), NXB Giáo dục, H., 1999.
3. Vụ Tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo) – Đề thi Quốc gia chọn học sinh giỏi Tiểu học, môn Tiếng Việt (từ năm học 1994 – 1995 đến năm học 1996 – 1997).
4. ĐẶNG THỊ LANH (Chủ biên) – Sách giáo khoa *Tiếng Việt 1*, Chương trình GDPT cấp Tiểu học, NXB Giáo dục, H., 2002.
5. NGUYỄN MINH THUYẾT (Chủ biên) – Sách giáo khoa *Tiếng Việt 2, 3, 4, 5*, Chương trình GDPT cấp Tiểu học, NXB Giáo dục, H., 2003, 2004, 2005, 2006.
6. TÔ HOÀI – *Sổ tay viết văn*, NXB Tác phẩm mới, H., 1977.
7. TRẦN MẠNH HƯỜNG – *Tìm hiểu một vài đặc điểm tâm lí cảm thụ thơ của học sinh giỏi Văn cấp I phổ thông* (Luận văn tốt nghiệp sau đại học, Khoá 1982 – 1984, Chuyên ngành Phương pháp giảng dạy), Khoa Ngữ văn, Đại học Sư phạm Hà Nội I.
8. Nhiều tác giả – *Tuyển tập thơ thiếu nhi* (1945 – 1985), NXB Kim Đồng, H., 1986.
9. Nhiều tác giả – *Hồi nhỏ các nhà văn học văn*, Sở Giáo dục Nghĩa Bình (cũ), 1986.
10. TRỊNH MẠNH, TRẦN MẠNH HƯỜNG, NGUYỄN TRẠI – *Bồi dưỡng học sinh giỏi Văn ở cấp Một*, Sở Giáo dục Tây Ninh, 1987.
11. TRỊNH MẠNH, TRẦN MẠNH HƯỜNG, NGUYỄN TRẠI, ĐỖ LÊ CHẤN – *Bồi dưỡng mầm non văn học*, Sở Giáo dục Hà Nội, 1987.
12. ĐINH TRỌNG LẠC – *99 phương tiện và biện pháp tu từ tiếng Việt*, NXB Giáo dục, H., 1994.
13. Nhiều tác giả – *Thơ chọn với lời bình*, tập một, NXB Giáo dục, H., 1995.
14. TRẦN MẠNH HƯỜNG (tuyển chọn và nhận xét) – *50 bài văn được giải toàn quốc cuối bậc Tiểu học*, NXB Giáo dục, H., 1995.
15. TRẦN ĐĂNG KHOA – *Góc sân và khoảng trời*, NXB Giáo dục, H., 1995.

---

(1) Ngoài Sách giáo khoa và Đề thi Quốc gia của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các tài liệu trong danh mục được xếp theo năm in ấn, xuất bản.

16. ĐÀO DUY MÃN, ĐỖ LÊ CHẨN, HOÀNG VĂN THUNG – *Yêu thơ văn em tập viết – lớp 4*, NXB Hà Nội, H., 1995.
17. ĐÀO DUY MÃN, ĐỖ LÊ CHẨN, TRỊNH MẠNH – *Yêu thơ văn em tập viết – lớp 5*, NXB Hà Nội, H., 1995.
18. VŨ TÚ NAM, PHẠM HỔ, BÙI HIỂN, NGUYỄN QUANG SÁNG – *Văn miêu tả và kể chuyện*, NXB Giáo dục, H., 1996.
19. Nhiều tác giả – *Thơ chọn với lời bình*, tập hai, NXB Giáo dục, H., 1996.
20. ĐINH TRỌNG LẠC – *Vẻ đẹp của ngôn ngữ văn học qua các bài tập đọc lớp 4 – 5*, NXB Giáo dục, H., 1996.
21. VĂN GIÁ, NGUYỄN NGHIỆP, NGUYỄN TRÍ, TRẦN HOÀ BÌNH – *Văn miêu tả tuyển chọn*, NXB Giáo dục, H., 1997.
22. PHẠM HỔ, NGUYỄN NGHIỆP (tuyển chọn và bình thơ) – *Những bài thơ em yêu*, NXB Giáo dục, H., 1997.
23. HOÀNG HOÀ BÌNH – *Dạy Văn cho học sinh tiểu học*, NXB Giáo dục, H., 1997.
24. TRẦN MẠNH HƯỜNG (Chủ biên), NGUYỄN TRÍ, HOÀNG VĂN THUNG – *Bài soạn Tiếng Việt 4* (hai tập), NXB Giáo dục, H., 1999.
25. NGUYỄN TRÍ (Chủ biên), TRẦN MẠNH HƯỜNG, LÊ BIÊN – *Bài soạn Tiếng Việt 5* (hai tập), NXB Giáo dục, H., 1999.
26. TRẦN MẠNH HƯỜNG, LÊ HỮU TÍNH – *Tuyển tập đề thi học sinh giỏi bậc Tiểu học – môn Tiếng Việt*, NXB Giáo dục, H., 2003.
27. TRẦN MẠNH HƯỜNG, LÊ HỮU TÍNH – *Bồi dưỡng học sinh giỏi Tiếng Việt 4*, NXB Giáo dục, H., 2005.
28. TRẦN MẠNH HƯỜNG, LÊ HỮU TÍNH – *Bồi dưỡng học sinh giỏi Tiếng Việt 5*, NXB Giáo dục, H., 2006.

# MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Cùng bạn đọc</i>	3
<b>Phần một</b>	
<b>MỘT SỐ YÊU CẦU RÈN LUYỆN VỀ CẢM THỤ VĂN HỌC Ở TIỂU HỌC</b>	
I – Thế nào là cảm thụ văn học ?	5
II – Yêu cầu rèn luyện về cảm thụ văn học ở Tiểu học	7
<b>Phần hai</b>	
<b>BÀI TẬP VỀ CẢM THỤ VĂN HỌC Ở TIỂU HỌC</b>	
I – Bài tập tìm hiểu tác dụng của cách dùng từ, đặt câu sinh động	16
II – Bài tập phát hiện những hình ảnh, chi tiết có tác dụng gợi tả	19
III – Bài tập tìm hiểu và vận dụng một số biện pháp tu từ gắn gũi với học sinh tiểu học	23
A – So sánh	23
B – Nhân hoá	28
C – Điệp ngữ	34
D – Đảo ngữ	39
IV – Bài tập về đọc diễn cảm có sáng tạo	43
V – Bài tập về bộc lộ cảm thụ văn học qua một đoạn viết ngắn	63
<b>Phần ba</b>	
<b>GIẢI ĐÁP – GỢI Ý – THAM KHẢO</b>	
I – Bài tập tìm hiểu tác dụng của cách dùng từ, đặt câu sinh động	89
II – Bài tập phát hiện những hình ảnh, chi tiết có tác dụng gợi tả	91
III – Bài tập tìm hiểu và vận dụng một số biện pháp tu từ gắn gũi với học sinh tiểu học	94
A – So sánh	94
B – Nhân hoá	97
C – Điệp ngữ	100
D – Đảo ngữ	102
IV – Bài tập về đọc diễn cảm có sáng tạo	104
V – Bài tập về bộc lộ cảm thụ văn học qua một đoạn viết ngắn	114
<b>Tài liệu tham khảo</b>	141

*Chịu trách nhiệm xuất bản* : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc NGÔ TRẦN ÁI  
Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập NGUYỄN QUÝ THAO

*Tổ chức bản thảo và  
chịu trách nhiệm nội dung* : Giám đốc NXBGD tại Hà Nội PHAN KẾ THÁI

*Biên tập lần đầu và tái bản* : NGUYỄN THỊ NGỌC BẢO

*Biên tập kĩ thuật* : NGUYỄN KIM TOÀN

*Trình bày bìa* : NGUYỄN MẠNH HÙNG

*Sửa bản in* : PHÒNG SỬA BẢN IN (NXB GIÁO DỤC TẠI HÀ NỘI)

*Chế bản* : CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ VÀ PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO DỤC

---

## **LUYỆN TẬP VỀ CẢM THỤ VĂN HỌC Ở TIỂU HỌC**

Mã số : 8V655h9 - CPD

In 5.000 bản (QĐ in 34), khổ 17 x 24 cm tại Công ty CP in SGK Hòa Phát -  
157 Tôn Đức Thắng, Tp. Đà Nẵng. Số XB : 24-2009/CXB/173-2464/GD.

Số in : 327/9. In xong và nộp lưu chiểu tháng 6 năm 2009.